

Hôn Nhân Bên Lâu - Bài 1

Nhật báo Los Angeles Times, số ra ngày 19.9.1994 có một bài nói về vấn đề thanh niên Việt Nam tại Mỹ trở về quê hương tìm vợ. Bài báo này cho biết, hầu hết những cuộc hôn nhân này đều được quyết định trong một thời gian ngắn. Có những người chỉ gặp nhau vài ba lần trong vòng một hai tuần, sau đó liên lạc thư từ và điện thoại với nhau vài tháng rồi quyết định làm đám cưới. Cũng có những người chỉ quen nhau trong vòng mười ngày là làm đám cưới ngay. Người viết bài báo trên nói rằng không biết những cuộc hôn nhân như thế có lâu bền hay không nhưng số người trở về Việt Nam để tìm vợ ngày càng gia tăng. Trong năm 1994, riêng tại vùng Orange County, thuộc miền Nam California, mỗi tháng có khoảng 20-25 người về Việt Nam kiếm vợ.

Bài báo nói trên cũng cho biết rằng đa số những thanh niên trở về Việt Nam lấy vợ là những người được trưởng dưỡng trong nền văn hóa Á đông. Có nhiều lý do khiến họ muốn trở về quê cha đất tổ để tìm người bạn trăm

năm. Lý do đầu tiên là những người này muốn có một người vợ theo truyền thống Việt Nam, là người biết đặt hạnh phúc của chồng con lên trên hạnh phúc cá nhân. Những thanh niên này tin rằng chỉ những cô gái lớn lên trong khung cảnh Việt Nam, không chịu ảnh hưởng văn hóa Tây phương mới có đặc điểm đó. Một lý do khác khiến đàn ông Việt Nam về nước tìm vợ là vì họ tin rằng chỉ những thiếu nữ được nuôi dưỡng tại Việt Nam mới chung thủy và xem trọng giá trị hôn nhân. Những cô gái đó cũng sẽ không chê cười việc họ trở về quê hương kiếm vợ.

Thật ra, đây không phải là điều mới lạ vì từ trước đến nay, những nhóm người di cư khác tại Hoa Kỳ cũng thường trở về quê hương tìm vợ. Những cuộc hôn nhân như thế hầu như đem lại lợi lộc cho cả đôi bên. Riêng đối với các thanh niên Việt Nam, cưới một người vợ thuần túy Việt Nam có nghĩa là bảo đảm cho một hạnh phúc lâu bền. Họ nghĩ rằng những thiếu nữ sinh trưởng ở quê nhà không bị ảnh hưởng của nếp sống phóng túng Tây phương hay cá nhân chủ nghĩa. Hơn thế nữa, họ tin rằng những người

vợ đó sẽ sẵn sàng ở dưới quyền chồng và thuận phục chồng. Trong khi đó, đối với các thiếu nữ ở Việt nam, lập gia đình với Việt kiều là một cái vé để ra khỏi nước và là bảo đảm cho một đời sống đầy đủ về vật chất.

Những cuộc hôn nhân kết hợp vội vàng giữa Việt kiều và người ở Việt Nam có bền lâu hay không? Tác giả bài báo trên cho biết, một số những cuộc hôn nhân đó đã tan rã sau khi đôi vợ chồng mới được đoàn tụ và sống với nhau một thời gian ở xứ người. Nhiều người đã thất vọng vì thực tế không giống như điều họ mơ ước. Các cô vợ trẻ thì thất vọng vì đời sống không sung sướng và thoải mái như các cô tưởng. Người chồng Việt kiều cũng không "ga-lăng" và tế nhị như ngày các cô mới gặp. Các ông chồng thì tức giận khi thấy người vợ mình cưới ở quê hương học đòi theo văn minh Tây phương quá mau.

Khi thấy đất Mỹ là vùng đất của cơ hội và tự do, các cô vợ trẻ đó đã thay đổi. Các cô không bằng lòng với vai trò người nội trợ, ở nhà lo cho chồng

cho con; nhưng lại muốn đi học, đi làm, để tiến thân và muốn có đời sống giống như những người đàn bà Việt Nam đã sống ở Mỹ lâu năm. Nếu các ông chồng ngăn cản hoặc cấm đoán thì gia đình sẽ mất vui và dần dần sinh ra những bất hòa khác trầm trọng hơn.

Nếu thế thì kiếm vợ ở đâu, hay lập gia đình với người như thế nào mới có một hôn nhân hạnh phúc bền lâu? Những điều con người thường dựa vào để xây dựng gia đình là: tiền bạc, của cải vật chất, bằng cấp, danh vọng, quyền thế, sắc đẹp, tài năng, v.v... Tuy nhiên, những điều này thường hay thay đổi và chóng phai tàn. Nếu chúng ta lấy những điều đó làm yếu tố để quyết định lập gia đình với nhau, hoặc tin rằng những điều đó sẽ giúp ta có một gia đình hạnh phúc là chúng ta đang xây nhà trên cát. Khi tiền của, sắc đẹp, tài năng, giàu sang, danh vọng không còn thì hạnh phúc cũng hết. Và dù cho những điều đó có được lâu bền đi nữa, nó cũng không bảo đảm cho chúng ta một gia đình hạnh phúc.

Điều đảm bảo cho một hôn nhân hạnh phúc lâu bền là chúng ta phải xây dựng hôn nhân đó trên một nền tảng vững chắc. Nền tảng đó là niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu và nguyên tắc sống đạo của Thánh Kinh. Khi cả vợ và chồng đều tin Chúa và bằng lòng trao phó cuộc đời cho Chúa làm Chủ, hai người sẽ sống với nhau trong tình yêu của Chúa và giúp nhau thực hành Lời Chúa dạy. Thánh Kinh, Lời của Chúa, là tiêu chuẩn và kim chỉ nam hướng dẫn cuộc đời chúng ta. Đức tin nơi Chúa là sức mạnh giúp ta sống theo những tiêu chuẩn cao đẹp đó. Khi chúng ta có đức tin nơi Chúa làm sức mạnh và Thánh Kinh làm kim chỉ nam dẫn đường, con thuyền hôn nhân của chúng ta chắc chắn sẽ được đến bến bờ hạnh phúc.

Trước khi xây nhà, người ta phải đào móng, đổ nền. Nền móng có chắc thì ngôi nhà mới bền vững. Việc xây dựng gia đình cũng tương tự như vậy. Muốn xây dựng một gia đình hạnh phúc bền lâu, chúng ta phải chuẩn bị một nền tảng vững chắc. Nền tảng của một hôn nhân vững bền gồm những yếu tố sau: lòng yêu thương, tin cậy, chân thật, hy sinh, cam kết, quý

trọng, tha thứ, vâng phục, chung thủy và có cùng một chí hướng. Đây là những viên đá cần thiết, làm nền móng cho mối quan hệ giữa ta với người chung quanh, nhất là trong mối quan hệ giữa ta với người phối ngẫu. Thật ra, đối với vợ và chồng, là người chúng ta sống bên cạnh mỗi ngày suốt cả cuộc đời, chúng ta cần những điều căn bản này hơn cả.

Chúng tôi muốn dùng chữ “lòng yêu thương” để phân biệt với chữ “tình yêu.” “Tình yêu” thường được dùng để mô tả tình cảm lãng mạn giữa nam nữ. “Lòng yêu thương” trái lại, nói lên mọi khía cạnh cao đẹp trong mối quan hệ giữa con người với nhau, đặc biệt là trong quan hệ vợ chồng.

Lòng yêu thương không ích kỷ, không vụ lợi, không có tính cách chiếm đoạt, không có điều kiện, cũng không phải là một tình cảm nhất thời. Nếu vợ chồng liên kết với nhau bằng tình thương yêu, mối liên kết đó sẽ ngày càng đậm đà, khăng khít. Không điều gì có thể chia rẽ hai người thật lòng yêu thương nhau, ngoại trừ cái chết mà thôi.

Lòng yêu thương không phải là cảm xúc của con tim

Xưa nay người ta nói rất nhiều đến tình yêu, ca tụng tình yêu trong văn chương và âm nhạc, nhưng những tình yêu đó thường chỉ là cảm xúc của con tim. Vì là cảm xúc nên tình yêu thường có điều kiện, lắm khi mù quáng, cạn cợt, tầm thường, chóng thay đổi và dễ phai tàn. Lòng thương yêu, trái lại, là quyết định của lý trí, vì thế khôn ngoan, sáng suốt và vững bền. Có người đã nói: “Tình yêu của người trong Chúa không phải chỉ là rung động của con tim, nhưng là chiến thắng của lý trí, nhờ sức của Chúa Cứu Thế.”

Để đời sống vợ chồng được hạnh phúc, trước hết, hai người phải yêu thương nhau. Nếu không biết rõ nhau và không thật lòng yêu thương nhau, không nên kết hợp với nhau trong hôn nhân. Nhiều người không thật lòng thương nhau nhưng vì người chung quanh gán ghép, vì không còn người nào khác để chọn lựa hoặc vì cha mẹ ép uổng, nên phải lấy nhau. Đây là điều thật đáng tiếc, vì một cuộc hôn nhân không có tình yêu thương chỉ

gây đau khổ cho người trong cuộc. Mong rằng ngày nay không cha mẹ nào còn ép buộc con cái phải lấy người chúng không yêu thương.

Lòng yêu thương không ích kỷ

Vì lòng yêu thương là yếu tố đầu tiên và căn bản trong đời sống lứa đôi nên chúng ta cần biết rõ tình yêu của mình là loại tình yêu nào. Nếu hai người yêu nhau với một tình yêu ích kỷ, chỉ vì lợi ích riêng cho mình, tình yêu đó không thể là nền tảng cho hạnh phúc gia đình. Nếu vợ chồng yêu nhau với tình yêu có điều kiện, nghĩa là yêu vì người yêu có những điều mình thích hay làm những điều mình vừa lòng, tình yêu đó cũng không thể giúp cho gia đình được hạnh phúc lâu bền.

Nếu chàng yêu nàng vì nghĩ rằng nàng sẽ đáp ứng mọi nhu cầu trong đời sống mình, còn nàng yêu chàng vì nghĩ rằng chàng sẽ đem lại cho mình đảm bảo trong đời sống vật chất, không sớm thì muộn cả hai đều sẽ thất vọng. Tình yêu thương trái lại, sẽ ban cho hơn là thu nhận, và nghĩ đến phúc lợi của người yêu trước khi nghĩ đến phúc lợi của riêng mình. Người

bước vào hôn nhân với tình yêu thương sẽ không nghĩ đến những gì người phối ngẫu sẽ mang lại cho mình nhưng nghĩ đến điều mình sẽ đem đến cho đời sống người phối ngẫu.

Có những bạn trẻ đến với nhau bằng tình yêu bông bột, nhất thời; bằng tình yêu lãng mạn, vô căn cứ, hay tình yêu muốn chiếm hữu. Tình yêu đó không thể là nền tảng cho một hôn nhân hạnh phúc. Nếu chúng ta yêu nhau vì vẻ đẹp bên ngoài, vì ánh mắt, nụ cười; yêu vì những món quà đắt tiền, vì con người hào hoa phong nhã hay vì lời nói ngọt ngào v.v... Tình yêu đó sẽ phai tàn nhanh chóng, nhất là khi ta đã chinh phục được người mình yêu. Không những thế, khi nhìn thấy khuyết điểm của người yêu, hoặc khi những điều ta thích không còn nữa thì tình yêu đó cũng chấm dứt.

Có một thanh niên kia đeo đuổi một thiếu nữ nọ suốt ba năm mới chinh phục được cảm tình của cô gái. Sở dĩ chàng thanh niên đó bền chí như vậy vì thiếu nữ này rất đẹp và vì các bạn của chàng thách thức. Trong ngày

cưới, mọi người đều khen hai người rất xứng đôi và chúc cô dâu chú rể trăm năm hạnh phúc. Nhưng hai người chỉ hạnh phúc được khoảng ba năm, sau đó gia đình bắt đầu lục đục, vợ chồng bất đồng ý kiến với nhau và không hạnh phúc gì cả. Lý do là vì người chồng biết vợ mình đẹp nên lúc nào cũng lo có người cướp mất. Từ đó anh đâm ra nghi ngờ vợ, ghen bóng ghen gió khiến vợ anh rất là khổ tâm.

Người chồng này yêu vợ bằng tình yêu ích kỷ và tình yêu chiếm hữu, anh bắt vợ phải làm theo ý mình trong mọi sự. Anh cấm không cho vợ đi đâu một mình, không được tự ý liên lạc hay trò chuyện với ai. Ngay đối với những người bà con trong gia đình, anh cũng nghi ngờ họ có tình ý với vợ anh. Người vợ thật là khổ sở, ra ngoài thì mất tự do, ở nhà thì bị chồng đối xử cay nghiệt, bắt phải hầu hạ trong mọi sự. Người chồng này yêu vợ, nhưng tình yêu đó đã không mang lại hạnh phúc.

Để gây dựng một gia đình hạnh phúc bền lâu chúng ta phải yêu nhau bằng tình yêu thật là tình yêu không ích kỷ, không có điều kiện và không thay

đôi theo hoàn cảnh, Nguyên tắc của tình yêu này nằm trong lời dạy của Chúa. Nguyên tắc đó là chúng ta phải yêu người như chính thân mình và yêu người như Chúa đã yêu ta. Chúa Cứu Thế phán: “Người hãy yêu kẻ lân cận như mình và các người hãy yêu nhau cũng như ta đã yêu các người”. Khi vợ chồng yêu nhau như chính thân mình và yêu nhau như Chúa đã yêu chính mình đó là tình yêu thật. Nếu tình yêu của chúng ta có những đặc điểm vừa kể và chúng ta thật sự sống với nhau với tình yêu cao đẹp đó hôn nhân của chúng ta sẽ lâu bền và hạnh phúc.

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 2)

Bài 2: Tin Cậy



Viên đá thứ hai làm nền tảng gây dựng hạnh phúc gia đình là lòng tin cậy. Vợ chồng phải tin cậy nhau mới sống với nhau được. Không những tin cậy lời nói, việc làm của nhau mà còn phải tin cậy tấm lòng của nhau. Phản nghĩa với tin cậy là nghi ngờ. Chúng ta thường nói vợ chồng tuy hai mà một, nhưng nếu hai vợ chồng cứ nghi ngờ nhau hoặc có điều giấu nhau thì chưa thật sự hiệp làm một. Chúa Giê-xu dạy: “Vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng một thịt mà thôi. Vậy, loài người không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã phối hợp” (Ma-thi-ơ 19:6).

Theo tiêu chuẩn của Thánh Kinh, vợ chồng là sự kết hợp toàn vẹn về mọi phương diện, cũng giống như Chúa Cứu Thế và Hội Thánh của Ngài. Vì thế, vợ chồng phải tin cậy nhau trong mọi phương diện. Tin cậy trong vấn

đề tình cảm cũng như tiền bạc, trong mọi quyết định và mọi toan tính của đời sống, tin cậy tình yêu và lòng thành thật của nhau. Lòng nghi ngờ giống như những con sâu con mối, tuy nhỏ và âm thầm nhưng có thể gây những ảnh hưởng vô cùng tai hại.

Không gì làm chúng ta bị tổn thương cho bằng bị người thân nghi ngờ, nhất là khi người đó là vợ hay chồng của mình. Nếu một người cứ bị nghi ngờ hoài, người đó cũng có thể mất lòng tin tưởng vào chính mình. Có một ông chồng kia, vì những kinh nghiệm trong thời niên thiếu nên ông có tính hay nghi ngờ. Ông thường chủ trương rằng việc gì cũng phải nghi cái đã rồi hẵng tính. Khi lập gia đình, ông cũng đối xử với vợ theo chủ trương đó. Trước hết, ông nghi rằng có lẽ vợ ông không còn là một trinh nữ trong ngày cưới. Sau đó, ông nghi là vợ ông thậm yêu trộm nhớ một người bạn cũ. Người vợ phải mất bao nhiêu lời giải thích để xóa đi hai điều nghi ngờ vô căn cứ đó. Một thời gian sau, người chồng này lại nghi ngờ vợ trong việc sử dụng tiền bạc. Ông nghi là bà lấy tiền giúp cha mẹ, hay làm một

điều bí mật nào đó nên việc làm ăn buôn bán không đem lại tiền lời nhiều như những người khác. Những nghi ngờ này làm bà vợ thật là khổ tâm trong suốt bao nhiêu năm mà không biết than thở với ai. Dần dần khiến bà cũng mất tin tưởng nơi chính mình.

Ở Việt Nam, ngoại trừ một số phụ nữ đi làm ngoài xã hội hoặc đi buôn bán, đa số các bà vợ chỉ quanh quẩn trong nhà, lo việc bếp núc và chăm sóc con cái. Vì thế các ông chồng dễ dàng tin cậy tình yêu và lòng chung thủy của vợ, dù chính các ông lắm khi cũng không đáng tin cậy chút nào. Ngày nay, trong xã hội mới, người đàn bà có nhiều cơ hội đi ra ngoài làm việc và giao tiếp với người chung quanh. Vì công việc đòi hỏi, nhiều khi các bà phải đi đến những nơi chồng không thể đi đến, hay tiếp xúc với những người chồng không quen biết. Các ông chồng cũng thế, vì trách nhiệm trong công việc, lắm khi phải đi xa lâu ngày hoặc đi về giờ giấc thất thường. Trong những trường hợp đó lòng tin cậy trong đời sống vợ chồng lại càng cần thiết hơn.

Có những ông chồng sống trong khổ sở vì lúc nào cũng nghi ngờ vợ. Có những trường hợp nghi ngờ hữu lý nhưng cũng có những người vì không tin cậy nhau nên nghi ngờ những chuyện thật là vô lý và vô căn cứ. Có ông chồng kia không tin vợ đến độ mỗi ngày ông để ý và ghi con số trên đồng hồ trong xe vợ để xem vợ mình có đi đến nơi nào khác ngoài việc đến sở hay không.

Một bà vợ khác thì thỉnh thoảng bất chợt gọi điện thoại đến sở để xem thử chồng có thật ở sở hay đã đi đâu với ai. Nhiều ông chồng khác khi vợ đi làm thì ở nhà lo lắng, cứ nghĩ không biết vợ mình ở nơi làm việc gặp ai và nói những chuyện gì. Từ chỗ nghi ngờ, lo lắng, các ông chồng đó đâm ra ghen tương, bực bội với vợ và không muốn vợ đi làm nữa. Khi vợ chồng đã mất lòng tin cậy đối với nhau, chúng ta thấy việc gì cũng đáng nghi và việc gì ta nghĩ cũng có thể xảy ra được. Nếu không sửa đổi để có thể tin cậy nhau, đời sống vợ chồng chỉ còn là những chuỗi ngày nghi kỵ dò xét nhau mà thôi.

Để tạo lòng tin cậy nhau, vợ chồng cần phải thành thật với nhau, trong chuyện lớn cũng như chuyện nhỏ. Đừng giấu nhau điều gì nếu thấy người bạn đời của mình cần biết điều đó. Cũng đừng nói dối nhau hoặc hứa mà không giữ lời. Khi chúng ta nói dối hoặc hứa mà không giữ lời, người kia sẽ mất lòng tin cậy chúng ta. Một khi lòng tin cậy đã mất, rất khó tạo lại. Lòng yêu thương và tin cậy thường đi đôi với nhau, khi yêu thương thật lòng, chúng ta sẽ không nghi ngờ nhau nhưng tin cậy nhau hoàn toàn. Thánh Kinh cho biết, tình yêu thật tin mọi sự. Sứ đồ Phao-lô viết: “Tình yêu khoan dung tất cả, TIN TƯỞNG tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả” (I Cô-rinh-tô 13:7, Bản Diễn Ý).

Tin cậy cũng có nghĩa là phó thác trọn vẹn. Khi vợ chồng tin cậy nhau sẽ phó thác cả cuộc đời mình cho nhau. Vui buồn, sướng khổ hay giàu nghèo đều cùng chịu. Lòng tin cậy cũng được bày tỏ bằng sự cảm thông và chấp nhận nhau. Để tạo lòng tin cậy đối với nhau, chúng ta không những yêu thương nhau, thành thật với nhau nhưng cũng sẵn sàng chấp nhận nhau.

Vợ chồng nên tránh phê bình nhau hay lên án nhau. Trái lại, hai người cần thông cảm và chấp nhận nhau. Nếu vợ chồng có thể thành thật chia sẻ tâm tình với nhau cũng như bày tỏ những điều kín giấu trong lòng mà không sợ người kia chê cười, xét đoán, hay nói lại với người khác, đó mới thật là tin cậy nhau.

Có nhiều cặp vợ chồng không tin cậy nhau điều gì cả. Từ chuyện làm ăn, tiền bạc, tình cảm, đến những quan hệ với bạn bè hay bà con hai bên, hai người đều giấu nhau. Có người đi làm lương được bao nhiêu không muốn cho vợ hay chồng biết. Hai vợ chồng mỗi người có một trương mục riêng trong ngân hàng. Khi được lãnh hưu bổng thì đem gửi cho bạn bè hay cha mẹ, vì không tin cậy người phối ngẫu. Rồi khi người này khám phá ra việc làm của người kia, lòng nghi ngờ và lòng không tin cậy lại càng gia tăng. Có những vợ chồng sống bên nhau nhưng lúc nào cũng dè dặt, e ngại, không tin cậy nhau điều gì. Hai người như có hai đời sống riêng biệt, lúc

nào cũng phải nói dối để che giấu nhau. Một gia đình như thế không thể nào hạnh phúc.

Có hai vợ chồng kia, không hiểu bắt nguồn từ đâu nhưng cả hai đều không tin nhau. Chồng đi làm về trễ thì vợ ngửi áo xem có mùi nước hoa lạ nào không. Khi vợ có điện thoại thì chồng nghe lén. Thỉnh thoảng người này lục sổ sách hay “check book” của người kia để xem người đó tiêu xài tiền bạc như thế nào, có chi món tiền lớn nào cho ai mà mình không biết hay không. Vì bị nghi ngờ, theo dõi, cả hai vợ chồng đều cùng thấy khó chịu, bức bối và vì thế lại càng che giấu nhau nhiều hơn. Dần dần lòng nghi kỵ và không tin cậy trở thành một bức tường ngăn cách hai người, hai vợ chồng không còn muốn trò chuyện hay chia sẻ với nhau điều gì nữa.

Lòng tin cậy và tự tin cũng đi đôi với nhau và có ảnh hưởng trên những điều chúng ta đạt được trong đời sống. Khi được người phối ngẫu tin cậy hay tin tưởng, chính chúng ta sẽ thêm tự tin, tức là thêm tin tưởng nơi chính mình. Có nhiều ông chồng không tin cậy vợ điều gì khác ngoài việc

bếp núc và chăm sóc con cái. Có những bà vợ có khả năng, muốn đi học thêm hoặc ra ngoài đi làm nhưng chồng không cho. Có người muốn học lái xe nhưng chồng không tin tưởng nên tìm cách ngăn cản. Ngược lại, có nhiều bà vợ cũng không tin tưởng khả năng của chồng nên khi thấy chồng muốn thử làm điều gì mới thì thường ngăn cản hay bàn ra chứ không khích lệ.

Thật không gì làm chúng ta buồn cho bằng bị người phối ngẫu xem thường và lúc nào cũng nói: “Chuyện đó em không làm được đâu!” “Em mà biết gì, để đó anh lo!” hoặc nói: “Anh làm sao lo nổi chuyện đó, không được đâu!” Trái lại, khi được người khác tin cậy, chúng ta được khích lệ, nhờ đó làm được nhiều việc mà không thấy mệt mỏi. Sách Châm Ngôn chương 31 ghi lại hình ảnh một người đàn bà được chồng tin cậy, nhờ đó bà làm được nhiều việc ích lợi cho chồng con, cho người trong gia đình cũng như ngoài xã hội. Thánh Kinh ghi: “Lòng người chồng tin cậy nơi nàng, người sẽ chẳng thiếu hoa lợi. Trọn đời nàng làm cho chồng được ích

lợi, chớ chẳng hề sự tổn hại” (c. 11-12). Có người tin cậy bạn bè và bà con hơn vợ hay chồng. Câu họ thường nói là: “Tôi chia sẻ điều này này với anh, với chị, nhưng đừng nói cho nhà tôi biết.”

Lòng yêu thương và tin cậy luôn luôn đi đôi với nhau. Sứ đồ Phao-lô cho biết: “Tình yêu thương... chẳng nghi ngờ sự dữ” (I Cô-rinh-tô 13:5). Khi thật lòng thương yêu nhau, chúng ta sẽ không nghi ngờ điều dữ hay điều xấu cho nhau nhưng trái lại, tin cậy nhau trong mọi sự. Vợ chồng cần phải tin cậy nhau, phó thác cuộc đời mình cho nhau và cùng phó thác gia đình mình trong sự hướng dẫn của Chúa. Khi vợ chồng tin cậy nhau hoàn toàn sẽ không nghi ngờ nhau. Người này không theo dõi, thắc mắc, để ý, thủ thế, nói dối hay che giấu người kia điều gì. Hai vợ chồng tin cậy nhau sẽ chia sẻ với nhau tất cả, từ tinh thần, vật chất, tình cảm, đến những vui buồn, ưu tư, ước mơ trong đời sống. Không phân biệt cái này của anh, cái kia của tôi nhưng tất cả là của chúng ta.

Thánh Kinh cho biết, một khi yêu thương nhau thật lòng chúng ta sẽ không nghi ngờ điều dữ cho nhau. Nói như thế có nghĩa là thương nhau, chúng ta không nghĩ điều xấu cho nhau. Áp dụng trong mỗi quan hệ vợ chồng, khi người phối ngẫu lỡ nói hay làm điều gì khiến chúng ta phật lòng, nếu thật lòng yêu thương, ta sẽ không nghĩ là người đó có ác ý hay cố tình làm cho ta đau buồn. Trái lại, vì tin cậy vào lòng yêu thương của người đó, chúng ta sẽ thông cảm và bỏ qua cách dễ dàng. Nếu vợ chồng không tin cậy nhau, đời sống gia đình sẽ không thoải mái nhẹ nhàng nhưng lúc nào cũng ngại ngùng, sợ sệt và lo lắng.

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 3)

Bài 3: Chân Thật



Câu chuyện làm rúng động cả nước Mỹ trong tháng 11 năm 1994 là chuyện cô Susan Smith, một bà mẹ trẻ sống ở thành phố Union, tiểu bang South Carolina, đã giết hai đứa con nhỏ để không mất tình nhân. Trước một thảm cảnh gia đình quá đau thương như thế, nhiều người chỉ biết lắc đầu hỏi: Tại sao một người mẹ có thể giết chết con của mình một cách tàn nhẫn như thế?

Nhìn lại cuộc đời của cô Susan Smith, người ta thấy rằng cô đã bước vào hôn nhân một cách vội vàng, khi chính cô cũng như người chồng trẻ đều chưa sẵn sàng. Hôn nhân của hai người không được gây dựng trên một nền tảng vững chắc nên đã sụp đổ mau chóng. Không những thế, khi ngã vào tình yêu lần thứ hai, cô Susan Smith cũng không biết rõ những yếu tố

cần thiết để gây dựng một hôn nhân vững bền nên cô đã sẵn sàng làm bất cứ điều gì cô nghĩ là cần phải làm để nắm giữ tình yêu đó. Kết quả là, khi thấy người yêu tỏ vẻ không thích trẻ con, cô Susan Smith đã giả vờ bị tai nạn để hai đứa con nhỏ chết chìm dưới sông!

Viên đá thứ ba làm nền tảng cho một hôn nhân hạnh phúc là lòng chân thật. Bạn bè hay anh chị em mà không thành thật đã thấy khó sống chung với nhau, huống gì là vợ chồng. Khi đã nên vợ chồng, cuộc đời chúng ta không những nối liền với nhau và tùy thuộc vào nhau nhưng còn gắn bó làm một với nhau. Vì thế chân thật là điều không thể thiếu được.

Để có một hôn nhân bền vững và để được người phối ngẫu tin cậy, trước hết chính chúng ta phải là người chân thật. Chân thật từ việc lớn đến việc nhỏ, trong mọi nơi và mọi lúc. Nhất là chân thật trong tình yêu chúng ta dành cho nhau. Lời Chúa trong Kinh Thánh khuyên:

Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy góm sự dữ mà mến sự lành
(Thư Rô-ma 12:9a)

Bản Diễn Ý dịch câu này là:

Tình yêu thương phải chân thành, phải ghét bỏ điều ác và gắn bó điều thiện

Nếu vợ chồng thiếu lòng chân thật với nhau sẽ đưa đến những hậu quả vô cùng tai hại. Lý do là vì khi lỡ nói dối một lần, chúng ta thường phải nói dối thêm để che lấp sự dối trá ban đầu, và cứ như thế ta phải tiếp tục nói dối. Dần dần dối trá trở thành một thói quen và chúng ta không còn thấy khó chịu khi nói dối nữa. Có người cho rằng nói dối không phải là tội vì đó chỉ là khôn khéo hay khôn ngoan mà thôi. Đây là điều nguy hiểm vô cùng, vì đối với Chúa, tội dối trá cũng không khác gì những tội gian dâm, giết người, thờ hình tượng... Thánh Kinh cho biết: “Những kẻ hèn nhất, kẻ chẳng tin, kẻ đáng ghét ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và PHẠM KẺ NÀO NÓI DỐI, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai” (Khải huyền 21:8). Nếu đã lỡ có những điều không chân thật với vợ hay chồng, chúng

ta cần sửa lại điều không chân thật đó ngay, và tập nói thật với nhau để không trở thành những người giả dối, luôn luôn sống trong giả dối.

Một nguy hiểm khác của tội nói dối là, tất cả mọi sự dối trá không sớm thì muộn cũng sẽ bị lộ ra. Không những thế, khi người bạn đời biết được những điều không thành thật của chúng ta, người ấy sẽ bị tổn thương, thất vọng, và có thể sẽ không kính phục hay tin cậy chúng ta nữa. Hạnh phúc gia đình do đó cũng bị ảnh hưởng nhiều. Thánh Kinh dạy rằng: “Môi chân thật được bền đỗ đời đời, song lưỡi giả dối chỉ còn một lúc mà thôi” (Châm Ngôn 12:19).

Sứ đồ Phao-lô cũng khuyên: “Mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau” (Ê-phê-sô 4:25). Lời khuyên này áp dụng cho anh chị em trong đại gia đình của Chúa và cũng áp dụng cho gia đình nhỏ bé của mỗi chúng ta. Vợ chồng cũng như cha mẹ và con cái cần phải sống với nhau trong tình thương yêu và lòng chân thật.

Trong đời sống hằng ngày, chúng ta vẫn thấy có những cặp vợ chồng sống bên nhau nhưng không chân thật với nhau. Nhiều người lúc mới quen nhau, vì tự ái hoặc vì muốn tạo một ấn tượng tốt đẹp với người yêu nên đã nói những điều không thật hoặc che giấu sự thật về gia đình, dòng họ hay quá khứ của mình. Có người vì muốn lấy được người yêu nên đã không ngại thêu dệt ra những câu chuyện oai hùng của gia đình, hoặc gán cho mình những bằng cấp, những công trạng mà mình chưa bao giờ đạt được. Khi người kia khám phá ra những điều không thật đó, tự nhiên lòng tin cậy sẽ mất đi. Không những thế, nghi ngờ và khinh miệt có thể chen vào và khiến hạnh phúc gia đình bị sút mẻ. Có những cặp vợ chồng không bao giờ dám thành thật với nhau nhưng lúc nào cũng phải giữ kẽ hay giữ thể diện và vì thế cứ phải tiếp tục sống với nhau trong giả dối.

Có một ông chồng kia đầy mặc cảm và tự ái. Lúc nào cũng sợ vợ khinh khi nên hay khoe những tài năng mà mình không có. Khi đi làm về ông thường kể cho vợ nghe ở sở ông được khen điều này, thưởng điều kia. Một

ngày nọ ông bị mất việc làm nhưng vì xấu hổ ông không dám nói cho vợ biết. Ông cứ giả vờ sáng đi chiều về như là vẫn đi làm. Bà vợ cứ yên trí là chồng đi làm đều đặn chứ không có nan đề gì nên cũng chỉ lo công việc của mình chứ không để ý hay thắc mắc gì cả. Bà chỉ hơi lạ một điều là thấy sao chồng mình lúc này hay cau có, khó chịu và hay nóng giận một cách vô lý. Cuối cùng khi bà biết được là chồng bị mất việc đã mấy tháng nay thì ông xấu hổ bỏ nhà đi đến tiểu bang khác.

Hơn bao giờ hết, trong đời sống mới mẻ và nhiều khó khăn ở tại xứ người, vợ chồng cần thành thật với nhau. Dù sao chúng ta phải công nhận rằng khi bỏ nước ra đi để đổi lấy tự do chúng ta đã mất mát rất nhiều. Có người mất tiền bạc, sự nghiệp, chức phận, địa vị trong xã hội. Người thì mất đi sự vững chãi trong đời sống tinh thần hoặc những tình cảm sâu đậm của xóm giềng và người thân yêu. Trước những mất mát lớn lao đó, vợ chồng cần thành thật chia sẻ với nhau những cảm nghĩ, những ưu tư lo lắng để có thể thông cảm với nhau, nâng đỡ nhau và giúp nhau gây dựng lại đời sống.

Nếu chúng ta buồn mà làm như mình không buồn, lo lắng mà làm như không có gì đáng lo, cần vợ hay chồng an ủi mà làm như không cần ai cả, như thế là thiếu thành thật. Sự thiếu chân thật đó sẽ khiến chính ta khổ tâm và cũng làm khổ người thân yêu của chúng ta nữa.

Ngày trước ở Việt Nam, hầu hết các ông không cần đến sự giúp đỡ của vợ về mặt kinh tế. Tuy nhiên, bây giờ vì đời sống chưa ổn định hoặc vì nhu cầu, nếu cần vợ đi làm để giúp cho gia đình khỏi thiếu thốn, các ông cũng nên thành thật chấp nhận điều đó. Đừng vì tự ái hay mặc cảm mà phủ nhận hay bực bội trước sự kiện gia đình mình cần đến đồng tiền của vợ làm ra. Tương tự như thế, ngày trước các bà có thể một mình quán xuyến mọi việc trong nhà, nhưng nếu bây giờ vì hoàn cảnh hay vì sức khỏe, phải nhờ đến sự giúp đỡ của chồng, điều đó cũng không có gì đáng trách hay đáng xấu hổ. Đời sống đã có quá nhiều lo lắng, khiến tinh thần chúng ta lúc nào cũng căng thẳng, nếu vợ chồng thành thật với nhau, không giữ kẽ hay che

giấu nhau, chúng ta không những bớt đi những căng thẳng không cần thiết, mà còn có thể giúp nhau đối diện với khó khăn trong đời.

Có người không thành thật với nhau trong những chuyện nhỏ nhặt, như điều gì thích thì bảo là không thích, cần nhưng làm ra vẻ không cần. Có những bà vợ muốn chồng nghĩ đến mình, làm điều này điều kia cho mình, nhưng khi chồng làm thì lại không thích và trách chồng tại sao bận tâm lo lắng quá như vậy. Cũng có những cặp vợ chồng vì không quen thành thật với nhau nên muốn điều gì không bao giờ nói ra, rồi khi người kia không biết, không làm hay làm sai ý mình thì buồn giận hoặc thậm chí trách người đó vô tình, ích kỷ, không nghĩ đến mình. Tất cả những điều này xem như nhỏ nhặt nhưng thật ra có ảnh hưởng lớn lao. Sự thành thật và cởi mở trong những điều nhỏ nhặt sẽ khiến vợ chồng hiểu nhau, thông cảm với nhau và gắn bó với nhau hơn. Ngược lại, thiếu thành thật sẽ khiến vợ chồng ngày càng xa nhau vì không hiểu nhau, không thông cảm và dần dần cảm thấy không còn cần đến nhau nữa.

Có đôi vợ chồng kia không chân thật với nhau ngay từ lúc mới quen nên phải tiếp tục nói dối nhau để che giấu những điều không thật của mình. Kết quả là khi biết rõ sự thật của nhau, hai người đã đưa nhau ra tòa ly dị! Người chồng là một thanh niên qua Mỹ từ năm 1975, đã có gia đình nhưng đã ly dị. Vào đầu thập niên 90, khi có phong trào thanh niên Việt Nam về quê kiếm vợ, anh cũng trở về để tìm một người vợ khác. Về lại quê hương, với nhãn hiệu “Việt kiều,” anh được bao nhiêu gia đình có con gái sẵn đón. Để được mọi người khâm phục, anh đã nói những điều không thật về chính mình. Anh nói rằng anh còn độc thân, tốt nghiệp đại học với bằng kỹ sư, đang làm phó giám đốc trong một hãng lớn, xe hơi thì hai ba chiếc, v.v... Khi tìm được người vừa ý, anh mượn bạn một số tiền và về làm đám cưới thật linh đình.

Khi người vợ mới cưới qua đến Mỹ mới vỡ lẽ ra là anh đã một lần ly dị, có hai đứa con. Anh làm công nhân trong một hãng xưởng nợ với đồng lương đủ ăn nhưng đời sống chật vật vì ngoài những món nợ phải trả hằng

tháng anh còn phải cấp dưỡng tiền cho vợ trước nuôi con. Đã thế, anh là người say sưa, nóng nảy và hung dữ. Cô vợ mới thật ra cũng chẳng yêu thương gì anh, vì hai người chỉ quen nhau trong vòng hai tháng, gặp nhau khoảng bốn, năm lần trước khi làm đám cưới. Mục đích của cô gái khi lấy anh là mong ra khỏi nước rồi tìm cách liên lạc với người tình cũ!

Ngày nay có nhiều người dùng chuyện hôn nhân, cưới hỏi để làm những chuyện gian dối. Người thì bỏ tiền ra “mua” một người chồng, người vợ, để được đi ra nước ngoài. Người thì “bán” cái danh nghĩa Việt kiều, làm đám cưới với người ở Việt Nam để kiếm vài ngàn Mỹ kim. Khi chúng ta làm những điều thiếu chân thật và không ngay thẳng như thế sẽ không tránh được hậu quả về sau. Thánh Kinh cảnh cáo: “Chớ hề dối mình, Đức Chúa Trời không chịu khinh dễ đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy” (Ga-la-ti 6:7).

Để tạo lòng tin cậy ở nhau, vợ chồng cần sống với nhau trong chân thật. Dù là điều tốt hay điều xấu, ưu điểm hay khuyết điểm, thành công hay thất

bại, chuyện vui cũng như chuyện buồn, chúng ta nên nói cho nhau biết. Dù gặp chuyện may, chuyện rủi; dù nhờ tài năng mà được điều tốt hay vì sự vụng về của mình mà xảy ra những chuyện không hay, chúng ta cũng nên nói cho nhau biết chứ đừng giấu nhau. Tuy nhiên, điều gì cũng cần phải có sự quân bình. Nếu chúng ta quá thành thật và thẳng thắn mà thiếu tế nhị, có thể gây tổn thương cho người khác. Quá thành thật mà thiếu khôn ngoan cũng có thể gây thiệt hại cho chính mình.

Có người khi nóng giận hay bất bình điều gì là nói thẳng ra hết tất cả những phiền giận chất chứa trong lòng, không cần biết người nghe có bị tổn thương hay không. Đây cũng là điều chúng ta phải tránh. Lời Chúa khuyên chúng ta phải nói thật nhưng nói với lòng yêu thương, để không gây thương tổn cho người nghe. Trong thư gửi cho các tín hữu tại thành Ê-phê-sô, Thánh Phao-lô viết: “Chúa muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc... nhưng muốn

cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật” (Thư Ê-phê-sô 4:14-15).

Lòng chân thật cũng như yêu thương và tin cậy, phải là điều hỗ tương. Nói như thế có nghĩa là vợ chân thật với chồng thì chồng cũng phải chân thật với vợ, nếu vợ không giấu chồng điều gì thì chồng cũng không nên nghi kỵ hay che giấu vợ điều gì. Không gì tội nghiệp cho bằng những bà vợ yêu chồng với tình yêu chân thật, nhưng người chồng thì thiếu chân thật, nay giấu vợ điều này, mai lừa dối vợ điều kia. Ngược lại, cũng thật tội nghiệp cho những ông chồng chân thật nhưng sống bên một người vợ giả dối.

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 4)

Bài 4: Hy Sinh



Đức hy sinh là yếu tố thứ tư trong mười yếu tố làm nền tảng cho một hôn nhân bền lâu. Thi sĩ Hồ Dzếnh có một bài thơ mà có lẽ nhiều người trong chúng ta đều biết. Bài thơ đó có những câu như sau:

Cô gái Việt Nam ơi,
Nếu chữ hy sinh có ở đời,
Tôi muốn nạm vàng muôn khổ cực,
Cho lòng cô gái Việt Nam tươi.

Khi nói đến hy sinh, người ta thường nghĩ đến hình ảnh người vợ, người mẹ, suốt đời hy sinh cho chồng cho con. Thật ra, chúng ta phải nhận rằng, xưa nay hầu hết người đàn bà Á đông đều sẵn sàng hy sinh cho chồng cho con. Chính nhờ lòng hy sinh, chịu đựng của người đàn bà mà biết bao nhiêu gia đình đã tránh được đổ vỡ.

Ngày nay, trong thời đại văn minh, trong xã hội máy móc này, nơi mà nhiều người chỉ sống cho lợi ích cá nhân, nói đến lòng hy sinh chúng ta thấy như là điều quá xa vời, không thực tế và hầu như không thể chấp nhận được. Tuy nhiên, theo lời Chúa dạy trong Kinh Thánh, đức hy sinh là một trong những yếu tố căn bản, giúp cho mối quan hệ giữa chúng ta với người chung quanh được tốt đẹp, nhất là trong đời sống vợ chồng.

Gần đây, báo chí có đăng tải chuyện một người vợ hy sinh cho chồng. Đôi vợ chồng này sống tại San Diego, California. Vì người chồng cần phải thay thận nên sau ngày cưới, người vợ đã bằng lòng chịu giải phẫu để tặng cho chồng một quả thận của mình. Đây thật là một chuyện hi hữu và là

bằng chứng cụ thể của người sẵn sàng hy sinh cho tình yêu. Nhưng câu chuyện trên là một trường hợp đặc biệt, vì không phải lúc nào chúng ta cũng phải hy sinh những điều quá lớn và quá khó như thế cho vợ hay chồng của mình.

Nói cách đơn giản, hy sinh là quên mình, là nghĩ đến phúc lợi của người khác trước khi nghĩ đến quyền lợi của mình. Theo Lời Chúa dạy, nếu muốn mối quan hệ giữa chúng ta với người chung quanh được tốt đẹp, chúng ta cần làm hai điều: (1) Xem người tôn trọng hơn mình và (2) Đặt phúc lợi của người lên trên phúc lợi của chính mình. Đây là điều khó làm vì đòi hỏi nhiều hy sinh. Thánh Kinh dạy: "Chớ làm điều chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình. Mỗi một người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa" (Phi-líp 2:3-4). Trong một lá thư khác, sứ đồ Phao-lô khuyên: "Chúng ta là kẻ mạnh, phải gánh vác sự yếu đuối cho những kẻ kém sức, chớ làm cho đẹp lòng mình. Mỗi người trong

chúng ta nên làm đẹp lòng kẻ lân cận mình, đừng làm điều ích và nên gương tốt” (Rô-ma 15:1-2).

Nghĩ đến phúc lợi của người và làm đẹp lòng người, đó là hy sinh. Nếu chúng ta phải thực hành hai điều này với những người lâu lâu gặp một lần thì còn dễ, có thể cố gắng được, nhưng làm sao có thể thực hành hai điều này với vợ, với chồng, là người ở bên cạnh chúng ta mỗi ngày? Lắm khi đó lại là những người rất khó chiều và khó thương? Thế nhưng, Chúa muốn chúng ta thực hành Lời dạy của Ngài với người lân cận của mình, tức là những người trong gia đình chúng ta trước nhất, vì Ngài biết đó là nơi chúng ta khó áp dụng Lời Chúa dạy hơn hết.

Trong đời sống vợ chồng, mỗi người đều có những quyền lợi mà người kia phải tôn trọng, những nhu cầu người kia phải đáp ứng. Nếu cả vợ lẫn chồng đều chỉ nghĩ đến nhu cầu của mình và đòi hỏi người kia đáp ứng, hôn nhân đó sẽ là gánh nặng cho cả hai. Hơn nữa, khi nhu cầu không được thỏa đáp, chúng ta sẽ bực bội và phiền giận nhau. Tương tự như thế, nếu

trong gia đình, cả vợ lẫn chồng đều chỉ nghĩ đến quyền lợi của mình và trông chờ người phối ngẫu làm trọn bốn phận đối với mình, hôn nhân đó không khác gì ngục tù hay trại lính, nơi mà mọi người bị bắt buộc phải tuân theo kỷ luật và bắt buộc phải làm trọn bốn phận.

Hôn nhân của người tin Chúa không thể giống như thế, vì chúng ta sống với nhau theo tiêu chuẩn của Thánh Kinh. Tiêu chuẩn đó dạy chúng ta không nên làm điều gì vì lợi ích riêng hay để thỏa mãn những ham muốn ích kỷ của mình. Trái lại, chúng ta không chỉ nghĩ đến quyền lợi của mình nhưng cũng nghĩ đến phúc lợi của người bạn đời. Nếu cần, chúng ta cũng nên sẵn sàng quên quyền lợi của mình để mang lại hạnh phúc cho người mình yêu.

Vốn bản tính mềm mại, sẵn sàng chịu đựng gian khổ để đem niềm vui đến cho chồng cho con nên các bà thường là người hy sinh cho gia đình nhiều hơn các ông. Chúng ta đã thấy có biết bao nhiêu người vợ hy sinh đi làm để nuôi chồng ăn học đến nơi đến chốn. Có người sẵn sàng hy sinh miếng

ăn, giấc ngủ; sẵn sàng chịu thiệt thòi, đau khổ một mình, để chồng vui, con sung sướng và gia đình êm ấm. Có người hy sinh những niềm vui riêng tư như bỏ qua những dịp về thăm cha mẹ, gặp gỡ bạn bè cũ để chồng vui lòng và hạnh phúc gia đình không bị tổn hại. Có người gánh hết công việc nhà, lo cho con cái để chồng có thể góp mặt với xã hội. Có những bà vợ dù có thể học thêm để tiến thân nhưng sẵn sàng hy sinh, nhường cho chồng đi học. Cũng có người sẵn sàng không nhận những việc làm lương cao nhưng chỉ đi làm bán thì giờ để có thể ở nhà lo cho chồng cho con. Đó là những gương hy sinh thật cao quý.

Các bà sẵn sàng hy sinh cho chồng cho con, nhưng còn các ông thì sao? Nhiều khi chúng ta thấy hình như có một sự bất công nào đó, vì người ta thường chỉ nói đến sự hy sinh của người vợ, người mẹ mà ít khi nói đến sự hy sinh của người chồng, người cha. Trong mỗi quan hệ nào cũng cần có sự hỗ trợ, hai chiều. Người này hy sinh cho người kia thì người kia cũng phải nghĩ đến phúc lợi của người đã hy sinh cho mình.

Chúa biết tâm lòng sẵn sàng hy sinh của người phụ nữ nên trong lời dạy về bổn phận vợ chồng, Ngài không bảo người vợ phải hy sinh. Trái lại, Chúa nhắc nhở các ông phải hy sinh cho vợ. Thánh Kinh dạy: "Chồng phải yêu vợ như Chúa Cứu Thế đã yêu Hội Thánh, hy sinh tính mạng vì Hội Thánh" (Ê-phê-sô 5:25, BDY). Chúa Cứu Thế đã hy sinh tất cả cho con dân Ngài, tức là Hội Thánh, và Ngài bảo các ông chồng cũng phải yêu vợ và hy sinh cho vợ giống như vậy. Chồng phải hy sinh cho vợ, đây là một lời dạy đặc biệt mà chúng ta chỉ tìm thấy trong Kinh Thánh.

Các ông hy sinh cho vợ như thế nào? Có ông nói với vợ: "Tôi phải đi làm vất vả suốt ngày để nuôi vợ con, đó là hy sinh rồi, bà còn muốn tôi làm gì nữa?" Thật ra, đó mới chỉ là chu toàn trách nhiệm của người chủ gia đình chứ chưa phải là hy sinh. Hy sinh là sẵn sàng không hưởng điều ta đáng hưởng và vui lòng làm điều ta không phải làm, để đem phúc lợi đến cho người khác. Ví dụ, sau một ngày dài làm việc, người chồng về đến nhà vừa mệt vừa đói nên chỉ muốn ngồi đọc báo hay xem ti-vi chờ đến giờ

cơm. Ngồi đọc báo chờ cơm là quyền của người đã đi làm suốt ngày. Nhưng, nếu người chồng thật lòng thương vợ với tình yêu hy sinh, sẽ không đọc báo chờ cơm, tức là không hưởng điều mình có quyền hưởng nhưng VUI VẺ vào bếp giúp vợ, tức là làm điều mình không phải làm. Chữ "vui vẻ" ở đây rất quan trọng vì nếu giúp mà cần nhằn không vui thì sự giúp đỡ đó không còn ý nghĩa!

Một ví dụ khác là khi vợ mới sinh còn yếu, tôi phải thức lo cho con, ban ngày cũng không được nghỉ ngơi vì phải lo cơm nước cho gia đình hoặc lo cho những đứa con khác. Trong trường hợp đó, người chồng nên giúp vợ lo cơm nước, chăm sóc con cái, hoặc thay vợ thức dậy nửa đêm lo cho con. Khi người chồng sẵn sàng làm những việc đó, dù không phải là trách nhiệm của mình, đó là người có lòng hy sinh. Ngoài ra, nếu vì bận lo chăm sóc con mà người vợ không trọn bản phận với chồng, người chồng cũng nên thông cảm chứ đừng phiền giận vợ. Đó mới thật là người chồng người cha biết hy sinh cho vợ con.

Có một ông chồng kia, đi làm "ca" hai nên tối nào về đến nhà cũng đã nửa khuya. Thế nhưng đêm nào bà vợ cũng phải thức dậy, hâm cơm và dọn ra bàn cho ông, nếu không thì ông giận và không ăn. Một ông chồng khác thì nói với vợ rằng suốt tuần ông đã đi làm vất vả nên cuối tuần phải cho ông đi chơi với bạn bè. Và cứ đến cuối tuần, người chồng đó đi nhậu nhẹt say sưa, không để ý đến việc nhà, cũng không dành thì giờ cho gia đình. Đó là những người ích kỷ, không biết hy sinh cho người khác.

Cũng có những ông chồng vì quá bận rộn với công việc nhà thờ, hoặc với các sinh hoạt của hội thánh mà quên gia đình và không chu toàn bổn phận người chồng, người cha. Trong trường hợp này, người vợ thường không dám nói gì vì sợ là mình ngăn cản chồng lo công việc nhà Chúa. Tuy nhiên, các ông cũng cần cẩn thận để không lấy có lo việc Chúa mà bỏ bê gia đình. Sứ đồ Phao-lô cho biết: "Nếu có ai không biết cai trị nhà riêng mình thì làm sao cai trị được Hội Thánh của Đức Chúa Trời?" (I Ti-mô-thê 3:5). Tương tự như thế, chúng ta có thể nói, nếu một người không phục

vụ trong gia đình làm sao có thể phục vụ trong Hội Thánh? Có lẽ người đó phục vụ để được tiếng khen chứ không thật lòng quan tâm đến công việc Chúa.

Thánh Kinh dạy: ”Chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng, săn sóc nó như Chúa Cứu Thế đối với Hội Thánh” (Ê-phê-sô 5:28-29). Nếu một người chồng yêu vợ như Chúa yêu Hội Thánh và yêu vợ như chính bản thân, người đó sẽ không quá yêu mến công việc hoặc hưởng sung sướng một mình để vợ con phải chịu thiệt thòi. Người đó sẽ không đưa bạn về nhà mỗi tuần để vợ phải lo nấu nướng, phục dịch. Khi có tiền, người đó cũng không đi chè chén với bạn bè, vui hưởng những món ngon vật lạ một mình và không nghĩ gì đến vợ con.

Dù Kinh Thánh không trực tiếp khuyên các bà phải hy sinh cho chồng mà chỉ khuyên các bà phải vâng phục chồng như vâng phục Chúa, chúng ta thấy lời dạy này cũng ngầm khuyên các bà phải hy sinh. Thật ra, đối với

các bà, điều khó không phải là chịu khổ để lo cho chồng, nhưng là phải vâng phục chồng trong mọi sự. Khi vâng phục chồng trong mọi sự là các bà phải hy sinh cái tính muốn điều khiển chồng và muốn cầm quyền trên chồng. Có những bà vợ sẵn sàng chịu cực khổ, vất vả để giúp chồng thành công nhưng không sao bỏ được tính lấn lướt chồng. Có bà dùng sự khôn ngoan, khéo léo để buộc chồng phải làm theo ý mình. Cũng có người hy sinh cho chồng nhưng sau đó cứ kể lể, than van, nhắc đi nhắc lại sự vất vả của mình, khiến chồng rất là khổ tâm.

Như đã trình bày ở trên, hy sinh không chỉ có nghĩa là từ bỏ quyền lợi của mình nhưng cũng có nghĩa là nếu cần, sẵn sàng quên đi nhu cầu của mình nữa. Người nam và người nữ đều có những nhu cầu khác nhau. Nhu cầu nào cũng chính đáng và cần được đáp ứng. Ví dụ, các ông thường có nhu cầu nhiều hơn về vấn đề chăn gối, trong khi đó, các bà cần được chăm sóc, an ủi, vỗ về hơn là tình dục. Nếu muốn đời sống vợ chồng ngọt ngào hạnh phúc, chúng ta không chỉ nghĩ đến nhu cầu của mình và trông mong người

kia đáp ứng. Trái lại, chúng ta nên nghĩ đến nhu cầu của vợ và nhu cầu của chồng trước.

Nhiều khi chúng ta cố gắng làm vừa lòng nhau hay hy sinh cho nhau những chuyện lớn nhưng lại làm buồn lòng nhau vì những chuyện nhỏ nhặt. Trong đời sống gia đình, những thái độ, những cử chỉ không đẹp, hay những lời nói thiếu tế nhị trong những vấn đề nhỏ nhặt thường dễ sinh ra nan đề, lắm khi đưa đến những bất hòa lớn. Vì thế vợ chồng không những nghĩ đến nhau và chiều nhau trong những việc lớn, nhưng cũng cần cẩn thận và tế nhị với nhau trong những chuyện nhỏ nhặt.

Một ví dụ thực tế là khi chồng mới đi làm về, người vợ không nên trút ngay những bực dọc trong ngày cho chồng, nhưng hãy "hy sinh", chăm sóc hỏi han chồng trước. Rồi khi chồng đã được nghỉ ngơi, ăn uống xong, lúc đó các bà mới nên kể cho chồng nghe những điều xảy ra trong ngày. Có nhiều bà khi chồng đi làm về, vừa bước vào cửa là đã than phiền bao nhiêu chuyện. Nào là con cái nói không nghe, ống nước bị nghẹt, máy giặt

bị hư, v.v... Khiến chồng không kịp thở hoặc quá chán nản đến nỗi muốn quay trở ra xe đi đến một chỗ nào khác cho được yên thân.

Các ông cũng vậy, sau một ngày dài đi làm, khi về đến nhà gặp lại vợ, đừng than van những việc ở sở, cũng đừng hạch hỏi vợ về công việc trong nhà hay than phiền cơm nước chưa dọn sẵn, nhưng hãy hỏi thăm vợ trước, vì có thể người vợ có điều chất chứa trong lòng và đang mong chồng về để chia sẻ với chồng. Khi chồng hay vợ lỡ quên điều gì làm hỏng việc của mình, hay lỡ làm điều lầm lỗi, chúng ta cũng không nên căn nhắc hay nhắc đi nhắc lại làm người đó khổ tâm. Trái lại, chúng ta nên suy nghĩ cách tích cực, làm những gì mình có thể làm được, để cứu vãn tình thế và giúp cho người kia bớt áy náy, khó chịu. Đó mới thật là hy sinh cho nhau.

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 5)

Bài 5: Cam Kết



Viên đá thứ năm để xây dựng một hôn nhân bền lâu là lòng cam kết. Chữ "cam kết" có nhiều ý nghĩa. Trước hết, cam kết là quyết tâm giữ vẹn lời hứa nguyện ban đầu, dù cho hoàn cảnh thay đổi và đời sống gặp nhiều khó khăn. Cam kết cũng có nghĩa là kiên trì chịu đựng, cố gắng vượt lên trên mọi khó khăn và thách thức trong đời sống để tiếp tục đi trọn con đường mình đã chọn. Cam kết cũng là dấn thân, sẵn sàng hy sinh chịu khổ để đeo đuổi mục tiêu cho đến cuối cùng. Trong hôn nhân, cam kết có nghĩa là dù hoàn cảnh thế nào đi nữa, vợ chồng quyết tâm giữ vẹn lời hứa, sống với nhau cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời. Một khi lấy cam kết làm nền

tảng cho hôn nhân, vợ chồng sẽ có thể giúp nhau vượt qua mọi khó khăn, dị biệt để sống với nhau trọn đời.

Ngày nay lòng cam kết trong hôn nhân là điều bị coi nhẹ hơn cả. Ngày xưa các cụ ít khi nào nói đến hai chữ ly dị nhưng ngày nay ly dị là chuyện thường. Nhiều cặp vợ chồng, nhất là những vợ chồng trẻ, quan niệm rằng nếu hạnh phúc thì sống với nhau lâu dài còn không thì chia tay, mỗi người một ngả. Có người còn cho rằng bỏ nhau là thật sự yêu thương nhau và làm ơn cho nhau. Những người này nói rằng thà chia tay nhau tốt hơn là tiếp tục ràng buộc để làm khổ nhau nhiều hơn.

Ngày nay có những người lập gia đình nhưng không làm hôn thú để nếu phải đi đến ly dị sẽ đỡ rắc rối về mặt pháp lý và đỡ tốn kém. Chúng ta cũng thấy biết bao nhiêu văn phòng luật sư quảng cáo rằng họ sẽ giúp thân chủ lo việc ly dị mau chóng và ít tốn kém. Có khi người ta còn chỉ dẫn cho vợ chồng cách tự lo việc ly dị, không cần đến luật sư nữa. Không những thế, người ta cũng có những tấm thiệp in sẵn thật đẹp, như thiệp sinh nhật

hay đám cưới, để chúng ta có thể mua khi cần báo tin vợ chồng mình đã ly dị.

Tất cả những điều đó cho thấy ly dị ngày nay không còn là chuyện nghiêm trọng nhưng chỉ là một sự lựa chọn bình thường của đời sống. Có lẽ trong cộng đồng người Việt chúng ta vợ chồng không dễ bỏ nhau nhiều như người Âu Mỹ, nhưng so với những thập niên trước, số những cặp vợ chồng ly dị nhau cũng rất cao. Không những thế, chúng ta có thể nói rằng 90% tất cả các cặp vợ chồng đều ít nhất có một lần nghĩ đến ly dị. Có vợ chồng chỉ thoáng nghĩ đến ly dị khi phiền giận nhau, có người thật sự muốn ly dị nhưng vì gia đình hai bên hoặc sợ dư luận nên đã không dám quyết định.

Nếu vợ chồng yêu thương nhau, tin cậy nhau, thành thật với nhau, nhưng thiếu lòng cam kết, khi gặp khó khăn hay có điều bất đồng ý kiến cũng vẫn muốn bỏ cuộc và nghĩ đến ly dị. Có những cặp vợ chồng cứ mỗi khi giận nhau thì dọa đưa nhau ra tòa ly dị. Nhiều khi dọa bằng lời nói không

chưa đủ, còn đem giấy hôn thú ra xé trước mặt nhau. Có người chỉ xé làm hai hay làm tư thôi, để khi vợ chồng làm hòa có thể dán lại dễ dàng. Thật ra, có người làm như thế vì thấy mình đã cố gắng nhịn nhục hết sức mà gia đình vẫn không yên vui, người vợ người chồng của mình vẫn không thay đổi, do đó họ nghĩ rằng chỉ có ly dị là giải quyết tất cả. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, ly dị không phải là phương cách để giải quyết những bất hòa giữa vợ chồng. Khi ly dị là chúng ta chạy trốn nan đề chứ không giải quyết nan đề. Không những thế, ly dị sẽ đem lại cho vợ chồng và con cái nhiều tổn thương trong đời sống, những tổn thương đó không bao giờ có thể bôi xóa được.

Trong hôn nhân, vợ và chồng kết hợp làm một. Sự kết hợp này không chỉ về phương diện thể xác nhưng cả trong tinh thần, tình cảm và nhiều phương diện khác. Vợ và chồng không chỉ sống chung với nhau nhưng là cùng chia sẻ với nhau một cuộc đời. Vì thế nếu tách rời nhau, cả hai đều bị sút mẻ và tổn thương nhiều. Thánh Kinh dạy: ”Vợ chồng không phải là

hai nữa nhưng một thịt mà thôi. Vậy, loài người không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã phối hợp” (Ma-thi-ơ 19:6). Sự kết hợp giữa vợ chồng là một huyền nhiệm. Vì sự gắn bó nhiệm mầu và đặc biệt đó, khi hôn nhân chấm dứt hay đổ vỡ, nó sẽ để lại những vết hằn, những đau đớn sâu đậm trong chúng ta. Những người ly dị rồi lập gia đình lại cũng thường có khuynh hướng ly dị lần thứ hai, thứ ba, vì thiếu lòng cam kết trọn đời với người phối ngẫu.

Đặc tính chung của con người là mau quên và hay thay đổi. Khi hai người mới yêu nhau, thường thề non hẹn biển, nghĩ rằng mình sẽ không bao giờ bỏ nhau và cũng không sống được nếu không lấy được nhau. Thế nhưng, sau khi sống với nhau một thời gian, thấy người bạn đời không có những ưu điểm như mình mong muốn, không đem lại những điều mình trông mong, hoặc thấy người đó có nhiều điều không thích hợp, chúng ta liền quên đi lời hứa nguyện. Có người lúc đó bắt đầu cảm thấy ân hận, hối tiếc và muốn thay vợ đổi chồng.

Theo Lời Chúa dạy, có hai điều chúng ta cần ghi nhớ để suy nghĩ cẩn thận trước khi bước vào hôn nhân.

(1) Hôn nhân là một quyết định nghiêm trọng, là quyết định cho cả cuộc đời

Khi đã lập gia đình với một người nào, chúng ta phải ràng buộc với người đó suốt đời. Kinh Thánh dạy: "Chồng còn sống bao lâu thì vợ phải buộc chặt với chồng bấy lâu" (I Cô-rinh-tô 7:39). Có người nói, hôn nhân là con đường một chiều, khi đã bước vào con đường đó, chúng ta phải tiếp tục đi cho đến cuối cùng chứ không thể quay trở lại hay bước ra ngoài.

(2) Chúa không cho phép vợ chồng ly dị

Vợ chồng nào bỏ nhau không phải vì lý do ngoại tình, thì phạm tội tà dâm và tội ngoại tình. Chúa Cứu Thế phán: "Vợ chồng không phải là hai nữa nhưng là một mà thôi. Vậy loài người không nên phân rẽ những người mà Đức Chúa Trời đã kết hợp... Nếu ai để vợ mình không phải vì có ngoại

tình, và cưới vợ khác, thì người ấy phạm tội tà dâm; và hễ ai cưới người bị đẽ thì phạm tội ngoại tình” (Ma-thi-ơ 19:6,9).

Chữ cam kết trong hôn nhân còn có nghĩa là dù gì đi nữa, chúng ta cũng kiên nhẫn chịu đựng và bằng lòng chấp nhận người mình đã kết ước làm vợ chồng. Khi mới yêu nhau, chúng ta thường chỉ thấy cái hay cái đẹp của nhau. Nhưng sau khi chung sống một thời gian, chúng ta sẽ bắt đầu thấy những điều không đẹp và không hay của nhau. Đây là một thực tế không ai có thể tránh được, kể cả những người quen nhau lâu, yêu nhau nhiều và tìm hiểu nhau thật cặn kẽ.

Là con người, chúng ta ai cũng có ưu và khuyết điểm, và thường chỉ khi nào sống chung dưới một mái nhà, hết ngày này sang ngày khác, chúng ta mới khám phá ra những khuyết điểm đó. Ví dụ, có sống chung chúng ta mới thấy chồng hay vợ mình là người nóng tính, khó chịu, hay giận hoặc là nói nhiều, nói to, ích kỷ, tính toán, lừa biếng, v.v... Có người thì khi

còn trẻ dễ dãi nhưng càng lớn tuổi càng khó tính, không thể nào chiều được.

Nhiều cặp vợ chồng khi mới lấy nhau cả hai đều khoẻ mạnh nhưng sau đó người vợ hay người chồng cứ đau ốm luôn nên người kia đâm ra chán nản. Có người thì những năm đầu thành công, khá giả nhưng sau đó làm ăn thất bại và trở nên nghèo thiếu. Có người thì thương yêu nhau và có nhiều ước mơ cho gia đình của mình, nhưng sau năm bảy năm chung sống không có con nên sinh ra thất vọng, buồn nhau chán nhau và muốn bỏ nhau để lấy người khác. Trong những trường hợp đó, nếu quyết tâm giữ vẹn lời hứa nguyện với Chúa và với nhau, Chúa sẽ giúp chúng ta chấp nhận hoàn cảnh, chấp nhận nhau và giúp nhau sống vượt lên trên tất cả, để vợ chồng vẫn yêu thương nhau và gắn bó với nhau cho đến cuối cùng.

Chúng ta đều biết câu "Muốn là được." Nếu chúng ta quyết chí cam kết giữ vững hôn nhân của mình cho đến trọn cuộc đời, Chúa sẽ giúp chúng ta và không điều gì có thể phân rẽ chúng ta. Nhiều người khi bần hàn khó

khăn cam kết sống đời với nhau nhưng đến khi thịnh vượng, khá giả thì thay đổi. Cũng có người khi ở Việt Nam thì thấy việc vợ chồng ở đời với nhau là chuyện dễ dàng nhưng khi đến xứ tự do thì thấy đây là chuyện cần phải xét lại. Có người còn nghĩ rằng sống suốt cả đời với một người là một thiệt thòi lớn lao.

Có những bà vợ, chồng đi học tập bao nhiêu năm cũng chờ đợi được, bao nhiêu cám dỗ cũng không lay chuyển, nhưng khi đến Mỹ, với đời sống mới nhiều tự do, nhiều cơ hội bay nhảy thì bắt đầu thay đổi, không muốn sống với người bạn đời ngày trước nữa. Có hai vợ chồng kia, suốt những năm xa nhau thư từ liên lạc với bao nhiêu thương nhớ. Cả hai đều trông chờ ngày đoàn tụ và nghĩ rằng khi đoàn tụ rồi sẽ không còn mơ ước gì nữa. Nhưng khi gặp lại nhau, hai người mới khám phá ra rằng sau những năm tháng kham khổ chồng chất, cả hai vợ chồng đều đã thay đổi quá nhiều. Và vì hoàn cảnh mới của xã hội, vì lối sống mới, hai người không

chấp nhận nhau nữa nên cuối cùng đã đưa nhau ra tòa ly dị. Thật là điều đáng tiếc.

Nhiều khi sau một thời gian chung sống, chúng ta mới thấy vợ và chồng có những thói quen và sở thích khác nhau. Chẳng hạn như người này thích nghe nhạc, người kia thích yên lặng. Người thì việc gì cũng từ từ mới làm, có khi để cả tháng vẫn chưa nhúc nhích, người thì chưa nói đã làm hoặc nói là phải làm ngay. Có khi người chồng thích thức khuya làm việc, người vợ không thể thức khuya nhưng phải dậy sớm mới làm việc được, v.v... Dù vợ chồng yêu thương nhau nhiều, những khác biệt đó cũng có thể đưa đến xung đột hoặc bất đồng ý kiến. Nếu hai người xây dựng gia đình trên sự cam kết, khi gặp những khác biệt đó sẽ không thất vọng nhưng bằng lòng chấp nhận nhau và cố gắng dung hòa thế nào để đời sống chung vẫn vui vẻ và hạnh phúc.

Trong đời sống vợ chồng, chấp nhận nhau là điều rất cần thiết. Chúng ta không chỉ chấp nhận ưu điểm nhưng cũng chấp nhận khuyết điểm của

nhau. Khi chấp nhận chúng ta sẽ không bực bội, thất vọng, không tìm cách thay đổi người bạn đời của mình, cũng không chê cười hay khinh khi người đó. Có một bà vợ kia, khi thấy chồng không thể làm những việc cần thiết để chăm sóc và sửa chữa nhà cửa thì xem thường chồng. Bà nói xa nói gần, khen người khác trước mặt chồng và than là mình kém may mắn. Phản ứng của bà vợ này đã không giúp ông chồng trở nên giỏi hơn hay siêng năng hơn, nhưng trái lại càng khiến ông bực bội. Dần dần ông không làm gì cả và tình trạng trong gia đình càng tệ hơn trước nữa.

Vợ chồng cần phải cam kết với nhau, trước sau như một, chấp nhận ưu điểm cũng như khuyết điểm của nhau. Nếu thấy vợ hay chồng mình có những tật xấu hay thói xấu nào đó, chúng ta không nên chê hay sửa một cách thiếu tế nhị. Trái lại, nên dùng lời lẽ dịu dàng và khôn ngoan nhắc nhở, đồng thời âm thầm cầu nguyện cho người đó. Chúa sẽ đoái nghe lời cầu nguyện của chúng ta. Chúa Thánh Linh sẽ làm việc trong lòng người đó, sẽ thay đổi và khiến người đó trở nên tốt đẹp hơn.

Để có thể sống với nhau suốt đời, chúng ta không những cần chấp nhận nhau nhưng cũng phải thỏa lòng với người mà mình đã kết hợp. Nếu không thỏa lòng về người vợ hay người chồng của mình, chúng ta sẽ cảm thấy hối tiếc, ân hận hay mơ ước và so sánh với người khác. Sự không thỏa lòng sẽ như những con mối nhỏ đục khoét hôn nhân của chúng ta, có thể đưa đến rạn nứt và đổ vỡ. Thánh Kinh dạy: "Sự tin kính cùng sự thỏa lòng, ấy là một lợi lớn" (I Ti-mô-thê 1:6). Nguyên tắc này không những đúng trong phương diện vật chất nhưng cũng thật đúng trong phương diện tình cảm. Khi vợ chồng yêu thương nhau, chấp nhận nhau và thỏa lòng sống với nhau, chúng ta không mơ ước điều gì khác nhưng sẽ hết lòng mang hạnh phúc đến cho nhau. Nếu gặp cám dỗ hay hoạn nạn, chúng ta sẽ có thể giúp nhau vượt qua tất cả để giữ lòng chung thủy với nhau đến cuối cuộc đời.

Lòng cam kết trong hôn nhân không những có nghĩa là quyết tâm chịu đựng mọi khó khăn gian khổ để đi chung đường với nhau trọn cuộc đời,

nhưng cũng có nghĩa là cam kết tận dụng mọi thì giờ, khả năng và cơ hội để gây dựng cho hôn nhân của mình được tốt đẹp. Một người có lòng cam kết đối với người phối ngẫu không những không bao giờ nghĩ đến chuyện để bỏ nhau, nhưng cũng không xem điều gì hay người nào khác quan trọng hơn người bạn đời của mình. Chúng ta không nên xem công việc hay bạn bè quan trọng hơn vợ hay chồng mình, cũng không thể xem con cái hay cha mẹ quan trọng hơn người phối ngẫu. Đừng bao giờ vì con cái, cha mẹ hay bất cứ một người nào mà nói hay làm những điều gây tổn thương và đau buồn cho vợ hay chồng mình. Đó là người có lòng cam kết. Sự cam kết đó là một viên đá quan trọng giữ cho gia đình chúng ta được hạnh phúc.

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 6)

Bài 6: Quý Trọng



Năm ấy, khoảng một tuần trước lễ Giáng Sinh, một người bạn trong hội thánh chúng tôi đã về với Chúa trong sự thương tiếc của mọi người. Anh là một tín hữu yêu mến Chúa, một người chồng tốt, người cha đáng yêu đáng kính. Anh có một gia đình hạnh phúc, anh chị sống bên nhau được 24 năm, nhưng từ khi mất đi người chồng thương yêu, chị thấy 24 năm đã qua đó thật quá ngắn ngủi. Cũng trong tuần đó, một chị trong hội thánh bạn của chúng tôi cũng đã từ giã chồng con về Nước Chúa sau một cơn bạo bệnh. Chị mới 37 tuổi. Chị ra đi để lại ba đứa con thơ dại và một người chồng cô đơn. Anh chị sống chỉ với nhau được 12 năm. Đối với

người chồng đã mất vợ, mười mấy năm đó chỉ như là một giấc mơ thoáng qua mà thôi.

Chúng tôi tin chắc rằng quý vị cũng đã biết hoặc đã từng chứng kiến những trường hợp tình yêu không trọn, hôn nhân bị “đứt gánh giữa đường,” những đôi vợ chồng phải chia tay nhau vĩnh viễn một cách đột ngột và đau đớn. Cũng có thể chính quý vị đã kinh nghiệm nỗi đau đớn khủng khiếp đó. Tất cả những điều này nhắc chúng ta hai điều về hôn nhân. (1) Cuộc hôn nhân nào, dù hạnh phúc hay không hạnh phúc rồi cũng sẽ đến ngày kết thúc. (2) Ngày đó sẽ đến rất đột ngột, trong lúc chúng ta không ngờ, và sẽ để lại cho ta nhiều đau đớn và luyến tiếc.

Chúng ta không thể ngăn cản bước chân của thần chết, cũng không biết ngày nào vợ chồng mình phải chia tay nhau. Tuy nhiên có một điều chúng ta có thể làm để khi ngày đó đến chúng ta không quá đau đớn. Đó là chúng ta sống với nhau như thế nào để khi ngày chia tay đến, dù buồn vì chia ly, chúng ta cũng thỏa lòng vì có thể tự nhủ: “Tôi đã làm trọn bổn phận của

người vợ (hay người chồng), tôi đã làm tất cả những gì có thể làm cho người tôi yêu.”

Để có một hôn nhân hạnh phúc bền lâu, chúng ta không nhất thiết phải có người chồng tài giỏi, người vợ nhan sắc. Gia đình chúng ta cũng không cần phải quyền quý cao sang, có nhiều tiền của, có đầy đủ những điều ta mơ ước. Nhưng chúng ta cần yêu thương nhau, tin cậy nhau, chân thật với nhau, sẵn sàng hy sinh cho nhau và cam kết đem lại hạnh phúc cho nhau cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời.

Viên đá thứ sáu để gây dựng một hôn nhân bền lâu là lòng quý trọng. Thông thường chúng ta có khuynh hướng là, khi gặp một người nào thường xuyên hoặc ở gần bên người nào lâu, thì đâm ra xem thường người đó. Dù đó là người tài giỏi, được nhiều người kính trọng, hoặc là người mà ta yêu mến. Chúng ta thường nghe câu: “Quen quá hóa nhờn” hoặc “Bụt nhà không thiêng.” Trong đời sống vợ chồng, đây cũng là điều dễ xảy ra.

Nếu lúc đầu chúng ta đến với nhau vì lòng mến phục và quý trọng, khi sống với nhau, chúng ta hãy làm thế nào để giữ được lòng quý trọng đó. Chúng tôi dùng chữ quý và trọng vì yếu tố này có hai phần riêng biệt. Vợ chồng phải quý chuộng nhau và kính trọng nhau. Có người quý nhau mà thiếu kính trọng nên lắm khi đi quá vị trí của mình. Đây là trường hợp những bà vợ quá quý chồng nên xem chồng như đứa con nhỏ, lúc nào cũng chú ý nhắc nhở, lo lắng cho từng li từng tí. Cũng có những ông chồng quý vợ nhưng không xem vợ ngang hàng với mình, trái lại có khuynh hướng xem vợ như là món đồ chơi hay là tài sản riêng, mình có quyền sử dụng hay đối xử như thế nào tùy ý. Ngược lại cũng có những đôi vợ chồng kính trọng nhau mà không quý nhau. Trường hợp này xảy ra khi một người có chồng lớn tuổi hơn quá nhiều, hoặc chồng sinh trưởng trong một gia đình quyền quý hơn. Có khi vì người phối ngẫu quá khó tính mà người kia phải nể sợ chứ không cảm thấy gần gũi hay quý chuộng.

Trong thực tế, vợ chồng vì sống gần bên nhau mỗi ngày, biết rõ khuyết điểm của nhau nên khó kính trọng nhau. Nhưng đó là điều sai lầm. Là con dân của Chúa, chúng ta phải sống theo Lời Chúa dạy trong mọi phương diện và mọi hoàn cảnh. Thánh Kinh ghi Lời Chúa dạy như sau:

Lòng yêu thương phải cho thành thật... Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em. Hãy lấy lễ kính nhường nhau... Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau, đừng ước ao sự cao sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhường. Chớ cho mình là khôn ngoan (Rô-ma 12:9-10, 16)

Người khiêm nhường khi nhìn thấy khuyết điểm của vợ hay chồng, không xem thường người đó, vì biết rằng chính mình cũng có nhiều khuyết điểm và tính xấu cần sửa đổi. Ngoài ra, vợ với chồng là một, nên chúng ta cần nâng đỡ, tương trợ và gây dựng cho nhau. Chúng ta không nên nói hay làm điều gì gây tổn thương cho nhau hay làm hạ phẩm giá của nhau. Sứ đồ Phao-lô khuyên:

Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình (Thư Phi-líp 2:3)

Dù vợ hay chồng của chúng ta là người như thế nào, chúng ta cũng đừng khinh dể hay xem thường. Nếu đó là người thiếu đạo đức và không kính sợ Chúa, người đó sẽ chịu trách nhiệm trước mặt Chúa. Nếu người đó có đời sống tội lỗi xấu xa, Chúa sẽ sửa dạy, còn bổn phận của chúng ta là tôn trọng người đó và cầu nguyện cho người đó.

Vợ chồng quý nhau nghĩa là người này xem người kia là người đặc biệt nhất và quan trọng nhất trong đời sống mình. Ngoài Chúa ra, đó là người chúng ta yêu thương và quý chuộng nhất trên đời, là người mà ta sẽ chăm sóc, bảo vệ và cố gắng hết sức để làm cho cuộc đời người đó được hạnh phúc. Hãy tưởng tượng, nếu được sống bên cạnh một người mà ta biết rằng người đó sẽ luôn luôn yêu thương chúng ta dù chúng ta bất toàn, lúc nào cũng sẵn sàng nâng đỡ, an ủi và quan tâm đến phúc lợi của chúng ta, thì chúng ta sung sướng biết chừng nào. Dĩ nhiên là gia đình sẽ khó có

hạnh phúc nếu người này cứ trông chờ người kia yêu quý mình trước. Để tránh điều đó, chính ta hãy tỏ lòng quý trọng người bạn đời của mình trước và rồi cả hai cùng quý trọng nhau. Chúng ta bày tỏ lòng quý mến nhau thường xuyên, trong những việc nhỏ nhặt và tế nhị, chứ không phải chỉ trong những dịp đặc biệt hay chỉ khi nào chúng ta muốn người kia làm theo ý mình.

Có một bà mẹ kia đưa con đi học đàn, khi giờ học chấm dứt, mấy bà mẹ trong nhóm rủ bà đi ăn tối với họ nhưng bà từ chối, nói rằng phải về lo bữa cơm cho chồng. Các bà kia ngạc nhiên nói: “Chỉ là bữa cơm tối thường ngày mà sao chị coi quan trọng quá vậy, lâu lâu mới có một dịp mình đi ăn chung với nhau mà?” Nhưng bà kia đáp: “Bữa cơm tối là thì giờ rất quý đối với mọi người trong gia đình tôi, đó là thì giờ duy nhất trong ngày vợ chồng con cái được gặp gỡ trò chuyện với nhau, tôi không thể bỏ qua mà không nói trước cho chồng tôi biết.” Đó là người vợ biết quý chồng con, quý những giờ phút gia đình quây quần với nhau. Nhiều

khi vì quá bận rộn với việc học, việc làm, với những cuộc hội họp với bà con bạn bè, gia đình chúng ta đã mất đi những giờ phút họp mặt quý báu.

Không những vợ chồng phải quý nhau, chúng ta còn quý những ngày tháng được sống bên nhau, vì không ai biết mình sẽ được sống bên nhau bao nhiêu lâu. Có thể vợ chồng chúng ta sẽ sống với nhau được năm mươi năm hay ba mươi năm, nhưng biết đâu chỉ được hai mươi hoặc mười năm mà thôi. Không những thế, tai nạn và bệnh tật còn có thể tràn đến bất cứ lúc nào. Nhiều người không quý vợ hay chồng, cũng không quý những ngày sống bên nhau. Đến khi vợ hay chồng qua đời rồi mới thương tiếc và ân hận sao mình đã không biết quý những ngày vợ chồng có nhau.

Không những quý nhau và quý những ngày tháng sống bên nhau, vợ chồng cũng phải kính trọng nhau. Khi kính trọng nhau, chúng ta sẽ không nói hay làm điều gì khiến người kia phải xấu hổ, tủi nhục. Cũng không làm hay nói điều gì khiến người đó mất tự tin, nản lòng và có tự ti mặc cảm. Ví dụ, nếu vợ hay chồng của chúng ta không được may mắn học

hành đến nơi đến chốn, không được trưởng dưỡng trong gia đình tin Chúa, hoặc gia đình cha mẹ bị đổ vỡ, v. v..., chúng ta không nên nhắc đến những điều đó như là một lời chê bai hay để so sánh với hoàn cảnh tốt đẹp của chúng ta. Nếu người bạn đời của chúng ta có một khuyết tật nào đó trên thân thể hay một thói xấu cần sửa đổi, chúng ta không nên nói cho người khác biết. Nếu thật lòng kính trọng người phối ngẫu, chúng ta sẽ luôn luôn gây dựng, nâng đỡ, giúp cho người đó được phấn khởi, tự tin, không làm điều gì chạm đến danh dự hay hạ thấp giá trị của người đó.

Để tỏ lòng tôn trọng nhau, vợ chồng nên gọi nhau bằng những từ dịu dàng và ngọt ngào. Đừng bao giờ dùng chữ “mày tao” để xưng hô với nhau. Các ông chồng khi tức giận thường gọi vợ bằng những từ ngữ không đẹp, làm tổn thương danh dự của vợ, đây là điều chúng ta nên tránh. Theo Lời Chúa dạy, chồng là chủ gia đình và là đầu vợ, vì thế phải làm gương cho vợ trong mọi sự, nhất là trong cách nói năng và cư xử. Chúa cũng dạy:

Chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy (Thư Ê-phê-sô 5:28)

Còn người vợ, được Chúa đặt dưới sự hướng dẫn của chồng nên phải kính trọng chồng. Khi người vợ dùng tiếng “vâng, dạ” nói với chồng, không hạ giá trị của mình nhưng trái lại, làm tăng phẩm cách của mình lên, vì như thế chúng tỏ đó là người vâng lời Chúa, thuận phục và tôn kính chồng.

Khi mọi việc êm đẹp, vợ chồng có thể tôn trọng nhau dễ dàng, nhưng khi gặp chuyện bất đồng ý kiến hoặc khi nóng giận chúng ta dễ nói hay làm những điều không đẹp. Chúng ta cần sống với Lời Chúa và ở trong mối tâm giao mật thiết với Ngài, để tình yêu và sức mạnh của Chúa sẽ giúp chúng ta tự chế và đối xử với nhau cách khôn ngoan, ngay cả những lúc phiền giận nhau. Điều chúng ta cần tránh trong lúc nổi giận là đừng mắng nhau bằng những lời thô tục, đừng nói nặng lời với nhau, và nhất là đừng bao giờ đối xử với nhau bằng vũ lực. Vì những điều này sẽ gây tổn thương

sâu đậm trong tình nghĩa vợ chồng và ảnh hưởng tai hại đến hạnh phúc chung.

Một điều khác nữa chúng ta cần tránh để thật sự tôn trọng vợ hay chồng mình, đó là đừng nói xấu vợ chồng mình với người khác. Một khi chúng ta nói ra những điều không đẹp của người phối ngẫu, không những chúng ta làm hạ giá trị của người đó nhưng cũng hạ giá trị của chính mình. Kinh Thánh dạy:

Bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi điều đó, tức là thẹn nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em (Cô-lô-se 3:8)

Trong trường hợp vợ chồng gặp những nan đề lớn, cần có những người như mục sư hay người khai đạo giúp thì khác. Trong trường hợp đó chúng ta không nói xấu người bạn đời nhưng là tìm kiếm sự hướng dẫn và giúp đỡ của người có thẩm quyền để giải quyết nan đề gia đình mình.

Người tôn trọng vợ hay chồng cũng sẽ không sửa lỗi người ấy trước mặt người khác. Đây là vấn đề rất tế nhị. Khi người bạn đời của chúng ta có những lầm lỗi cần được sửa đổi, chúng ta nên nhắc nhở nhẹ nhàng và chỉ nói riêng với người đó. Đừng bao giờ sửa lỗi nhau trước mặt người khác, vì làm như thế người bị sửa sẽ xấu hổ, có thể nổi giận và không muốn sửa đổi. Để đời sống gia đình được hạnh phúc, chúng ta nên có những lời nói và hành động bày tỏ lòng kính trọng người bạn đời của mình. Người đó sẽ cảm thấy vui vẻ, thoải mái, không mặc cảm nhưng thêm tự tin, và sẽ cố gắng để giữ mãi lòng kính trọng của chúng ta.

Theo Lời Chúa dạy, vợ phải tôn trọng chồng, nhưng chồng cũng phải tôn trọng vợ, qua cách cư xử trong đời sống hằng ngày. Sứ đồ Phi-e-rơ khuyên:

Hỡi người làm vợ, hãy phục chồng mình, hầu cho nếu có người chồng nào không vâng theo Đạo, dầu chẳng lấy lời khuyên bảo, chỉ bởi cách ăn ở của vợ cũng đủ hóa theo, vì thấy cách ăn ở của chị em là tinh sạch và cung

kính. Chớ tìm kiếm sự trang sức bề ngoài, như gióc tóc, đeo đồ vàng, mặc quần áo lòn loẹt; nhưng hãy tìm kiếm sự trang sức bề trong giấu ở trong lòng, tức là sự tinh sạch chẳng hư nát của tâm thần dịu dàng, im lặng, ấy là giá quý trước mặt Đức Chúa Trời. Vì các bà thánh xưa kia, trông cậy Đức Chúa Trời, vâng phục chồng mình, đều trau dồi mình dường ấy; như Sa-ra vâng phục Áp-ra-ham, gọi người là chúa mình; nếu các chị em làm điều lành, không sợ chi hết mà rối trí, thì trở nên con cái của Sa-ra vậy. Hỡi người làm chồng, hãy tỏ điều khôn ngoan ra trong sự ăn ở với vợ mình, như là với giống yếu đuối hơn; vì họ sẽ cùng anh em hưởng phước sự sống, nên phải kính nể họ, hầu cho không điều gì làm rối loạn sự cầu nguyện của anh em (I Phi-e-rơ 3:7)

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 7)

Bài 7: Tha Thứ



Nhiều người trong chúng ta rất thích làm vườn, nhất là thích trồng hoa. Mỗi khi bắt đầu sang mùa xuân, thời tiết bớt lạnh là chúng ta đi mua hoa về trồng. Nếu muốn có một vườn hoa đẹp, dĩ nhiên chúng ta phải chăm sóc thường xuyên, phải tưới nước, bón phân, nhổ cỏ, v.v... Có người nói rằng hôn nhân cũng như một cái vườn hoa, chúng ta phải để nhiều thì giờ chăm sóc thì mới có những nụ hoa đẹp. Ngược lại, nếu chúng ta cứ bỏ mặc cho ngày tháng và cho mưa nắng bốn mùa thì chẳng bao lâu cỏ dại và gai gộc sẽ mọc đầy. Lúc đó chúng ta không còn tìm được những nụ hoa xinh đẹp nữa.

Sự so sánh này thật đúng. Chúng ta được Thiên Chúa ban cho tình yêu và hôn nhân. Hôn nhân đó cũng như một cái vườn hoa. Tuy nhiên, vườn hoa của chúng ta sẽ nở những nụ hoa xinh đẹp hay không là tùy ở chúng ta. Thường thường, lúc đầu chúng ta chăm sóc đời sống hôn nhân của mình khá kỹ lưỡng. Nhưng điều đáng tiếc là dần dần vì bận rộn với công việc hằng ngày, với những lo lắng trong đời sống, chúng ta không chăm sóc vườn hoa đó nữa, và cuối cùng cái “vườn hoa hôn nhân” của chúng ta chỉ còn đầy cỏ dại mà thôi.

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta thường rất bận rộn với những nhu cầu vật chất. Chúng ta lo mua cái này, sắm cái kia để thỏa đáp cho một nhu cầu hầu như là vô tận. Sắm sửa rồi, chúng ta phải đi làm vất vả để trả những món nợ gây ra vì những sắm sửa đó. Cuối cùng, nhu cầu vật chất chiếm hết thì giờ và tâm trí chúng ta, khiến chúng ta không còn thì giờ chăm sóc đời sống gia đình và tình cảm vợ chồng nữa. Đây là con đường nguy hiểm nhiều người đang lao vào mà không biết. Xin Chúa thức tỉnh

chúng ta để chúng ta sớm dừng lại và đổi hướng, hầu cứu vãn hạnh phúc gia đình.

Để có một hôn nhân hạnh phúc, chúng ta cần gây dựng hôn nhân đó trên một nền tảng vững chắc. Nền tảng đó không chỉ có những viên đá: yêu thương, tin cậy, chân thật, hy sinh, cam kết và quý trọng, nhưng cũng cần có lòng tha thứ nữa. Những “viên đá” này cả vợ lẫn chồng đều cần tìm kiếm, trau giồi và đem góp vào cuộc sống chung thì tòa nhà hôn nhân mới có thể đứng vững vàng.

Trong cuộc sống chung, vợ chồng không thể nào tránh được những lời nói hay hành động làm buồn lòng nhau. Có khi là cố ý nhưng thường chỉ là vô ý hay vô tình mà thôi. Vì thế chúng ta cần sống với nhau trong tinh thần tha thứ, sẵn sàng bỏ qua lỗi lầm của nhau. Có như thế không khí trong gia đình mới vui vẻ và nhẹ nhàng. Nhiều khi vợ chồng giận nhau vì những chuyện nhỏ nhặt, không đáng; nhưng khi giận chúng ta thường nói ra những lời không đẹp. Nếu chúng ta cứ ghi nhớ những lầm lỗi đó và không

tha thứ cho nhau, chuyện nhỏ sẽ thành chuyện lớn. Và nếu tiếp tục không tha thứ nhau, những chuyện đó sẽ đưa đến những bất hòa lớn hơn, và có thể đưa đến những đổ vỡ không sao hàn gắn lại được.

Thánh Kinh ghi lại rằng một ngày kia, sứ đồ Phi-e-rơ hỏi Chúa Cứu Thế: “Thưa Chúa, nếu anh em tôi phạm tội cùng tôi, thì sẽ tha cho họ mấy lần? Có phải đến bảy lần chăng?” Ngài đáp rằng: Ta không nói cùng người rằng đến bảy lần đâu, nhưng đến bảy mươi lần bảy” (Ma-thi-ơ 18:21-22). Chúng ta thường nói “sự bất quá tam”, nghĩa là điều gì cũng chỉ ba lần là quá rồi, không thể hơn nữa. Ví dụ, nếu ai nhờ vả hoặc làm phiền chúng ta thì chỉ đến ba lần là phải chấm dứt. Về sự tha thứ cũng vậy, nếu chúng ta tha thứ cho ai ba lần là quá lắm rồi.

Khi sứ đồ Phi-e-rơ hỏi Chúa: “Thưa Chúa, con phải tha thứ cho anh em con đến bảy lần phải không?” Có lẽ ông nghĩ như thế là quá tốt và rất là đáng khen. Nhưng Chúa cho biết chúng ta phải tha thứ nhau đến bảy mươi lần bảy. Nếu làm toán nhân thì con số đó là 490. Ai có thể tha thứ cho một

người đến 490 lần! Khi trả lời như thế, Chúa không có ý rằng chúng ta phải ghi sổ xem đã tha thứ bao nhiêu lần và tính cho đến lần thứ 490 thì thôi. Nhưng Chúa hàm ý rằng chúng ta phải sống với nhau trong tinh thần tha thứ và luôn luôn sẵn sàng tha thứ cho nhau.

Có lẽ chúng ta nghĩ: Tha thứ mãi như thế thì làm sao sống nổi, mình sẽ bị lợi dụng và thiệt thòi suốt đời thôi! Nhất là nếu không may gặp phải ông chồng hay bà vợ không biết điều! Tuy nhiên, theo Lời Kinh Thánh dạy, Chúa không bao giờ để chúng ta phải chịu đựng điều gì quá sức mình. Sứ đồ Phao-lô cho biết:

Những sự căm dỗ (thử thách) đến cho anh em, chẳng có sự nào quá sức loài người. Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài chẳng hề cho anh em bị căm dỗ (thử thách) quá sức mình đâu; nhưng trong sự căm dỗ, Ngài cũng mở đường cho ra khỏi, để anh em có thể chịu được (I Cô-rinh-tô 10:13)

Khi chúng ta sẵn sàng tha thứ cho vợ hay chồng mình, Chúa sẽ làm việc trong lòng người đó, khiến người đó được cảm hóa, tự nhận biết lỗi lầm và

sửa đổi. Trái lại, nếu vợ chồng không tha thứ cho nhau, những buồn phiền nhỏ nhặt sẽ chồng chất lại, khiến đời sống mất vui, không khí gia đình trở nên nặng nề, căng thẳng. Bình thường, đời sống đã có quá nhiều lo lắng, khiến tinh thần chúng ta lúc nào cũng căng thẳng. Căng thẳng ở sở, ở trường, trong mối quan hệ với người chung quanh. Nếu khi về với gia đình, chúng ta không dễ dãi và không tha thứ cho nhau, sự căng thẳng đó sẽ gia tăng và có thể khiến chúng ta buồn lo mà sinh ra đau ốm.

Có biết bao nhiêu gia đình, vì vợ chồng không tha thứ cho nhau mà phải tan vỡ hoặc phải sống trong buồn phiền suốt đời. Khi vợ chồng không tha thứ nhưng cứ nhắc lại lỗi lầm của nhau, sẽ làm khổ nhau mãi. Dần dần, giữa hai người sẽ có một bức tường vô hình, khiến hai người không thể xích lại gần nhau và yêu thương nhau như lúc ban đầu nữa.

Có hai vợ chồng kia, ngay trong tháng đầu tiên chung sống bà vợ lỡ nói một câu phê bình về cách ăn uống của chồng, khiến ông chồng bị chạm tự ái nên giận lắm. Khi bà vợ biết điều đó thì hối hận và xin lỗi, nhưng ông

chồng không tha thứ hoàn toàn. Cứ lâu lâu, nhất là khi bà vợ làm một lỗi lầm tương tự là ông nhắc lại lời nói của vợ, khiến người vợ buồn và từ đó đâm ra dè dặt với chồng. Đây thật là điều đáng tiếc.

Tha thứ nghĩa là gì? Để định nghĩa tha thứ, có lẽ chúng ta nên nói đến những điều không hẳn là tha thứ mà nhiều người vẫn nghĩ đó là tha thứ. Ông Norman Wright là một giáo sư Tin Lành, chuyên về những vấn đề trong đời sống gia đình. Trong quyển sách tựa đề *The Pillars of Marriage* ông chia sẻ những điều sau đây.

Tha thứ không phải là cố gắng quên những điều đau buồn người khác đã gây ra cho mình

Đức Chúa Trời ban cho chúng ta một bộ óc rất là đặc biệt. Khi một điều gì xảy ra, nhất là những điều làm chúng ta đau buồn, trí óc chúng ta sẽ ghi nhớ, nhớ lâu và nhớ rõ. Vì thế chúng ta không thể nói rằng mình thật sự quên những điều đã xảy ra.

Tuy nhiên, chúng ta có thể nhớ chuyện cũ với một trong hai thái độ khác nhau. Thái độ thứ nhất là mỗi lần nhớ chuyện cũ, chúng ta lại cảm thấy đau đớn và tiếp tục buồn giận người đã gây tổn thương cho ta. Thái độ thứ hai là dù còn nhớ những chuyện đau buồn xảy ra trong quá khứ, nhưng điều đó không còn ảnh hưởng gì đối với chúng ta nữa. Và đó chính là tha thứ. Ví dụ, chúng ta vẫn còn nhớ một lần nào đó mình bị người phối ngẫu nói vu hoặc chê trách nặng lời, nhưng vì đã tha thứ cho người ấy rồi nên tuy còn nhớ, chúng ta không buồn giận nữa. Có lẽ một số quý vị vẫn còn nhớ những điều không hay, không đẹp mà người phối ngẫu đã có lần nói hay làm, cũng nhớ phản ứng của mình lúc đó, nhưng vì đã tha thứ rồi, chúng ta không còn buồn hay giận nữa.

Tha thứ không phải là kể như điều đó đã không bao giờ xảy ra

Có người bị vợ hay chồng làm cho đau buồn, nhưng cố gắng chịu đựng và tự nhủ rằng hãy kể như chuyện đó không bao giờ xảy ra. Đây cũng không phải là tha thứ. Có một ông chồng kia gian díu với một người đàn bà làm

chung sở. Khi vợ biết được, ông năn nỉ vợ, bảo bà hãy tha thứ cho ông và xem như chuyện đó đã không xảy ra. Đây là điều không ai có thể làm được, và cũng không phải là tha thứ.

Khi một việc vui hay buồn xảy ra, chúng ta không thể kể như việc đó đã không bao giờ có, vì chính trong lòng chúng ta biết điều đó đã thật sự xảy ra. Chúng ta không thể lừa dối lòng mình. Nếu khi một người có lỗi với chúng ta, người đó không ăn năn, xin lỗi mà chúng ta tự nhủ: “Thôi mình bỏ qua đi, kể như chuyện đó không có!” Đó chưa phải là tha thứ. Hơn nữa, nếu không dám đối diện với sự thật và không giải quyết vấn đề nhưng làm ngơ hay che lấp nó đi, chúng ta có thể cho người kia cơ hội để làm lỗi nữa (còn tiếp).

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 8)

Bài 8: Tha Thứ (Phần 2)



Một ông chồng trẻ kia kể lại một kinh nghiệm như sau.

Hôm đó là kỷ niệm ngày cưới lần thứ sáu của hai vợ chồng. Sáng ra anh đi làm sớm như thường lệ. Vợ anh muốn dành cho chồng một ngạc nhiên thích thú trong ngày đặc biệt này nên không nhắc nhở gì cả. Đến sở, anh rất là bận rộn, gặp người này, tiếp xúc với người kia và giải quyết bao nhiêu công việc giống như những ngày khác. Dù mấy lần nhìn ngày tháng ghi trên giấy tờ nhưng anh cũng không thấy ngày hôm đó có gì đặc biệt. Vợ anh hôm đó cũng đi làm nhưng xin về sớm. Chị về nhà nấu một món ăn đặc biệt, là món mà anh thích nhất. Khi nấu ăn xong, chị lấy bộ chén quà cưới mấy năm trước ra dùng. Chị đặt bàn, cắm hoa và chung hai cây

nén thật đẹp. Xong chị đem món quà đã gói và tấm thiệp mà chị đã chọn mấy tuần trước, để sẵn trên bàn. Chị mỉm cười khi nghĩ đến vẻ ngạc nhiên của chồng và nghĩ chắc anh sẽ cảm động lắm.

Nhưng chiều hôm đó ở sở có buổi họp. Buổi họp kéo dài đến 7 giờ tối mới xong. Khi họp xong mọi người đều đói nên rủ nhau đi ăn. Khi ăn uống xong ra về thì đã hơn 9 giờ. Và khi anh chồng về đến nhà thì đã 10 giờ tối. Bước vào nhà, nhìn bàn ăn chung dọn đẹp đẽ với hoa, nến, quà, thiệp, anh mới giật mình sức nhớ hôm nay là kỷ niệm ngày cưới.

Anh vừa sững sờ vừa ân hận vì sự vô ý của mình. Anh bối rối không biết lấy lý do gì để bào chữa cho cái quên của mình đây. Anh không thể đổ lỗi cho công việc hay mấy người trong sở. Anh cũng không thể bảo là vì kẹt xe, vì như thế là nói dối. Sự kiện anh đi giờ này mới về mà không gọi về nhà, cũng không có thiệp hay quà trên tay là bằng chứng rõ ràng về sự vô tình của anh. Anh nghĩ bây giờ chỉ còn một cách là nhận lỗi và xin lỗi vợ

chứ không thể biện bạch hay thanh minh gì nữa. Anh chuẩn bị tinh thần để nghe vợ khóc lóc, kể lể và trách móc.

Vào phòng anh thấy vợ đã đi nằm nhưng chưa ngủ. Anh ngại ngùng đến gần nói vài lời xin lỗi. May mắn cho anh, vợ anh là người nhiều tình cảm nhưng cũng là người sẵn sàng tha thứ. Dù nói với hai hàng nước mắt nhưng chị chỉ trách anh nhẹ nhàng và sẵn sàng tha thứ cho anh. Từ đó trở đi, người chồng trẻ không bao giờ quên ngày cưới của hai người.

Người vợ trong câu chuyện trên có hàng trăm lý do để phiền giận chồng và không tha thứ cho chồng. Chị cũng có thể thức cả đêm khóc lóc, kể lể cho chồng nghe những công khó và toan tính của mình cho ngày đặc biệt, để người chồng thấy lỗi của anh lớn là chừng nào. Chị cũng có thể giận chồng suốt mấy ngày để anh phải khó chịu, cho xứng đáng với những buồn phiền và thất vọng anh đã gây ra cho vợ.

Nhưng những điều đó sẽ đem lại ích lợi gì? Có chăng là làm cho người vợ hả dạ phần nào, nhưng nó có thể để lại một kỷ niệm không vui và làm sứt

mẻ tình cảm giữa hai người. Trái lại, người vợ không dẫn vật trách móc, làm cho chồng khổ tâm nhưng sẵn sàng tha thứ cái bệnh vô tình và hay quên của chồng. Điều đó đã khiến người chồng cảm động và yêu thương vợ hơn. Tha thứ là yếu tố thật cần thiết để giữ cho gia đình hạnh phúc. Ngày nào vợ chồng còn sống bên nhau, ngày đó chúng ta còn cần tha thứ cho nhau.

Tha thứ không phải là đòi hỏi người kia thay đổi hoàn toàn rồi mới tha thứ. Nếu chúng ta đòi hỏi người có lỗi thay đổi hoàn toàn rồi chúng ta mới tha thứ thì đó cũng không phải là tha thứ. Khi đòi hỏi như thế, chúng tỏ chúng ta thiếu lòng tin cậy và chưa sẵn sàng tha thứ. Nếu một người đã nhận lỗi và bằng lòng xin lỗi, người đó đã có sự thay đổi trong lòng và đáng nhận được sự tha thứ. Chúa đối với chúng ta cũng thế, khi chúng ta nhận biết mình lỗi lầm và xưng tội với Chúa, Ngài sẽ tha thứ chúng ta. Kinh Thánh dạy:

Nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác (Thư I Giăng 1:9)

Vua Đa-vít cho biết:

Tôi đã thú tội cùng Chúa, không giấu gian ác tôi. Tôi nói, tôi sẽ xưng các sự vi phạm tôi cùng Đức Giê-hô-va, còn Chúa tha tội ác của tôi (Thánh Vịnh 32:5)

Tha thứ không phải là sau đó tránh nhau để không bị tổn thương nữa

Nhiều người, khi tha thứ lỗi lầm của vợ hay chồng rồi thì tránh mặt nhau hoặc tránh tiếp xúc với nhau để không va chạm nhau nữa. Như thế cũng không phải là tha thứ. Có ông chồng kia muốn giúp vợ nên một hôm đi làm về sớm vào bếp nấu ăn. Nhưng vì không biết nấu nên ông làm hỏng món ăn mà bà vợ đã chuẩn bị để nấu hôm đó. Bà vợ về thấy vậy bực mình chê chồng. Ông chồng buồn và giận vô cùng. Ông nghĩ mình có ý tốt muốn giúp, đã không được cảm ơn lại còn bị chê. Bà vợ sau đó hiểu được tâm tình của chồng nên xin lỗi. Ông chồng bảo không giận vợ nữa nhưng

tự nhủ là từ giờ trở đi sẽ không bao giờ giúp vợ việc bếp núc nữa. Trong trường hợp này, ông chồng đó đã không thật sự tha thứ.

Tương tự như vậy, có một bà vợ kia sửa cái áo mới cho chồng nhưng làm không đúng, bị chồng cần nhần. Bà giận chồng lắm, nói rằng mình đã mất thì giờ công sức mà còn bị chê trách. Sau đó ông chồng biết mình lỡ lời nên xin lỗi vợ, bà vợ tha thứ cho chồng nhưng nói: “Từ giờ trở đi ông cần may vá gì thì đưa ra tiệm chứ tôi không làm nữa!” Nếu sau khi tha thứ cho nhau, chúng ta đâm ra dè dặt, không dám thành thật với nhau và không tin cậy nhau nữa thì đó không phải là tha thứ. Sự tha thứ không thật đó sẽ khiến chúng ta trở nên thủ thế với nhau và đoán xét nhau chứ không hiệp một với nhau được.

Vì tha thứ là yếu tố tối quan trọng cho hạnh phúc gia đình nên chúng ta cần luôn luôn sống với nhau trong tinh thần tha thứ. Không phải chỉ các ông cần tha thứ các bà nhưng các bà cũng phải sống với chồng với lòng bao dung, độ lượng, sẵn sàng tha thứ. Nhiều khi phái nữ chúng ta cũng cần

bỏ đi tính hay hờn dỗi, càu nhàu và giận lâu. Chúng ta cần tha thứ nhau như Chúa đã tha thứ cho chúng ta.

Người vợ trong câu chuyện kể ở trên có thể “ghim” lỗi lầm của chồng. Thỉnh thoảng bà cũng có quyền nhắc lại công khó và nỗi thất vọng của mình trong ngày hôm đó, để chồng phải ân hận và cảm nhận sâu xa lỗi của mình. Bà cũng có thể tự nhủ rằng từ giờ trở đi sẽ không bao giờ làm gì đặc biệt để kỷ niệm ngày cưới nữa. Nhưng tất cả những điều đó không đem lại ích lợi gì. Nó có thể khiến người có lỗi thấy mình có lỗi nhiều hơn và người phiền giận càng giận lâu hơn. Và rồi giữa hai người sẽ có một sự ngăn cách nào đó. Lòng tha thứ trái lại, xóa bỏ hết mặc cảm tội lỗi và lòng phiền giận, khiến vợ chồng hiểu nhau và thông cảm nhau hơn.

Khi đã tha thứ, không nên nhắc lại chuyện cũ

Khi đã tha thứ cho người có lỗi, chúng ta không nên nhắc lại lỗi lầm của người đó, dù chỉ là nói thoáng qua một câu hay nói cách gián tiếp. Nhắc

lại lỗi cũ của người phối ngẫu là điều rất tai hại cho hạnh phúc gia đình vì những lý do sau:

Không ích lợi gì, vì ta không thể sửa đổi điều đã xảy ra nhưng lại khiến người có lỗi thêm mặc cảm và đau khổ.

Khiến ta không còn hăng hái để gây dựng cho hạnh phúc hiện tại và tương lai.

Khiến ta trở thành người chịu trách nhiệm từ thời điểm đó trở đi, vì đã gây ảnh hưởng không tốt cho hạnh phúc gia đình.

Khiến người phối ngẫu chán nản không muốn sửa đổi nữa. Cũng có thể khiến quyền năng của Chúa không có tác dụng trong đời sống người đó.

Khiến người chung quanh bớt lòng tin cậy và kính trọng chúng ta.

Điều gì sẽ xảy ra nếu vợ chồng không tha thứ cho nhau?

Nếu không tha thứ, buồn giận sẽ trở thành cay đắng

Khi vợ chồng không tha thứ làm lỗi cho nhau sẽ tiếp tục buồn giận nhau và dần dần sinh ra lòng cay đắng đối với nhau. Lòng cay đắng là một chất độc nguy hiểm. Chất độc này làm hại người có lòng cay đắng và có thể giết chết tình yêu giữa hai vợ chồng. Người có lòng cay đắng là người ghi nhớ mãi điều phiền giận trong lòng. Những phiền giận đó sẽ khiến ta mất ăn, mất ngủ, nhức đầu, đau bao tử, v.v... Lòng cay đắng cũng có thể trở thành mối căm thù và khiến ta muốn làm một điều gì đó cho người kia bị thiệt thòi hay tổn thương ta mới hả giận.

Thánh Kinh dạy:

Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác (Thư Ê-phê-sô 4:31)

Một chỗ khác trong Thánh Kinh cũng khuyên:

Lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác (Cô-lô-se 3:7-8)

Qua hai lời khuyên trên, chúng ta thấy buồn giận và cay đắng dễ đưa đến những điều hung ác. Trong thư Hê-bơ-rơ, tác giả lại khuyên:

Hãy cầu sự bình an với mọi người, cùng tìm theo sự nên thánh, vì nếu không nên thánh thì chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời. Khá coi chừng, kẻo có kẻ trệt phần ân điển của Đức Chúa Trời, kéo rẽ đấng chiêm ra, có thể ngăn trở và làm ô uế phần nhiều trong anh em chẳng (Thư Hê-bơ-rơ 12:14-15)

Nếu không tha thứ chúng ta không xứng đáng thờ phượng Chúa

Người tin Chúa cần giữ mối tâm giao mật thiết với Chúa luôn luôn, qua sự thờ phượng, đọc Kinh Thánh và cầu nguyện. Nếu chúng ta không tha thứ cho người khác nhưng cứ giữ lòng buồn giận, chúng ta không thể thờ phượng Chúa hay cầu nguyện với Ngài. Về vấn đề này Chúa Cứu Thế dạy:

Nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ (Phúc Âm Ma-thi-ơ 5:23-24)

Nếu không tha thứ sẽ không được tha thứ

Theo lời Kinh Thánh dạy, nếu không tha thứ cho người, chúng ta sẽ không được tha thứ. Chúa Giê-xu phán:

Nếu các người tha lỗi cho người, thì Cha các người ở trên trời cũng sẽ tha thứ các người. Song nếu không tha lỗi cho người, thì Cha các người cũng sẽ không tha lỗi cho các người (Phúc Âm Ma-thi-ơ 6:14-15)

Trong lời cầu nguyện dạy cho các môn đệ ngày xưa, Chúa bảo họ cầu nguyện như sau:

Xin tha tội cho chúng con, như chúng con cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng con (Phúc Âm Ma-thi-ơ 6:12)

Và sau đó Chúa nhắc lại một lần nữa:

Nếu mỗi người trong các ngươi không hết lòng tha lỗi cho anh em mình thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ xử với các ngươi như vậy (Phúc Âm Ma-thi-ơ 18:35)

Tha thứ là điều khó chứ không dễ. Người tha thứ thường phải trả một giá rất đắt. Lắm khi chúng ta phải quên mình, chịu thiệt thòi hoặc dẹp bỏ quyền lợi của mình để tha thứ và nâng đỡ người kia lên. Có bà vợ kia vì không nghe lời chồng, tự ý lấy tiền hùn hạp làm ăn với bạn. Sau đó bị bạn lừa gạt nên mất một số tiền khá lớn. Người chồng biết được việc này thì giận vợ vô cùng, vì người vợ có lỗi hoàn toàn. Nhưng khi thấy vợ thật lòng hối hận và xin lỗi, người chồng sẵn sàng tha thứ. Từ đó hai vợ chồng phải sống trong chật vật và phải thật cẩn thận trong việc chi dùng tiền bạc. Tuy nhiên, vì đã thật lòng tha thứ vợ, nên dù phải chịu nhiều vất vả và thiệt thòi, người chồng đó không phiền giận cũng không nhắc lại lỗi lầm của vợ.

Gương tha thứ cao đẹp nhất mà chúng ta phải học đòi là gương tha thứ của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài đã chấp nhận cái chết nhục nhã và đau đớn trên cây thập tự để tha thứ tội lỗi chúng ta. Giá mà Chúa phải trả để tha thứ chúng ta là sự sống của Ngài. Nếu vì tha thứ mà chúng ta phải chịu đau đớn và thiệt thòi là chúng ta đã noi gương Chúa và sống như Ngài đã sống. Kinh Thánh dạy:

Nếu anh em làm lành mà nhận chịu sự khốn khó, ấy là một ơn phước trước mặt Đức Chúa Trời. Anh em đã được kêu gọi đến sự đó, vì Chúa Cứu Thế cũng đã chịu khổ cho anh em, để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi dấu chân Ngài (Thư I Phi-e-rơ 2:20-21)

Chúng ta thật sự tha thứ nhau như Chúa đã tha thứ khi chúng ta lấy lòng yêu thương, chấp nhận những thiệt hại mà người có lỗi đã gây ra cho mình, và sẵn sàng bỏ qua, không bắt lỗi người đó. Tha thứ thật là chấp nhận người có lỗi, dù biết người đó đã làm một lỗi lầm không thể chấp nhận được. Tha thứ thật cũng có nghĩa là dù có quyền giận nhưng ta

không giận, có quyền trách nhưng không trách móc hay phàn nàn. Tha thứ thật là khi một người hoàn toàn có lỗi với ta nhưng ta không nhắc đến lỗi lầm đó nữa.

Chúng ta tha thứ cho người vì biết rằng chính mình cũng có nhiều lỗi lầm và cũng cần được tha thứ. Người sẵn sàng tha thứ cho vợ hay chồng mình là người đã kinh nghiệm sự tha thứ của Chúa và có tình yêu của Chúa trong lòng. Người hay tha thứ sẽ gây dựng chứ không làm hỏng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, điều chúng ta không thể quên là vấn đề gì cũng phải có hai chiều. Cả vợ lẫn chồng đều cần tha thứ cho nhau chứ không phải chỉ một mình người vợ hay người chồng phải hy sinh, tha thứ để giữ cho gia đình được êm ấm, còn người kia cứ tiếp tục làm lỗi hay tiếp tục phiền giận.

Khi hai vợ chồng sống với nhau trong tinh thần tha thứ, tình yêu giữa hai người sẽ ngày càng bền vững. Mỗi lần buồn giận nhau rồi tha thứ cho nhau, chúng ta sẽ hiểu nhau hơn, thông cảm nhau và yêu thương nhau

nhiều hơn. Khi chấp nhận lỗi lầm của nhau và tha thứ cho nhau, chúng ta sẽ trở nên khiêm nhường. Chúng ta không cho mình là đúng, là hoàn toàn hay tốt đẹp hơn, nhưng biết rằng chúng ta đều bất toàn như nhau và cần giúp nhau sửa đổi để có thể trở nên người vợ, người chồng toàn hảo hơn.

Xin Chúa giúp chúng ta thực hành Lời dạy sau đây trong Thánh Kinh:

Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót. Tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Chúa Cứu Thế vậy (Thư Ê-phê-sô 4:32)

(còn tiếp)

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 9)

Bài 9: Tha Thứ (Phần 3)



Đến đây có lẽ chúng ta đều đồng ý rằng vợ chồng cần phải tha thứ cho nhau thì mới có thể sống với nhau trong êm ấm lâu dài. Nhưng chúng ta tha thứ nhau như thế nào, và phải làm gì để sự tha thứ đó đem lại hữu ích cho cả đôi bên và giữ cho hôn nhân của chúng ta được vững bền?

Tha thứ chỉ có ý nghĩa và mang lại ích lợi khi có sự hiểu biết, thông cảm và thiện chí của đôi bên, của người có lỗi cũng như người tha lỗi. Khi chúng ta làm một điều lầm lỗi mà người phối ngẫu đã tha thứ, chúng ta phải làm sao cho xứng đáng với sự tha thứ đó. Có người đã nói, con người hơn loài vật không phải chỉ vì con người biết suy nghĩ nhưng vì con người biết ăn năn và tha thứ.

Để biết rõ về vấn đề tha thứ, chúng ta cần biết khi nào một người thật sự làm lỗi và cần được tha thứ.

Tất cả những sự việc không hay xảy ra trong đời sống hằng ngày có thể xếp vào ba loại: (1) Những việc rủi ro xảy đến ngoài sự kiểm soát của chúng ta. (2) Những điều xảy ra mà ta có một phần trách nhiệm. (3) Những điều xảy ra mà ta hoàn toàn chịu trách nhiệm. Chúng ta cần phân biệt mỗi trường hợp để có thể đối phó với từng hoàn cảnh và cư xử với nhau cho phải lẽ.

1. Những chuyện rủi ro xảy ra ngoài ý muốn, ta không kiểm soát được

Những chuyện rủi ro ngoài ý muốn như bị tai nạn xe cộ, tai nạn trong khi làm việc, bị thương tích, bị cướp, gặp thiên tai, v.v... Nếu gia đình chúng ta gặp những chuyện không may như thế, dù sự mất mát đó to lớn hay để lại hậu quả sâu đậm đến đâu, chúng ta cũng không nên đổ lỗi cho nhau hay trách cứ và phiền giận nhau. Đây là những chuyện xảy ra ngoài sự kiểm soát của chúng ta, vì thế không phải là lỗi của người nào. Trong

trường hợp này, chúng ta không nên buộc tội, bắt lỗi hay đổ lỗi cho ai. Tiếng chúng ta thường nói nhưng không nên nói trong những trường hợp này là chữ “tại”: tại em, tại anh hay tại ông, tại bà.

Chẳng hạn hai vợ chồng mới sắm một chiếc xe, trong lúc bà vợ lái đi không may bị tông làm hư chiếc xe mới. Đây là chuyện rủi ro ngoài ý muốn, ông chồng không nên phiền trách, nổi giận hay cần nhằn. Trái lại, các ông cần thông cảm với nỗi sợ hãi của vợ, an ủi và nói sao cho vợ không khổ tâm vì nghĩ mình có lỗi và không tự trách mình. Trong trường hợp này nếu vợ xin lỗi, người chồng nên nói: “Em không có lỗi gì cả, đó không phải lỗi của em.” Hoặc: “Em được bình yên vô sự là đáng mừng rồi!”

Những lời nói tế nhị và nhân từ như thế sẽ củng cố tình yêu vợ chồng và bảo vệ hạnh phúc gia đình. Nó khiến người gặp tai nạn cảm thấy nhẹ nhàng, vui thỏa trong lòng vì thấy vợ hay chồng mình thật sự thông cảm và yêu thương mình. Nó cũng khiến người đó vui vì thấy rằng vợ/chồng

mình không quý chuộng xe cộ hay những đồ vật vô tri giác hơn mình. Có nhiều ông chồng, khi vợ, con lái xe bị tai nạn làm hư xe thì phàn nàn, giận dữ, trách móc. Làm cho người gặp tai nạn không những mất tinh thần vì hoảng sợ, còn phải khổ tâm nghĩ rằng vì mình mà xe hư, gia đình xáo xáo. Nếu chúng ta giận dữ, trách móc và đổ lỗi cho nhau, không làm cho sự việc tốt đẹp hơn mà chỉ làm khổ nhau thêm. Nỗi buồn giận sẽ chồng chất thêm lên trên những đau đớn và mất mát do rủi ro đưa đến, có thể làm gánh nặng của chúng ta nặng thêm và khiến gia đình đi đến chỗ sụp đổ.

Có một gia đình kia có bốn đứa con nhỏ. Một ngày Chúa nhật nọ khi người chồng dắt con đi nhà thờ, đứa con nhỏ vụt dứt tay cha, chạy băng qua đường và bị xe đụng. Đứa bé bị thương trên đầu và không đầy một năm sau thì qua đời. Đây là chuyện rủi ro, xảy ra ngoài sự kiểm soát của mọi người. Người chồng rất là ân hận và đau buồn. Tuy sự mất mát quá lớn nhưng bà vợ thông cảm với nỗi khổ tâm của chồng nên bà không bao giờ đổ lỗi cho ông hay phiền trách ông. Nhờ sống với nhau trong tinh thần

bao dung và thông cảm, sự ra đi đột ngột của đứa con đã không ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình.

Trong khi đó, có nhiều gia đình, khi hoạn nạn xảy đến, vợ đổ lỗi cho chồng, chồng dần vất trách móc vợ. Hai vợ chồng không tha thứ cho nhau nên cuối cùng phải chia tay mỗi người một nơi. Những chuyện rủi ro vì thế đã đem lại thiệt hại gấp đôi gấp ba. Khi gia đình gặp hoạn nạn, rủi ro, nếu vợ chồng an ủi, nâng đỡ nhau và giúp nhau vượt qua khó khăn, hoạn nạn và khó khăn đó không ảnh hưởng nhiều trên hạnh phúc gia đình.

2. Những chuyện xảy ra ngoài ý muốn nhưng ta có một phần trách nhiệm

Đây là những việc xảy ra vì chúng ta quên hay vô tình, vô ý, thiếu cẩn thận. Chẳng hạn như lái xe không đúng luật bị cảnh sát phạt, vì không cẩn thận làm mất tiền, hư hỏng đồ đạc, vô ý để con bị thương tích hay nguy hiểm đến tính mạng, v.v... Trong những trường hợp này người làm lỗi có một phần trách nhiệm. Tuy nhiên, không phải người đó cố tình nên chúng ta cũng cần thông cảm, tha thứ và không nhắc lại lỗi lầm đó nữa.

Như chúng ta đã biết, cần có thiện chí của đôi bên thì sự tha thứ mới có ý nghĩa và mới mang lại ích lợi. Nói như thế có nghĩa là người có lỗi khi được tha thứ phải cẩn thận hơn để không phạm lại những lỗi lầm tương tự như thế nữa. Người tha thứ không nên nhắc lại lỗi lầm của người kia nhưng trái lại, nên làm những gì có thể làm được để giúp người kia cẩn thận hơn hoặc đừng quên, đừng vô ý nữa. Chúng ta cũng không nên vì lỗi lầm đó mà ngăn cấm hay tước mất quyền lợi của người có lỗi.

Nếu chồng vì tính hay quên mà làm hỏng việc, vợ nên nhắc nhở hay giúp cho chồng đừng quên nữa. Có người thấy chồng vẫn quên thì không nhắc, để hỏng việc một lần nữa cho đáng kiếp. Nếu vì sự bất cẩn của một người mà xảy ra thiệt hại cho gia đình, chúng ta cần tha thứ cho nhau, an ủi và thông cảm nhau. Khi một người đã nhận lỗi và ăn năn, chúng ta nên tránh nói hay làm điều gì khiến cho người đó thêm đau lòng.

Có một gia đình nọ có hai đứa con: hai tuổi và bốn tuổi. Một ngày kia đứa con nhỏ ở nhà với mẹ thì rủi ro ngã vào hồ bơi. Người ta vớt đứa bé lên

kịp thời và cứu sống được nhưng bộ óc của em đã bị hỏng. Từ đó đời sống của đôi vợ chồng trẻ bị xáo trộn hoàn toàn. Hai vợ chồng phải mất nhiều thì giờ và thật nhiều vất vả mới có thể chăm sóc cho đứa con tàn tật. Người vợ rất khổ tâm, nói rằng vì mình mà con trở thành tàn tật. Tuy nhiên, ông chồng là người tốt, một mặt an ủi vợ, một mặt giúp vợ chăm sóc con. Nhờ đó hai vợ chồng chấp nhận ý Chúa và tiếp tục sống với nhau trong yêu thương.

Trong khi đó, theo quyển báo số đặc biệt tổng kết các tin tức trong năm 1994 của tuần báo *Time*, năm 1979 một tai nạn tương tự đã xảy ra cho O.J. Simpson và người vợ đầu tiên. Khi nghe tin đứa con gái ngã chết trong hồ bơi, Simpson la lên: “Bã đã giết chết con tôi rồi!” Simpson lên án vợ đã giết chết đứa con của hai người, và trong năm đó hai vợ chồng đã ly dị nhau!

Khi những chuyện rủi ro xảy đến ngoài ý muốn, chúng ta cần bỏ qua lỗi lầm của nhau. Đừng nhắc lại, đừng làm người có lỗi phải đau lòng, khổ

tâm. Nếu chúng ta là người có trách nhiệm trong những rủi ro đó, chúng ta cũng phải tập tha thứ cho chính mình.

3. Những việc xảy ra mà ta hoàn toàn chịu trách nhiệm

Đây là những việc mà người có lỗi chủ động và cố tình làm, dù biết rằng sẽ mang lại tổn thương cho người thân yêu. Đây là những trường hợp khó tha thứ hơn cả. Làm sao ta có thể tha thứ cho người cố tình gây đau khổ cho mình? Đây là trường hợp những ông chồng say sưa, hút xách, nghiện ma túy, gây đau khổ cho vợ con. Những bà vợ mê cờ bạc hoặc xài tiền cách phung phí, gây nợ nần cho gia đình. Những ông chồng hung dữ cộc cằn, ngược đãi vợ, đánh đập vợ, hay những bà vợ xem thường chồng, mắng chửi chồng. Làm sao chúng ta có thể tha thứ cho những người như thế? Khó hơn nữa là phải tha thứ cho những người phạm tội ngoại tình, là người phản bội tình yêu của ta và làm cho ta đau đớn.

Trong những trường hợp này rất khó tha thứ, vì sự tổn thương người có lỗi gây ra cho ta quá lớn, quá sâu đậm. Tuy nhiên, Lời Chúa dạy chúng ta

phải tha thứ như Chúa đã tha thứ cho chúng ta. Khi Chúa tha thứ, Ngài không chỉ tha những tội nhỏ mà không tha những tội lớn. Chúa không chỉ tha những tội ta làm vì vô tình mà không tha những tội ta cố ý phạm. Khi tha thứ chúng ta, Chúa không những tha thứ hết nhưng Ngài còn quăng tội lỗi đó xa khỏi chúng ta. Thánh Kinh cho biết:

Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó và chẳng nhớ tội chúng nó nữa (Giê-rê-mi 31:34)

Và:

Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu, thì Ngài đã đem sự vi phạm chúng tôi khỏi xa chúng tôi bấy nhiêu (Thi Thiên 103:12)

Không những thế, Chúa cũng không nhớ lại tội lỗi của chúng ta nữa. Sách tiên tri Ê-sai ghi lời Chúa phán như sau:

Ấy chính ta, là Đấng vì mình ta mà xóa sự phạm tội người, ta sẽ không nhớ đến tội lỗi người nữa (Tiên tri 43:25)

Tuy nhiên điều kiện để được Chúa tha thứ là chúng ta phải xưng tội với Ngài, nghĩa là nhận rằng mình có tội, đã phạm tội với Ngài và cầu xin Ngài tha thứ. Không những thế, khi được tha thứ rồi chúng ta phải ăn năn, từ bỏ tội lỗi cũ thì sự tha thứ của Chúa mới có ý nghĩa, chúng ta mới được kể là vô tội trước mặt Ngài.

Tương tự như vậy, khi chúng ta cố tình làm những điều gây thiệt hại và đau buồn cho người phối ngẫu, nếu muốn được tha thứ, chúng ta phải trước hết nhận rằng những điều ta đã làm là sai quấy, là tội và xin người vợ người chồng tha thứ. Khi được tha thứ rồi, chúng ta cũng phải ăn năn, sửa đổi, từ bỏ việc làm sai quấy và trở lại con đường ngay lành. Có như thế sự tha thứ của người kia mới mang lại lợi ích cho gia đình chúng ta.

Có người lợi dụng lòng bao dung của người phối ngẫu, khi làm điều quấy được vợ hay chồng tha thứ rồi lại tiếp tục phạm tội nữa. Có người nói lời xin lỗi rất là dễ dàng nhưng không thành thật. Những người này dùng lời xin lỗi để trấn an và lừa dối người phối ngẫu, hoặc làm chiếc bình phong

để che đậy tội lỗi của mình. Nếu chúng ta xin lỗi rồi không ăn năn từ bỏ nhưng tiếp tục trở lại con đường cũ, chúng ta không đáng được tha thứ và cũng sẽ không được Chúa tha thứ. Thánh Kinh dạy:

Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn nhưng ai xưng nó ra và lìa bỏ nó sẽ được thương xót (Châm Ngôn 28:13)

Có ông chồng kia phạm tội ngoại tình. Khi vợ biết được, ông chối bay. Nhưng sau đó vì có nhiều bằng chứng, không thể chối được nữa, ông bằng lòng nhận lỗi, xin lỗi vợ và thề thốt, hứa nguyện với vợ đủ mọi điều. Tuy nhiên, sau lưng vợ người chồng này vẫn tiếp tục ngoại tình. Khi biết chồng không ăn năn thật lòng, bà vợ buồn và giận lắm. Lúc đó ông chồng lại đổ lỗi cho vợ, bảo rằng tại bà không tin ông và không giúp ông nên ông chưa dứt khoát được. Đây là những người không thật lòng nhận lỗi, cũng không thật lòng ăn năn tội, vì thế sẽ không được tha thứ. Chúa Cứu Thế dạy:

Các người hãy giữ lấy mình. Nếu anh em người đã phạm tội, hãy quở trách họ, và nếu họ ăn năn thì hãy tha thứ (Lu-ca 17:3)

Có những điều người khác làm mà chúng ta thật là khó quên và khó tha thứ. Nhưng theo Lời Chúa dạy, chúng ta phải tha thứ cho nhau. Tha thứ là quyết định của lý trí, là sự chọn lựa riêng của mỗi người và là cách cư xử của người đã nhận ơn tha thứ của Chúa. Tha thứ là quên mình chứ không tìm kiếm ích lợi cho chính mình. Là ban tự do cho người đáng bị hình phạt, là thông cảm với người đã gây tổn thương cho ta.

Để có thể tha thứ cho người, lắm khi chúng ta phải dẹp bỏ tự ái, quên quyền lợi của mình, hạ mình khiêm nhường và sẵn sàng chịu thiệt thòi. Nhiều khi tha thứ thật khó chứ không dễ, nhưng khi chúng ta vượt lên trên bản ngã tầm thường và tha thứ cho người, chính ta sẽ kinh nghiệm được bình an và ơn lành của Chúa. Khi tha thứ cho người, chúng ta sẽ được giải thoát khỏi những buồn phiền người đó gây ra cho ta. Tha thứ sẽ mang lại

cho ta lòng nhẹ nhàng, bình an; giúp cho hôn nhân của ta được hạnh phúc và vững bền.

Tuy nhiên, có những lầm lỗi dù người phối ngẫu đã tha thứ nhưng hậu quả do tội lỗi đó mang đến chúng ta phải chấp nhận. Khi chồng đánh đập vợ hay vợ làm những điều gây tổn thương cho chồng, dù người bạn đời đã thật lòng tha thứ, sự tổn thương đó có khi không thể xóa nhòa hẳn. Tương tự như thế, những người không chung thủy với nhau nhưng phạm tội ngoại tình, dù đã ăn năn và đã được tha thứ, tình vợ chồng cũng khó có thể trở lại nguyên vẹn như lúc ban đầu. Vì tội lỗi có những hậu quả kinh khiếp như thế, chúng ta cần nhờ sức của Chúa để giữ đời sống trong sạch, cẩn thận loại bỏ lòng ích kỷ, tính nóng nảy và tránh xa cám dỗ để không phạm tội với Chúa và với người bạn đời.

Khi chúng ta tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Đấng Cứu Đời và trao phó cuộc đời cho Chúa làm Chủ, chúng ta sẽ kinh nghiệm sự tha thứ của Ngài, nhờ

đó chúng ta sẽ có thể tha thứ người khác. Sứ đồ Phao-lô dạy về vấn đề tha thứ như sau:

Nếu một người trong anh em có sự gì phàn nàn với kẻ khác, thì hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy (Cô-lô-se 3:13)

Trong một lá thư khác ông viết:

Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Chúa Cứu Thế vậy (Ê-phê-sô 4:32)

Theo Lời dạy trên, chúng ta cần sống với nhau với lòng nhân từ và thương xót. Chúng ta phải thương nhau và tha thứ nhau như Chúa đã thương chúng ta và tha thứ cho chúng ta. Một người có lòng nhân từ và thương xót sẽ dễ dàng tha thứ cho người khác. Chúng ta phải kinh nghiệm ơn tha thứ của Chúa thì mới có thể tha thứ cho người khác.

Nguyên tắc sống mà Chúa Cứu Thế để lại cho chúng ta là:

Hãy thương xót như Cha các người hay thương xót. Đừng đoán xét ai thì các người khỏi bị đoán xét; đừng lên án ai thì các người khỏi bị lên án; hãy tha thứ, người sẽ tha thứ mình (Phúc Âm Lu-ca 6:36-37)

(còn tiếp)

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 10)

Bài 10: Vâng Phục



Có hai vợ chồng kia thấy mình suốt mấy năm qua quá bận rộn, không có thì giờ nghỉ ngơi, cũng không có thì giờ cho con cái, nên định mùa hè này sẽ nghỉ làm hai tuần để đưa gia đình đi chơi. Hai vợ chồng đều đồng ý là mình cần nghỉ, nhưng khi bàn đến chuyện nghỉ để đi đâu, làm gì, thì lại không đồng ý với nhau.

Ông chồng muốn đi cắm trại, bà vợ muốn về thăm cha mẹ. Bà vợ nói rằng đưa các con về thăm ông bà được một công hai chuyện, vừa nghỉ ngơi vừa thăm các cụ, sợ khi khác không có dịp về thăm. Ông chồng không đồng ý. Ông nói rằng khi nào cần thăm thì về thăm, còn những ngày nghỉ hè là của gia đình, đừng gộp chung hai việc vào với nhau.

Ông cũng phàn nàn là về thăm gia đình không nghỉ ngơi được vì nhà lúc nào cũng đông đúc, ồn ào. Ông lại cứ phải ngồi hàng giờ đồng hồ để nghe ông bà cụ kể chuyện cũ. Không những thế, mỗi lần về đó bà vợ ông phải lo nấu nướng, phải giải quyết những nan đề giữa bố mẹ và các em nên hai vợ chồng không có thì giờ riêng với nhau. Cuối cùng, ông chồng nhất quyết là ông chỉ muốn đưa gia đình đến một nơi mát mẻ, yên tĩnh để cắm trại. Đối với ông đó mới thật là nghỉ hè.

Bà vợ không đồng ý. Bà nói rằng mỗi lần gia đình đi cắm trại bà phải lo lắng quá nhiều nên thêm mệt chứ chẳng được nghỉ ngơi gì cả. Bà phải chuẩn bị quần áo, thức ăn cho suốt mấy tuần, rồi còn phải đem đầy đủ thuốc men và đồ dùng cho mỗi người. Hễ đi càng xa và càng lâu thì bà càng thêm mệt vì phải tính toán và chuẩn bị quá nhiều thứ. Đã thế, mỗi khi đi cắm trại về, bà thường hay bị bệnh vì ở ngoài trời thiếu tiện nghi, bị mất ngủ vì lạnh, v.v... Theo ý bà vợ, cách nghỉ hè thoải mái và ít tốn kém nhất là về thăm gia đình.

Hai vợ chồng người nào cũng cho ý của mình là đúng nên không ai nghe theo ý của ai. Cuối cùng, chuyến nghỉ hè vừa mới dự tính đã phải hủy bỏ!

Trong đời sống vợ chồng, chúng ta luôn phải đối diện với những quyết định chung, lớn hoặc nhỏ. Vì vợ chồng có cái nhìn khác nhau, nhu cầu và sở thích khác nhau nên thường có những ý kiến khác nhau. Trong trường hợp đó, chúng ta phải quyết định như thế nào và theo ý của người nào để tránh bất hòa hay phiền giận nhau? Đây là lúc chúng ta cần đến tinh thần vâng phục. Nhưng ai vâng phục ai?

Chúng ta thường nghe câu: “Phu xướng phụ tùy”, nghĩa là chồng nói vợ nghe. Nhưng còn khi vợ nói thì sao? Nếu lúc nào và trong việc gì vợ cũng phải nghe lời chồng, còn chồng không phải nghe vợ thì gia đình có thật hạnh phúc không? Có thể nói, không một phong tục, văn hóa hay sách vở nào của con người dạy chúng ta những tiêu chuẩn sống cao đẹp và thực tế như những tiêu chuẩn của Kinh Thánh. Vì thế chúng ta sẽ nhìn vào lời

Kinh Thánh dạy để biết vợ chồng phải cư xử với nhau như thế nào để đời sống được hạnh phúc.

Thực tế mà nói, bí quyết để có một đời sống bình an và hạnh phúc gồm có ba bước đơn giản như sau:

- 1 Tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu và dâng cuộc đời cho Chúa làm Chủ.
- 2 Đọc và học Kinh Thánh để biết những nguyên tắc sống đạo Chúa dạy.
- 3 Thực hành Lời Chúa dạy, sống với người chung quanh trong tinh thần khiêm nhường, yêu thương và nghĩ đến phúc lợi của nhau.

Khi chúng ta đặt lòng tin nơi Chúa, học lời Chúa trong Kinh Thánh và sẵn sàng vâng theo Lời Chúa dạy, Chúa sẽ giúp chúng ta áp dụng những lời dạy cao đẹp đó vào đời sống. Lúc đó đời sống chúng ta sẽ thay đổi. Chúng ta sẽ kinh nghiệm được niềm vui, bình an và hạnh phúc, dù trong hoàn cảnh nào. Chúa Cứu Thế dạy: “Trước hết, hãy tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều

ấy nữa” (Ma-thi-ơ 6:33). “Mọi điều ấy” tức là tất cả những nhu cầu trong đời sống.

Kính sợ Chúa mà vâng phục nhau

Trong thư gửi cho các tín hữu tại thành Ê-phê-sô, sứ đồ Phao-lô viết:

“Vậy, hãy giữ cho khéo về cách ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan.” Một trong những cách cư xử khôn ngoan mà thánh Phao-lô nêu tiếp theo đó là: “Hãy kính sợ Chúa Cứu Thế mà **VÂNG PHỤC NHAU**” (Ê-phê-sô 5:15, 21).

Trong gia đình, khi vợ chồng kính sợ Chúa mà vâng phục nhau có nghĩa là chồng nói vợ nghe và vợ nói chồng nghe. Chúng ta đều biết câu: “Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn.” Đây là điều ai cũng biết nhưng có mấy ai áp dụng được. Vốn là con người ích kỷ, lúc nào chúng ta cũng thấy ý của mình là hay, là đúng, và muốn người khác nghe theo, chứ ít có ai sẵn sàng nghe theo ý người khác. Trong gia đình, thường thường vợ không muốn nghe lời chồng mà chồng cũng bỏ ngoài tai ý kiến hay lời nói

của vợ. Chính vì vợ chồng thiếu tinh thần vâng phục lẫn nhau mà nhiều gia đình có những nan đề không giải quyết được.

Ý nghĩa của vâng phục

Về tinh thần vâng phục trong hôn nhân, Thánh Kinh dạy: “Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa; vì chồng là đầu vợ, khác nào Chúa Cứu Thế là đầu Hội Thánh, Hội Thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa của Hội Thánh. Ấy vậy, như Hội Thánh phục dưới Chúa Cứu Thế, thì đàn bà cũng phải phục dưới quyền chồng mình trong mọi sự” (Ê-phê-sô 5:22-24).

Có lẽ các ông rất thích lời dạy này của Thánh Kinh, vì Chúa truyền rõ ràng rằng, “vợ phải vâng phục chồng trong mọi sự.” Có ông chồng kia, khi biết câu Kinh Thánh này thì nói với vợ: “Bà thấy chưa, Chúa biểu bà phải vâng phục tôi trong mọi sự, vì vậy bà đừng có cãi lời tôi nữa.” Tuy nhiên, không phải vì Chúa phán “vợ phải vâng phục chồng” nên các ông có toàn quyền trên vợ, muốn sai bảo hay đòi hỏi gì cũng được. Vì Lời Chúa cũng

dạy: “Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình như Chúa Cứu Thế đã yêu Hội Thánh, phó chính mình vì Hội Thánh” (Ê-phê-sô 5:25).

Chúa Cứu Thế không bao giờ đòi hỏi Hội Thánh, tức là người tin Chúa, phải vâng phục Ngài một cách vô lý. Chẳng hạn như Chúa không bảo chúng ta làm những điều sai quấy hay những điều quá sức mình. Chúa cũng không đòi hỏi Hội Thánh phải vâng phục Chúa để thỏa đáp những yêu cầu ích kỷ của Ngài. Trái lại, Chúa muốn chúng ta vâng phục Ngài trong những điều mang lại lợi ích cho chúng ta, vì Ngài yêu chúng ta và muốn đời sống chúng ta được hạnh phúc. Chúa cũng không bao giờ bắt buộc người nào phải vâng phục Ngài. Thật ra, nếu muốn vợ vâng phục mình như vâng phục Chúa, các ông cần trước hết noi gương Chúa, đối xử với vợ cách yêu thương, hy sinh cho vợ như Chúa đã hy sinh cho Hội Thánh.

Trong bất cứ mối liên hệ nào, yếu tố vâng phục cũng rất quan trọng. Khi chúng ta sống chung hay làm việc chung với nhau, phải có thứ tự trên

dưới. Người này phải phục người kia thì mới đưa đến sự hòa hợp tốt đẹp. Trong hôn nhân cũng vậy, vợ phải vâng phục chồng vì chồng là chủ gia đình, là người chịu trách nhiệm trước mặt Chúa để hướng dẫn vợ con. Nếu người vợ nào không để chồng làm chủ gia đình nhưng muốn cầm quyền trên chồng hay muốn ngang bằng chồng, gia đình đó sẽ bị xáo trộn.

Có nhiều bà vợ thường hay lấn quyền chồng. Các bà vợ này đồng ý rằng chồng là cái đầu của gia đình nhưng lại muốn làm cái cổ để xoay cái đầu đó theo ý mình. Người làm như thế là chưa sống đúng với vai trò của người làm vợ.

Khi Chúa truyền: “Vợ phải vâng phục chồng,” không có nghĩa là người đàn bà có giá trị kém người đàn ông. Vì Kinh Thánh cũng dạy rằng “Sự chia rẽ, kỳ thị ... giữa nam và nữ đã chấm dứt, vì chúng ta đều hợp nhất trong Chúa Cứu Thế Giê-xu” (Ga-la-ti 3:28, BDY). Trong gia đình của người làm theo Lời Chúa dạy không có vấn đề chồng chúa vợ tôi hoặc vợ lấn quyền chồng, nhưng cả hai đều kính sợ Chúa mà vâng phục nhau. Lúc

thì chồng nói vợ nghe, lúc thì vợ nói chồng nghe. Có như thế mới giữ được hòa khí trong gia đình.

Tại Sao Vâng Phục?

Theo văn hóa cổ truyền Á đông, người chồng chiếm địa vị độc tôn trong gia đình. Nếu gặp trường hợp người chồng không yêu thương vợ, người đó sẽ không nghĩ đến phúc lợi của vợ. Những ông chồng sống theo truyền thống cũ thường bắt vợ phải vâng lời mình tuyệt đối và chiều theo ý mình trong mọi việc. Nhiều khi các bà phải sống trong uất hận buồn tủi vì có người chồng quá ích kỷ và khó tính.

Có ông buộc vợ phải vâng lời mình, làm những chuyện tội lỗi, sai quấy. Có người ép vợ phải chấp nhận việc chia xẻ tình yêu của chồng với những người đàn bà khác. Cũng có những ông chồng chung thủy với vợ nhưng quá nghiêm khắc và độc tài, không cho vợ góp ý trong bất cứ vấn đề gì. Có những người chồng đối với vợ chẳng khác gì một lãnh tụ độc tài và bà

vợ chỉ là một người nô lệ hay người tù chung thân. Một gia đình như thế không thể có hạnh phúc.

Khi tạo dựng loài người, Đức Chúa Trời ban cho người nam và người nữ những khả năng khác nhau để chu toàn những trách nhiệm khác nhau. Trong hôn nhân, vợ chồng luôn luôn cần đến nhau. Có người so sánh vai trò người chồng và người vợ trong gia đình với vai trò của người giám đốc và người quản lý trong một hãng xưởng. Người giám đốc hoạch định mục tiêu, quyết định những việc lớn và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người quản lý thi hành mục tiêu của vị giám đốc, nhưng được tự do sắp đặt và tổ chức công việc trong hãng. Cả hai người đều cố gắng để đem lại thịnh vượng cho hãng và phúc lợi cho tất cả nhân viên.

Đời sống gia đình cũng tương tự như vậy, người chồng quyết định những việc chính và chịu trách nhiệm về những quyết định của mình. Trong khi đó người vợ theo ý chồng, sắp đặt và quản lý công việc trong nhà sao cho

tốt đẹp. Cả hai vợ chồng cùng có một mục tiêu chung là mang lại thịnh vượng cho gia đình và phúc lợi cho người trong gia đình.

Chồng nên hỏi ý kiến vợ trước khi quyết định những vấn đề liên quan đến cuộc sống chung, để không trở thành độc tài độc đoán. Hơn nữa, vợ chồng thường có cái nhìn khác nhau và những hiểu biết khác nhau trong nhiều vấn đề. Nếu hỏi ý nhau, chúng ta sẽ nhìn thấy vấn đề cách rõ ràng và đầy đủ hơn, nhờ đó quyết định của chúng ta sẽ khôn ngoan hơn. Tuy nhiên, khi đụng đến những vấn đề thuộc lãnh vực sở trường của các bà, các ông không nên xen vào. Ngược lại, các bà cũng không nên xen vào những lãnh vực sở trường của các ông.

Người vợ yêu chồng sẽ không làm điều gì đi ngược với ý kiến hay ước muốn của chồng. Trái lại, người đó sẽ thuận phục chồng và giúp chồng gây dựng hạnh phúc chung. Cũng thế, người chồng thật lòng yêu vợ cũng không đòi hỏi vợ vâng phục trong những điều gây thiệt hại cho vợ hay cho hạnh phúc chung. Khi chồng tôn trọng ý kiến của vợ, người vợ sẽ sẵn sàng

vâng phục. Khi vâng phục chồng, người vợ sẽ thấy mình được che chở, bảo bọc; sẽ được chồng tin cậy và sẽ có nhiều cơ hội giúp chồng hơn. Nếu vợ chồng vâng phục nhau, tôn trọng ý kiến của nhau, đời sống gia đình sẽ nhẹ nhàng và thoải mái (còn tiếp).

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 11)

Bài 11: Vâng Phục (Bài 2)



Chúng ta đang sống trong một thời đại mà nền tảng gia đình bị tấn công và đang lung lay hơn bao giờ hết. Nhiều người ngày nay không còn xem hôn nhân là chuyện quan trọng cả cuộc đời. Vợ chồng ly dị nhau, không chung thủy với nhau, để bỏ nhau một cách thật là dễ dàng. Cũng có người lợi dụng chuyện hôn nhân và cưới gả để làm những chuyện không ngay thẳng, hầu đạt được điều mình mong muốn hay được một lợi lộc vật chất nào đó. Trong những thập niên trước, gia đình người Việt chúng ta ít bị ảnh hưởng của những tệ trạng trong xã hội này. Nhưng ngày nay nền tảng gia đình của chúng ta cũng đang bị lung lay và đổ vỡ cũng đã xảy ra khá nhiều.

Để thấy rõ vấn đề, có lẽ chúng ta cần xét lại xem chúng ta đã thay đổi từ đâu và bởi lý do gì. Ngày trước, trong xã hội Việt Nam, người chồng là chủ gia đình, có toàn quyền trong gia đình. Người chồng đi làm nuôi sống gia đình, cung cấp nhu cầu cho vợ con và quyết định tất cả mọi việc.

Người vợ thường chỉ ở nhà, lo công việc nhà và chăm sóc con cái. Vì tùy thuộc chồng về mặt kinh tế, về chỗ đứng trong xã hội và sự bảo đảm an sinh trong cuộc sống, người đàn bà ngày trước tùy thuộc chồng trong mọi phương diện. Ít khi nào người vợ dám nói hay làm điều gì trái ý chồng.

Trong thời trước một số các bà cũng học cao, cũng đi làm việc ở ngoài, nhưng ít ai có một vị trí quan trọng trong xã hội. Khi về nhà, hầu hết những người đàn bà đó vẫn thuận phục chồng. Đó là định luật chung của xã hội Á đông, mọi người đều chấp nhận, không bao giờ đặt thành vấn đề. Thịnh thoảng cũng có những người vợ lấn quyền chồng hoặc bắt nạt chồng, nhưng những người đàn bà đó thường bị bà con và người chung quanh gièm chê.

Tuy nhiên, nói như thế không có nghĩa là ngày trước tất cả gia đình của chúng ta đều êm ấm, trên thuận dưới hòa. Thật ra, có nhiều ông chồng đã đi quá giới hạn của mình. Không những làm chủ gia đình mà còn cư xử như một lãnh chúa. Có ông xem vợ như là món đồ mà mình đã bỏ tiền ra mua nên muốn sử dụng thế nào tùy ý. Trong trường hợp cha mẹ chồng là người chọn vợ và cưới vợ cho con, người vợ đó có khi trở thành tài sản chung của gia đình chồng và phải hầu hạ mọi người trong gia đình chồng. Vì quan niệm trọng nam khinh nữ, trong nhiều gia đình, người vợ không những phải phục vụ chồng và gia đình chồng, mà còn phải làm theo ý chồng trong mọi sự. Không bao giờ được có một tiếng nói hay ý kiến gì. Nếu làm điều gì trái ý chồng, có thể bị chồng đánh đập mà không ai bênh vực.

Những người đối xử với vợ như thế thật là bất công và tàn nhẫn. Nhưng điều đáng buồn là ngày nay, trong xã hội tự do này, vẫn còn có những người chồng đối xử với vợ, những bà mẹ chồng đối xử với con dâu, cách

tàn tệ như trong những thế kỷ trước. Một số những ông chồng khác, tuy không đến nỗi cư xử với vợ quá tàn nhẫn như thế, nhưng cũng vẫn xem vợ là người thuộc giai cấp thấp kém hơn chứ không xem vợ bình đẳng với mình.

Đó là quan niệm sai lầm của văn hóa cũ và xã hội cũ. Ngày nay, sống trong xã hội mới, chúng ta lại chịu ảnh hưởng quá nhiều của văn hóa Tây phương, khiến thứ tự trong gia đình bị đảo lộn và đời sống cũng không hạnh phúc. Trong xã hội mới của xứ người, người phụ nữ được tôn trọng, có giá trị cao hơn trong xã hội cũ. Về mặt kinh tế, người đàn bà không còn tùy thuộc chồng hoàn toàn như ngày xưa. Không những thế, có người còn có những chỗ đứng quan trọng ngoài xã hội hoặc đi làm đem về đồng lương nhiều hơn chồng. Vì lý do đó, một số các bà đã thay đổi, xem thường chồng hoặc không muốn phục tùng chồng nữa.

Những người chuyên nghiên cứu đời sống gia đình của người tị nạn Đông dương cho biết rằng, nói chung, người đàn bà Việt Nam hội nhập với nếp

sống của xã hội mới dễ dàng hơn và mau chóng hơn các ông. Trong khi các ông phải vất vả tìm một chỗ đứng trong xã hội thì các bà, vốn bản tính kiên nhẫn và chịu khó, đã thành công một cách dễ dàng. Vì thành công về mặt kinh tế, các bà muốn được tự lập và không cần đến sự bảo bọc của chồng nữa. Một số các bà còn đi xa hơn, muốn được tự do và bình quyền với chồng. Những người vợ này không xem chồng là chủ gia đình và cũng không muốn vâng phục chồng.

Ích Lợi Của Vâng Phục

Hầu hết các ông được Chúa ban cho tính bộc trực, nghĩ gì thì nói ra ngay. Các ông cũng thường chỉ đề ý những việc lớn và nhìn vấn đề một cách tổng quát. Các bà trái lại, hay đề ý đến tiểu tiết và ít khi nóng nảy, bày tỏ ngay những điều suy nghĩ trong lòng. Nói chung, các ông can đảm và thẳng thắn nhưng lại hay nóng tính và thiếu kiên nhẫn. Các bà thì thường trầm lặng, tế nhị và kiên nhẫn hơn, nhưng lại nhút nhát và ít dám thử những điều mới lạ.

Khi vợ chồng tôn trọng ý kiến của nhau và vâng phục nhau thì sẽ bổ khuyết, bù đắp cho nhau trong nhiều phương diện. Nhờ đó có thể giúp ý kiến cho nhau và giúp nhau tránh những lỗi lầm trong đời sống. Nếu một người vợ không vâng phục chồng sẽ dễ có những quyết định sai lầm trong việc giao tiếp với bên ngoài, trong những vấn đề lớn lao. Còn nếu người chồng không nghe theo ý kiến của vợ sẽ dễ vấp vấp trong những vấn đề tế nhị và dễ làm mất lòng người chung quanh.

Có một bà vợ kia vì có cửa hàng buôn bán nên rất là vất vả. Khi thấy con cái đã lớn, bà xin chồng cho hai đứa con gái lớn nghỉ học để phụ giúp bà. Ông chồng không đồng ý, bảo rằng phải để cho con học hành đến nơi đến chốn. Bà vợ hơi buồn vì nghĩ rằng chồng không thông cảm với nỗi vất vả của mình. Dù vậy bà vẫn vâng lời chồng, tiếp tục lo việc buôn bán một mình. Sau một thời gian, khi các con đã học thành tài và có việc làm tốt, nghĩ lại bà thấy chồng nói đúng. Trong khi bà chỉ nghĩ đến nhu cầu hiện tại trước mắt, chồng của bà đã có cái nhìn xa hơn, rộng hơn. Ông nghĩ đến

chuyện về lâu về dài, đến tương lai của con cái. Bây giờ bà cảm tạ Chúa vô cùng, vì Chúa đã giúp bà vâng lời chồng và thuận phục ý chồng. Nhờ đó các con của ông bà đã không bị dở dang việc học hành.

Nguyên tắc chung để đời sống gia đình được êm ấm là: "Kính sợ Chúa Cứu Thế mà vâng phục nhau." Chữ "nhau" nói đến sự hỗ trợ, hai chiều, có qua có lại. Theo nguyên tắc trên, người này vâng phục người kia, thì người kia cũng vâng phục người này. Mạng lệnh này Chúa truyền cho mọi người, trong mọi hạng tuổi. Không những vợ phải vâng phục chồng và con cái vâng phục cha mẹ, nhưng cũng có lúc chồng cần nghe theo ý kiến của vợ và cha mẹ cần nghe theo lời con cái. Mọi người trong gia đình vâng phục nhau trong tinh thần kính yêu Chúa và vâng lời Ngài.

Khi vợ chồng vâng phục nhau, cả hai đều thấy mình có giá trị, có thể giúp ích cho nhau và sẽ vui vẻ cùng nhau gây dựng hạnh phúc chung. Ngược lại, nếu trong gia đình chỉ một mình người vợ hay người chồng có quyền

nêu ý kiến và quyết định mọi việc, người kia sẽ buồn chán, thấy mình không có giá trị gì vì tiếng nói hay ý kiến của mình không được đề ý đến.

Hậu Quả Của Không Vâng Phục

Trong lối sống theo quan niệm nam nữ bình quyền, nề nếp gia đình dễ bị lung lay vì không còn thứ tự trên dưới. Vợ chồng không tôn trọng nhau và không cần đến nhau. Không những thế, trong nhiều gia đình vợ chồng còn cạnh tranh, ganh đua nhau hoặc tranh giành ảnh hưởng với con cái và người chung quanh. Có một ông chồng kia than với bạn: "Tôi không muốn vợ tôi đi làm nữa, vì từ khi đi làm đem tiền về, cách nói năng của bà đã đổi khác." Đây thật là điều đáng tiếc. Thay vì dùng sự đầy đủ và tự do để củng cố hạnh phúc gia đình, chúng ta đã để những điều đó phá hủy hạnh phúc gia đình chúng ta.

Chúng ta thấy rằng ngày trước, dù biết mệnh lệnh của Chúa hay không, người đàn bà Việt Nam thường vâng phục chồng và ở dưới sự hướng dẫn của chồng. Nhưng trong xã hội mới ngày nay, nhiều người không muốn

vâng phục chồng nữa. Đó chính là nguyên nhân đưa đến những nan đề trong gia đình. Một số các ông chồng than: ”Bà vợ tôi từ hồi qua Mỹ đến giờ thay đổi nhiều quá, tôi nói gì cũng không nghe, nhiều lúc còn lý luận, cãi lại hay bắt bẻ tôi nữa.” Có ông thì nói: ”Bây giờ qua đây đàn bà có giá hơn đàn ông, các bà muốn nam nữ bình quyền thì mình phải chịu thôi chứ biết làm sao!”

Văn hóa là sản phẩm của con người, có ưu điểm nhưng cũng nhiều khuyết điểm. Khi chúng ta áp dụng văn hóa vào đời sống, dù là văn hóa Đông phương hay Tây phương, chúng ta sẽ không thấy thỏa lòng và cũng không đạt đến hạnh phúc thật. Nguyên tắc thông thường mà ai cũng biết là: muốn sử dụng một cái máy cho đúng hiệu năng và được lâu bền, chúng ta phải theo lời chỉ dẫn của người chế tạo ra cái máy đó. Tương tự như thế, để đời sống quân bình, gia đình hạnh phúc, chúng ta phải sống theo tiêu chuẩn của Thiên Chúa, là Đấng đã thiết lập hôn nhân.

Khi Đức Chúa Trời tạo dựng con người, Ngài dựng nên người nam và người nữ, thuộc hai phái tính khác nhau chứ không phải hai đẳng cấp khác nhau. Thánh Kinh cho biết Chúa tạo dựng người nam và người nữ theo hình ảnh của Ngài và ban cho cả hai quyền quản trị muôn vật trên đất. Trước mặt Chúa, đàn ông và đàn bà có giá trị như nhau.

Chân lý này được ghi lại trong sách Sáng thế ký như sau: ”Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời. Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: hãy sinh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất. Hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất” (1:27-28).

Quan niệm trọng nam khinh nữ là sai lầm mà quan niệm nam nữ bình quyền cũng không đúng. Đối với Chúa, người nam và người nữ có giá trị ngang nhau, nhưng được Chúa ban cho những thẩm quyền khác nhau. Đàn

ông và đàn bà đều được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, nhưng được Chúa ban cho những tài năng và bản tính khác nhau, để nhận lãnh những trách nhiệm khác nhau. Trong gia đình cũng như ngoài xã hội, người nam và người nữ được Chúa đặt ở những vị trí khác nhau, với những vai trò khác nhau. Những vị trí và vai trò đó thích hợp với những đặc điểm mà Chúa đã ban cho mỗi phái tính.

Ngày nay những người kiêu ngạo, muốn chống lại thẩm quyền của Đấng Tạo Hóa đang tìm cách đi ngược lại những điều Chúa đã định. Họ cố gắng lãnh những công việc, đóng những vai trò đi ngược lại với bản chất tự nhiên mà Chúa đã định cho người nam và người nữ. Có người hãnh diện vì cho rằng mình đã phá đổ được truyền thống phân biệt nam nữ. Họ thành công trong việc tranh đấu cho các bà những công tác của các ông, tranh đấu cho các ông những trách nhiệm dành riêng cho các bà. Nhưng xã hội ngày nay đang bắt đầu gặt lấy những hậu quả tai hại vì con người cố tình đi ngược lại chương trình và ý định của Đấng Tạo Hóa. Bằng chứng rõ

ràng nhất là gia đình đổ vỡ, con cái hư hỏng, nền đạo đức chung ngày càng suy đồi.

Để hôn nhân được vững bền, chúng ta cần sống theo tiêu chuẩn mà Đấng thiết lập hôn nhân đã đặt ra. Tiêu chuẩn đó là:

1 Vợ vâng phục chồng như vâng phục Chúa, vì chồng là đầu vợ, khác nào Chúa Cứu Thế là đầu hội thánh.

2 Chồng phải yêu vợ như Chúa Cứu Thế yêu hội thánh, phó chính mình vì hội thánh.

Nói như thế có nghĩa là, Chúa đặt người chồng làm chủ gia đình. Vợ phải vâng phục chồng, nhưng chồng phải yêu thương vợ và hy sinh cho vợ. Theo một chỗ khác trong Kinh Thánh, Chúa dạy: Vợ vâng phục chồng và chồng vâng phục Chúa. Sứ đồ Phao-lô viết: "Đầu vậy, tôi muốn anh em biết Chúa Cứu Thế là Đầu mọi người; người đàn ông là đầu người đàn bà, và Đức Chúa Trời là Đầu của Chúa Cứu Thế" (I Cô-rinh-tô 11:3). Một người chồng vâng phục Chúa là người yêu vợ như Lời Chúa dạy truyền.

Áp Dụng Nguyên Tắc Vâng Phục

Có nhiều ông khi biết Chúa dạy vợ phải vâng phục chồng thì về nhà bắt nạt vợ, đòi hỏi và bắt buộc vợ phải vâng phục mình trong mọi chuyện. Cũng có những bà khi biết Chúa dạy chồng phải yêu thương và hy sinh cho vợ thì đòi hỏi chồng phải yêu thương chiều chuộng, làm theo ý mình trong mọi sự. Nếu cả vợ lẫn chồng đều đòi hỏi người kia phải vâng theo Lời Chúa dạy trước, có thể khiến vợ chồng phiền giận nhau hơn là thuận thảo với nhau.

Các ông và các bà có những nhu cầu khác nhau nhưng bổ khuyết cho nhau, vì thế cả hai cần đến nhau. Các ông thì muốn được vợ tôn trọng và kính phục, còn các bà muốn được chồng yêu thương và chiều chuộng. Chúa biết rõ nhu cầu đó nên Ngài phán: ”Thế thì, mỗi người trong anh em phải yêu vợ mình như mình, còn vợ thì phải kính chồng” (Ê-phê-sô 5:33).

Dù sống ở Việt Nam hay bất cứ nơi nào, nếu gia đình chúng ta áp dụng tiêu chuẩn của Chúa, vợ vâng phục chồng, chồng yêu thương vợ, chúng ta

chắc chắn sẽ có hạnh phúc. Tuy nhiên, các ông không thể đòi hỏi vợ vâng phục trước rồi mới yêu thương. Các bà cũng không thể đòi hỏi chồng yêu thương mình trước rồi mới vâng phục. Trái lại, cả hai người đều kính sợ Chúa mà vâng phục nhau, tức là cả hai đều hết lòng làm trọn bổn phận của mình trước.

Rời bỏ quê hương đến sống ở xứ người, chúng ta phải đương đầu với nhiều thay đổi. Một trong những thay đổi lớn hơn cả là giá trị và vị trí của mỗi người trong gia đình. Chúng ta phải thức thời trước những thay đổi đó và tôn trọng nhau như Lời Chúa dạy thì mới có thể giữ vững hạnh phúc gia đình.

Nếu vì hoàn cảnh, người chồng của chúng ta không còn uy quyền hay địa vị cao ngoài xã hội, chúng ta vẫn kính phục vì người đó vẫn là chồng, là chủ gia đình chúng ta. Nếu vì nhu cầu và nhờ khả năng, người vợ được thành công ngoài xã hội và có thể đóng góp tài chánh cho gia đình nhiều hơn chồng, trong gia đình người đó vẫn là vợ, vẫn ở dưới quyền của

chồng, vẫn cần được chồng yêu thương và chăm sóc. Sở dĩ gia đình chúng ta có nan đề là vì chúng ta đã đi vượt ra ngoài giới hạn của mình hoặc không sống đúng với vai trò mà Chúa đã định cho chúng ta.

Thật ra, người vợ nào cũng sẵn sàng vâng phục chồng nếu được chồng yêu thương và người chồng nào cũng sẵn sàng yêu thương vợ nếu biết rằng vợ luôn luôn vâng phục mình. Không những thế, các ông sẽ tự nhiên được vợ kính phục nếu các ông sống đúng với vai trò người chồng. Các bà cũng sẽ tự nhiên được chồng yêu thương khi các bà sống đúng với vai trò người vợ.

Khi các bà mềm mại, thuận phục, các ông không nên lấy uy quyền bắt nạt nhưng hãy thương vợ và nghĩ đến phúc lợi của vợ. Tương tự như thế, khi được chồng yêu thương chiều chuộng, các bà cũng không nên lấn quyền chồng nhưng cứ đặt mình dưới sự hướng dẫn của chồng. Lúc đó người vợ sẽ vui vẻ thuận phục chồng hơn và người chồng lại càng yêu thương vợ hơn nữa.

Có nhiều ông thường hay muốn làm theo ý mình, đi đâu làm gì không cho vợ biết, nhưng vợ đi đâu làm gì thì phải xin phép. Như thế là hơi bất công. Có ông thì muốn mời bạn về nhà lúc nào thì mời, không cần biết vợ mình có khoẻ hay có thì giờ hay không. Nhiều người nghĩ rằng làm như thế mới oai, mới chứng tỏ mình là người có quyền trong gia đình. Thật ra, trong mọi chuyện vợ chồng hỏi ý nhau là điều phải chứ không có gì là đáng xấu hổ. Người làm như thế chứng tỏ mình là người biết điều và đáng kính.

Một ví dụ khác, chẳng hạn nếu cần về thăm cha mẹ, người vợ có thể tự ý lấy xe đi nhưng vì tôn trọng chồng và vâng phục chồng, người vợ nên hỏi ý chồng. Trong trường hợp đó, nếu ông chồng là người thương vợ và nghĩ đến phúc lợi của vợ, sẽ vui vẻ để cho vợ đi. Khi vợ chồng đối xử với nhau như thế, người vâng phục chồng không thấy mình bị thiệt thòi mà người chiều vợ cũng không thấy mình bị vợ lấn quyền. Ngược lại, nếu vợ xem thường chồng hay lấn quyền chồng, làm việc gì cũng tự ý, người chồng sẽ bực bội khó chịu và sẽ dùng quyền làm chồng áp chế vợ. Tương tự như

thế, nếu người chồng thiếu yêu thương và không tế nhị trong cách cư xử với vợ, người vợ sẽ thấy rất khó vâng phục chồng.

Cũng như lòng chân thật và tha thứ, tinh thần vâng phục trong hôn nhân phải là điều hỗ tương. Không phải chỉ người đàn bà phải đặt mình dưới quyền của chồng, nhưng người đàn ông cũng đặt mình dưới quyền của Chúa, sẵn sàng yêu thương và tôn trọng người bạn đời của mình. Vâng phục là một trong những yếu tố giúp chúng ta gây dựng một gia đình hạnh phúc bền lâu (còn tiếp).

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 12)

Bài 12: Vâng Phục (Bài 3)



Có một thiếu nữ kia, sinh ra trong một gia đình nông dân tầm thường. Vì nhà nghèo, nàng phải giúp cha mẹ làm việc ngoài đồng thật là vất vả. Năm cô gái lên 13 tuổi thì bà mẹ qua đời. Năm năm sau, cha nàng cũng nối gót mẹ nàng ra đi. Ở tuổi 18, cô đơn một mình, không người hướng dẫn nhưng nàng biết đặt mục tiêu cho đời sống, quyết chí học hành và đã tốt nghiệp đại học với hạng danh dự. Một thời gian sau, thiếu nữ này yêu một chàng trai sống trong cùng một thành phố. Không bao lâu sau hai người kết hôn với nhau.

Vốn là người thông minh và có tính tự lập, người vợ trẻ này có thể chọn một nghề mình thích hay đặt một mục tiêu cho đời sống và theo đuổi mục

tiêu đó. Nhưng vì là một người đàn bà thuận phục chồng, nàng đã dẹp bỏ những mơ ước riêng tư qua một bên, sẵn sàng đứng bên cạnh chồng để giúp chồng gây dựng sự nghiệp.

Người ta thường nói: Đàn ông sống cho sự nghiệp còn đàn bà sống cho chồng con. Sự quân bình đó khiến các ông có thể ra ngoài góp phần xây dựng xã hội mà gia đình không bị thiệt thòi, vì đã có người vợ ở nhà chăm sóc gia đình. Người đàn bà trong câu chuyện trên đã sống đúng với vai trò và trách nhiệm của người làm vợ.

Mơ ước của bà là sống một đời sống giản dị, an lành, trong một thành phố nhỏ; làm một nghề bình thường và được thoải mái, yên vui bên chồng con. Chồng bà trái lại, là người nhiều cao vọng. Ông thích làm chính trị, muốn gánh những việc lớn và muốn được nhiều người biết đến. Với triết lý sống tự do ngày nay, nếu hai vợ chồng có hai ước mơ trái ngược nhau như thế thì chỉ có một cách giải quyết là đường ai nấy đi, việc ai nấy làm. Nhưng người vợ trẻ kia đã quên mình, thuận theo ý chồng. Không những thế, bà

đã luôn luôn đứng bên cạnh chồng, làm tất cả những gì bà có thể làm được để giúp chồng đạt được sự nghiệp mà ông mơ ước.

Nhờ sự hỗ trợ hết lòng của vợ, người chồng trên đã thành công đến tột đỉnh. Tuy nhiên, ông cũng không thiếu những lúc thất bại và tủi nhục nặng nề. Dù lúc chồng thành công vẻ vang hay khi thất bại đau đớn, bà vợ ông không hề phàn nàn, chỉ trích hay tuyên bố những lời cay đắng như nhiều bà vợ khác thường làm. Bà chỉ yên lặng, chấp nhận tất cả những thăng trầm trong cuộc đời sự nghiệp của chồng. Dù nhiều khi bị người chung quanh quên lãng hoặc có nhận định sai lầm về mình, bà cũng không lên tiếng cải chính. Với lòng kiên trì, nhẫn nhục và vâng phục chồng, bà đã là sức mạnh tinh thần lớn lao cho chồng nương tựa. Với sự hỗ trợ trung kiên của vợ, sau nhiều năm tháng thất bại, cuối cùng người đàn ông kia lại đạt đến thành công vẻ vang một lần nữa.

Ngày nay, khi nhắc lại cuộc đời của người đàn bà trên, câu mà sách vở nào cũng nói là: "Bà không bao giờ muốn làm chính trị nhưng vì chồng

muốn làm chính trị nên bà đã thuận phục, hy sinh cả cuộc đời để giúp chồng.” Người đàn bà gương mẫu đó không ai khác hơn là Patrice Nixon, vợ của tổng thống Hoa Kỳ Richard Nixon.

Kính nhường và vâng phục luôn luôn đi đôi với nhau

Nếu muốn đời sống hôn nhân được êm ấm và hạnh phúc, chúng ta chỉ có một bí quyết, cũng là bí quyết mà Chúa đã truyền cho chúng ta. Đó là vợ vâng phục chồng, chồng yêu thương vợ, và cả hai cùng kính sợ Chúa mà vâng phục nhau. Vợ chồng vâng phục nhau nói nôm na chỉ có nghĩa là vợ nhường chồng, chồng chiều vợ. Nhường chồng là làm theo ý chồng và chiều vợ là làm theo ý vợ.

Thánh Kinh dạy:

Lòng yêu thương phải cho thành thật, hãy góm sự dữ mà mến sự lành. Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em, hãy lấy lễ kính nhường nhau... Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau (Rô-ma 12:9-10, 16)

Không gì đẹp cho bằng khi những người sống chung trong gia đình thành thật với nhau, kính nhường nhau, lấy lòng yêu thương mềm mại mà chiều nhau.

Thật ra, vợ chồng nào cũng yêu thương nhau, vì nếu không thương thì đã không lấy nhau. Tuy nhiên, lắm khi tình yêu của chúng ta thiếu chân thật và mềm mại, vì thế chúng ta không thể chiều nhau và không kính nhường nhau được. Nếu hai vợ chồng yêu thương nhau nhưng người nào cũng cứng rắn thì rất dễ đụng chạm và dễ làm tổn thương nhau. Lòng yêu thương mềm mại trái lại, sẽ giúp ta dễ dàng hạ mình và quên mình để chiều ý nhau.

Trong một lá thư khác, thánh Phao-lô khuyên:

Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em. Phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau,

dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh (Ê-phê-sô 4:1-3)

Đây là nguyên tắc áp dụng cho anh chị em trong hội thánh, là đại gia đình của Chúa, nhưng cũng áp dụng cho gia đình nhỏ bé của chúng ta. Chúa đã gọi chúng ta vào chức phận làm vợ, làm chồng, làm cha mẹ, làm con cái. Chúng ta phải ăn ở sao cho xứng đáng với chức phận đó.

Theo Lời Chúa dạy ở trên, chúng ta phải hết sức khiêm nhường, hết sức mềm mại, phải nhịn nhục và lấy lòng yêu thương mà chiều nhau. Chữ "lấy lòng yêu thương mà chiều nhau" rất là quan trọng. Có nhiều người chiều vợ chiều chồng mà hậm hực, tức tối và rửa thầm trong lòng. Sự chiều chuộng hay nhường nhịn miễn cưỡng như thế khó có thể mang lại kết quả tốt đẹp. Có những cặp vợ chồng không những không nhường, không chiều nhau mà còn ganh với nhau. Vợ làm điều này thì chồng làm điều kia cho bõ tức. Chẳng hạn như vợ đi làm về trễ không lo cơm nước được thì chồng thay vì về trước nấu cơm giùm lại bỏ đi chơi để về trễ hơn. Khi vợ tự ý

mua một món đồ đắt tiền thì chồng tức giận, đi mua cho mình một món khác nhiều tiền hơn.

Có nhiều vợ chồng không ai nhường ai nhưng cứ ganh đua với nhau như hai quốc gia nghịch thù tranh đua việc phòng thủ. Vợ bảo con làm việc này thì chồng sai con làm việc khác. Chồng sắp đặt hay sửa sang nhà cửa không hỏi ý vợ; khi chồng đi vắng, vợ xoay sửa lại theo ý mình. Khi vợ tự ý lấy tiền giúp gia đình, chồng khó chịu hạch hỏi thì vợ nói: Đó là tiền của tôi, tôi không đụng đến tiền của ông. Có hai vợ chồng kia, không đồng ý với nhau trong việc chọn tên cho con, nhưng vì không ai nhường ai nên đứa con có hai tên khác nhau. Mỗi khi ai hỏi tên đứa bé, vợ nói một tên, chồng nói một tên khác.

Các ông thường sợ rằng nếu hỏi ý vợ hay nghe theo lời đề nghị của vợ thì sẽ mất uy quyền của người chồng hoặc bị chê là sợ vợ, vì thế cứ một mình quyết định hết mọi sự. Chúa ban cho các ông thể xác mạnh mẽ, tinh thần hào hùng nhưng Ngài lại ban cho các bà một trực giác bén nhạy, sự tế nhị

và sức chịu đựng khi gặp khó khăn. Vì thế nếu vợ chồng nghe theo ý kiến của nhau sẽ mang lại lợi ích lớn lao cho gia đình.

Hãy làm cho người điều ta muốn người làm cho mình

Trong Phúc Âm Lu-ca 6:31 Chúa Giê-xu dạy:

Các người muốn người ta làm cho mình thế nào, hãy làm cho người ta thế ấy.

Câu này có nghĩa là: Hãy làm cho người điều ta muốn người làm cho mình. Nếu chúng ta muốn được vợ hay chồng yêu thương, nhường nhịn và chiều chuộng, chúng ta hãy làm những điều đó trước. Đây không phải là đôi chác nhưng là thực hành Lời Chúa dạy. Ví dụ, nếu chúng ta muốn vợ hay chồng mỗi khi đi đâu, làm gì nói cho mình biết thì khi chúng ta đi đâu, làm gì, chúng ta không nên giấu, cũng đừng đợi đến giờ chót mới nói, nhưng nói trước để xem người phối ngẫu có ý kiến gì hay không.

Tương tự như thế, nếu biết chồng đi làm về thường không vui khi thấy vợ không có ở nhà thì nếu cần đi đâu, chúng ta cố gắng về sớm hoặc nói cho chồng biết trước hôm đó mình sẽ đi đâu, mấy giờ mới về. Nếu các ông bực bội khi phải chờ đợi vợ trang điểm quá lâu hoặc không muốn khi đói mà phải chờ cơm thì cũng nhớ đừng để vợ ở nhà chờ cơm mà không biết chồng đang ở đâu và mấy giờ mới về. Nếu các bà biết chồng đi làm về không muốn thấy vợ đang nói điện thoại thì nên tránh gọi điện thoại khi chồng sắp về. Đó là nhường nhau và chiều nhau. Ở đây nhà nào cũng có điện thoại, chúng ta chỉ cần gọi cho nhau một tiếng là tránh được bao nhiêu giận hờn, phiền trách.

Thường thường chúng ta lại hay làm ngược lại nguyên tắc của Chúa, tức là điều gì ta không muốn người khác làm cho mình thì ta lại cứ làm cho người khác. Không những thế, có người còn cố ý làm những gì họ biết vợ hay chồng không thích, để cho người đó bực bội, khó chịu. Có hai vợ chồng kia vợ không làm cho chồng điều chồng muốn mà chồng cũng

không làm cho vợ điều vợ mong ước. Mùa Giáng Sinh năm đó, ông chồng mua tặng vợ một món quà. Bà vợ mừng lắm nhưng khi mở ra thấy đó là cái máy hình, là điều ông cần chứ bà không cần. Giận quá, bà vợ ra chợ mua cho chồng một món quà, bà chọn món quà bà mơ ước lâu nay nhưng ông đã không mua. Đó là cái nồi cơm điện loại mới thật đẹp.

Khi vợ chồng tôn trọng nhau và vâng phục nhau thì làm việc gì cũng hỏi ý nhau. Tuy nhiên, khi người phối ngẫu hỏi ý kiến hay xin phép, chúng ta không nên làm cao, làm khôn, cũng đừng làm khó, cấm điều này cản điều kia, trái lại hãy tôn trọng tự do của nhau.

Có ông chồng kia buồn vì vợ quá tự do và tự lập, làm gì cũng không nói cho ông biết. Một hôm tức quá nên ông nói: "Bà làm gì cũng được miễn là điều phải, tôi không cấm, nhưng đừng xem thường tôi quá. Bà đi đâu, làm gì, xài bao nhiêu tiền nên hỏi qua tôi một tiếng." Chúng ta phải thành thật nhận rằng người chồng đó đã không đòi hỏi điều gì quá đáng. Trong khi đó cũng có những ông chồng quá khó, khi vợ làm những điều tốt như

thương người, giúp người, đi nhà thờ, cầu nguyện, lo công việc Chúa, thì bị chồng la mắng hay cấm đoán. Điều đó thật hơi quá đáng và bất công. Có những vợ chồng sống bên nhau nhưng làm gì cũng giấu nhau vì nếu hỏi ý hay nói ra là bị ngăn cản ngay. Có người khi thấy vợ hay chồng làm điều này điều kia, muốn biết nhưng không dám hỏi thẳng, chỉ cố gắng đoán hay đi hỏi bạn bè.

Nếu vợ chồng sống chung với nhau mà thiếu tinh thần vâng phục, sẽ không nhường nhau, không chiều nhau và không tin cậy nhau. Lúc đó gia đình của chúng ta sẽ không khác gì ngục tù hay địa ngục trên trần gian mà thôi (còn tiếp).

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 13)

Bài 13: Chung Thủy (Phần 1)



Bà Lan là một người đàn bà yêu chồng yêu con. Bà lập gia đình đã gần hai mươi năm. Từ ngày lấy chồng cho đến bây giờ bà không bao giờ nghĩ đến hạnh phúc riêng. Lúc nào bà cũng lo cho chồng cho con, từ miếng ăn đến cái quần cái áo, khi chồng con khoẻ mạnh cũng như lúc ốm đau. Bà là người an phận và thỏa lòng, sống giản dị không mơ ước điều gì cao xa. Một ngày kia, trong khi chồng đi làm, bà ở nhà lo công việc thì có người ở sở gọi điện thoại cho biết chồng bà bị đứt mạch máu não và đã được đưa vào nhà thương. Bà Lan vội vàng vào nhà thương thăm chồng. Nhìn chồng nằm mê man trên giường, bà Lan cảm biết gia đình bà đang bắt đầu đi vào một giai đoạn khác trong đời sống.

Suốt tuần lễ sau đó, mỗi ngày bà Lan đều vào nhà thương thăm chồng. Tình trạng của ông không thuyên giảm. Một ngày nọ, khi bà bước vào phòng bệnh của chồng thì thấy một người đàn bà trẻ đang ngồi bên giường, cầm tay chồng bà áp vào má với vẻ thương yêu. Bà Lan ngạc nhiên, sững sốt nhưng chưa kịp hỏi gì thì người đàn bà đó bỏ chạy ra khỏi phòng. Bà thắc mắc không biết người đàn bà đó là ai. Bà không dám nghi ngờ chồng, cũng không dám nghĩ đến hai chữ “ngoại tình,” vì sự kiện chồng ngã bệnh bất ngờ đã làm tinh thần bà xuống quá nhiều. Bà định hôm nào ông tỉnh lại bà sẽ hỏi về người đàn bà đó. Nhưng hai tuần sau chồng bà bị đứt thêm một mạch máu khác trong não và trút hơi cuối cùng.

Trong ngày đưa đám chồng, người đàn bà lạ mặt kia lại xuất hiện, trong bộ áo tang đen. Bà Lan nhìn người đàn bà đó với lòng nghi ngờ và tức giận. Đến giờ phút gia đình, bà con và bạn bè, đến để nhìn mặt người quá cố lần chót, người đàn bà lạ mặt cũng đến, ôm quan tài khóc nức nở. Bà Lan giận quá kéo bà ta ra và hỏi: “Cô là ai?” Người đàn bà trẻ ngược mặt

lên, trả lời với giọng nhỏ nhẹ nhưng đầy hãnh diện: “Tôi là người yêu của anh ấy, là vợ của anh ấy.” Câu trả lời đó như tiếng sét đánh ngang tai bà Lan. Lòng thương tiếc chồng liền tan biến, nhường chỗ cho sự tức giận ghen ngào của một người vừa khám phá ra mình đã bị chồng phản bội một cách đau đớn.

Định nghĩa chung thủy

Trước khi tìm hiểu tại sao vợ chồng khó giữ lòng chung thủy với nhau, và không chung thủy sẽ đưa đến những hiểm họa nào, chúng ta cần định nghĩa chung thủy nghĩa là gì. “Chung thủy” hay nói đúng hơn, “thủy chung” nghĩa là trước sau. Thủy chung là từ chỉ những người không thay đổi, trước sao sau vậy.

Khi nói vợ chồng chung thủy với nhau là nói đến một tình yêu trước sau như một. Lúc nào giữa hai người cũng có một tình cảm gắn bó, dù trong hoàn cảnh nào cũng không thay lòng đổi dạ. Tình yêu chung thủy là tình yêu không thay đổi, không tàn phai và không san sẻ cho người khác. Nếu

chúng ta đã lập gia đình, nhưng vì một lý do nào đó, tình yêu chúng ta dành cho người bạn đời đã thay đổi, không còn nồng thắm như lúc ban đầu, hoặc chúng ta đem san sẻ tình yêu đó với một người khác là chúng ta đã không chung thủy.

Ngày nay, nhiều người không còn xem hôn nhân là một ràng buộc suốt đời. Họ cho rằng phải cam kết sống với một người, suốt cả cuộc đời là một điều quá khó, ít ai có thể làm được. Một số người khác thì cho rằng nếu chỉ được phép yêu một người và phải trung thành với người đó suốt đời là một thiệt thòi lớn. Có người tin Chúa nhưng nói rằng tiêu chuẩn của Thánh Kinh quá cao và hầu như đã lỗi thời đối với xã hội văn minh ngày nay. Không những thế, có người còn bào chữa cho tội ngoại tình của mình bằng cách nói rằng Chúa yêu thương chúng ta, Ngài không muốn thấy chúng ta kéo lê đời sống đau khổ trong một hôn nhân không hạnh phúc, vì thế Ngài cũng thông cảm với lỗi lầm của chúng ta.

Những lời bào chữa và những tư tưởng trên thật sai lầm và vô cùng tai hại. Nó không củng cố hạnh phúc gia đình mà còn khuyến khích con người phạm tội. Khi vợ chồng không chung thủy với nhau sẽ đưa đến biết bao nhiêu đau khổ cho đời sống. Những đau khổ đó chúng ta đã thấy rõ trong những gia đình chung quanh mình. Có thể chính quý vị cũng đang là nạn nhân của một người vợ hay người chồng không chung thủy.

Ngày nay trong nhiều xã hội, số vợ chồng ly dị nhau lên đến 50%. Người ta cho biết, từ thập niên 80 đến nay, trung bình các cuộc hôn nhân kéo dài khoảng 7-10 năm, có khi chỉ được 2, 3 năm. So ra không lâu bền bằng những máy móc và dụng cụ dùng trong nhà. Người Việt chúng ta trong đám cưới thường chúc cô dâu chú rể trăm năm hạnh phúc nhưng ngày nay cũng có biết bao nhiêu đôi vợ chồng sau 5, 10 năm chung sống đã đưa nhau ra tòa ly dị. Một số những đôi vợ chồng khác không công khai ly dị nhưng đã ly dị ngầm ngầm trong tinh thần, thái độ hoặc không chung thủy với nhau nữa (còn tiếp).

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 14)

Bài 14: Chung Thủy (Phần 2)



Như chúng ta đã biết, lòng chung thủy là điều tối cần cho hạnh phúc gia đình nhưng cũng là điều chúng ta dễ đánh mất hơn cả. Khi bắt đầu yêu nhau và quyết định lập gia đình với nhau, không đôi vợ chồng nào nghĩ rằng sẽ có ngày vợ chồng mình phản bội nhau hoặc đem tình yêu san sẻ cho người khác. Thế nhưng thực tế cho thấy nếu không quyết tâm vượt lên trên cám dỗ và nhờ sức Chúa để chiến thắng những yếu đuối của chính mình, chúng ta rất khó giữ lòng chung thủy với người phối ngẫu.

1. Vợ chồng sống xa nhau

Những nguy hiểm trong trường hợp vợ chồng sống xa nhau có thể gồm những điều sau: Khi vợ chồng sống xa nhau, mỗi người đeo đuổi một công

việc khác nhau, có những trách nhiệm khác nhau, sẽ tiếp xúc với những người khác nhau, do đó sẽ dần dần có những người bạn riêng. Nếu tiếp tục sống xa nhau, hai vợ chồng sẽ hầu như sống trong hai thế giới khác nhau. Dần dần cảm thấy xa nhau trong tình cảm và từ đó khó giữ lòng chung thủy với nhau.

Khi vợ chồng sống xa nhau quá lâu, thiếu sự kết hợp đậm đà trong tình nghĩa vợ chồng, chúng ta dễ bị cám dỗ hướng tình cảm của mình đến người khác. Không những thế, khi gặp khó khăn, đau ốm, thất vọng, buồn chán, chúng ta cần có người bạn đời ở bên cạnh giúp đỡ. Nhưng vì người đó ở quá xa nên không thể giúp đỡ hay nâng đỡ chúng ta trong những lúc cần thiết đó. Dần dần chúng ta sẽ không thấy gần gũi với người đó, cũng không còn thấy cần người đó nữa. Lúc đó nếu có một người khác ở gần bên cạnh, tỏ lòng quan tâm chăm sóc và an ủi chúng ta, người đó sẽ chiếm được cảm tình của chúng ta cách dễ dàng.

Có một số người vì công việc làm ăn phải về Việt Nam hoặc đi xa gia đình hằng mấy tháng hay cả năm. Đây cũng là điều nguy hiểm, nếu kéo dài có thể khiến hạnh phúc gia đình đi đến chỗ tan vỡ. Làm như thế chẳng khác gì chúng ta mở rộng cửa cho kẻ gian vào nhà cướp đi những điều quý giá của gia đình. Thiên Chúa đã tạo dựng chúng ta theo hình ảnh của Ngài và ban chúng ta có tình cảm, tình yêu. Chúng ta cần ban tình yêu của mình cho người khác và cũng cần nhận tình yêu của người khác dành cho ta. Tình yêu lứa đôi là tình yêu sâu đậm nhất. Chúng ta chỉ có thể dành tình yêu đó cho một người và cũng chỉ có thể nhận tình yêu từ một người đó mà thôi. Vì thế bằng mọi giá, vợ chồng cần sống gần bên nhau để giúp nhau giữ lòng chung thủy trọn đời và gây dựng một gia đình hạnh phúc bền lâu.

Nếu chúng ta để công việc làm ăn hay bất cứ điều gì lên trên hạnh phúc gia đình, chúng ta có thể sẽ phải nhận lấy hậu quả đau đớn sau này. Biết bao nhiêu người đi làm ăn xa được thành công, có nhiều tiền nhưng khi trở

về với gia đình chỉ còn căn nhà trống, vợ con hay chồng con đã bị người khác cướp mất. Chúng ta không thể vì tiền bạc hay công ăn việc làm mà hy sinh hạnh phúc gia đình.

Thánh Kinh ghi lại Lời Chúa dạy về vấn đề đeo đuổi tiền bạc và những giá trị vật chất như sau: ”Sự tin kính cùng sự thỏa lòng, ấy là một lợi lớn. Vì chúng ta ra đời chẳng hề đem gì theo, chúng ta qua đời cũng chẳng đem gì đi được. Như vậy, miễn là đủ ăn đủ mặc thì phải thỏa lòng; còn như kẻ muốn nên giàu có ắt sa vào cám dỗ, mắc bẫy giò, ngã trong nhiều sự tham muốn vô lý thiệt hại kia, là điều làm đắm người ta vào sự hủy diệt hư mất. Bởi chung lòng tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác, có kẻ vì đeo đuổi nó mà bội đạo, chuốc lấy nhiều điều đau đớn” (I Ti-mô-thê 6:6-10).

2. Ảnh hưởng nền văn hóa mới của xã hội

Có những trường hợp vợ chồng không giữ lòng chung thủy với nhau vì ảnh hưởng của văn hóa trong xã hội. Ngày xưa cũng như ngày nay, trong văn hóa của một số dân tộc, người ta không xem hôn nhân là điều thiêng

liêng, là kết hợp của một vợ một chồng và cũng không đòi hỏi vợ chồng phải chung thủy với nhau trọn đời. Trong xã hội Tây phương, hôn nhân là kết hợp của một vợ một chồng, theo tiêu chuẩn Thánh Kinh, nhưng vợ chồng lại dễ bỏ nhau quá dễ dàng. Ngày nay tội ngoại tình không còn là điều bị dư luận gièm chê hay luật pháp lên án nữa.

Trong xã hội Đông phương cũng như trong văn hóa của một số các dân tộc khác, vì quan niệm trọng nam khinh nữ, xã hội không đòi hỏi người đàn ông phải trung thành với một vợ, nhưng trái lại được phép lấy hai ba vợ hoặc có hầu thiếp. Những người không chính thức cưới vợ lẽ thì cũng gian díu với người này người kia.

Trong xã hội Việt Nam, những người đàn ông quyền thế, sang trọng hay giàu có thường có vợ bé hay vài cô nhân tình. Hình như phải thế thì mới oai và mới được đàn em khâm phục. Tội nghiệp cho bà vợ của các ông chồng đó, chỉ biết buồn khổ, khóc lóc một mình. Nếu than van với người khác thì thường được an ủi bằng câu: “Thôi, buồn làm chi vì đàn ông

người nào cũng thế!” Quan niệm ”traí năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên một chồng” không ai truyền dạy nhưng hầu như được mọi người ngầm ngầm công nhận.

Ngoài ra, có người xem đàn bà như là một loại tài sản mình có thể bỏ tiền ra mua và là điều để tô điểm thêm cho đời sống. Vì thế họ không tôn trọng vợ, cũng không nghĩ rằng mình phải chung thủy với vợ nhưng cứ tự do muốn sống thế nào tùy ý. Cũng có trường hợp những bà vợ thấy chồng không chung thủy thì tức giận và không chịu thua nên cũng tập tành giao du với những người đàn ông khác, theo kiểu ”ông ăn chả bà ăn nem.” Tất cả những điều đó không ích lợi gì mà chỉ làm cho đời sống thêm rắc rối, buồn bã và đau khổ mà thôi.

Những quan niệm về lối sống tự do phóng túng và thiếu kỷ luật đó hầu như đã ăn sâu vào tâm trí con người đến nỗi có người cho rằng chung tình quá là dại. Một số các ông chồng tuy không ngoại tình nhưng hay rủ nhau đi giải trí ở những nơi không đúng đắn và cho đó là chuyện bình thường,

không có gì là tội lỗi. Nhưng theo tiêu chuẩn của Thiên Chúa, Đấng đã thiết lập hôn nhân thánh khiết, ai làm những điều đó là phạm tội với Chúa và với người bạn đời. Một số người chủ trương rằng làm đàn ông thì phải đào hoa, bay bướm, lãng mạn. Các bà vợ nên chấp nhận chứ đừng ghen tương làm gì mà thêm khổ vào thân.

Có những người khi đời sống nơi xứ người tạm ổn định, bắt đầu đi tìm kiếm những thú vui thấp hèn trong xã hội mới. Họ nói với nhau những điều thật kinh tởm như: "Đã qua Mỹ thì phải chơi bời, phải biết thưởng thức để biết đàn bà Mỹ như thế nào!" Không những thế, còn biết bao nhiêu người ngày nay trở về Việt Nam để tìm lại những thú ăn chơi sa đọa ngày trước. Đây là những điều không thể chấp nhận được nếu chúng ta thật sự muốn có một gia đình hạnh phúc vững bền, muốn nêu gương tốt cho con cái noi theo, và muốn nhận được phước lành của Chúa. Một điều đáng buồn khác là có những bà vợ không dám ngăn cản chồng nhưng còn phải tạo cơ hội và điều kiện để chồng được tự do trong nếp sống tội lỗi đó.

Nhiều người nói đến nếp sống buông thả, tội lỗi, không chung thủy với người phối ngẫu như là một điều tự nhiên, bình thường của đời sống. Có người còn hãnh diện về lối sống bừa bãi của mình, cho rằng như thế mới là hào hoa và biết sống. Tuy nhiên, Thánh Kinh là tiêu chuẩn của Đấng Tạo Hóa, cho biết rằng hôn nhân là kết hợp của **MỘT NGƯỜI NAM VÀ MỘT NGƯỜI NỮ**. Chúa Giê-xu dạy: "Các ngươi chưa đọc lời chép về Đấng Tạo Hóa, hỏi ban đầu dựng nên một người nam, một người nữ và có phán rằng: Vì có đó người nam sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, hai người sẽ cùng nên một thịt hay sao? Vậy, loài người không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã phối hợp" (Ma-thi-ơ 19:4-6).

Thánh Kinh cũng nhiều lần cảnh cáo những người có đời sống đi ngược với tiêu chuẩn của Đấng Tạo Hóa. Chúa phán: "Chớ hề dối mình, Đức Chúa Trời không chịu khinh dễ đâu, vì ai gieo giống chi lại gặt giống ấy. Kẻ gieo cho xác thịt sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát, song kẻ gieo cho Thánh Linh sẽ bởi Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời" (Ga-la-ti 6:7-8).

Theo lời Thánh Kinh dạy, tà dâm không những là tội, nhưng còn là thứ tội lỗi mà Chúa ghê tởm nhất. Khi chúng ta phạm những tội khác, tội đó còn ở ngoài thân thể. Nhưng khi phạm tội tà dâm là chúng ta phạm đến chính thân thể của mình. Kinh Thánh dạy: ”Hãy tránh sự dâm dục. Mặc dầu người ta phạm tội gì, tội ấy còn là ngoài thân thể; nhưng kẻ buông mình vào sự dâm dục thì phạm đến chính thân thể mình” (I Cô-rinh-tô 6:18).

Đối với người tin Chúa, tội tà dâm là tội bị Chúa lên án rất nặng và người phạm tội sẽ không tránh được hình phạt của Chúa. Sứ đồ Phao-lô viết: ”Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh mà chính anh em là đền thờ” (ICô-rinh-tô 3:16,17).

Thánh Kinh quả quyết rằng, những người phạm tội tà dâm, ô uế, ngoại tình đều sẽ phải lãnh hậu quả việc mình làm. Sứ đồ Phao-lô khuyên: ”Anh em há chẳng biết những kẻ không công bình chẳng bao giờ hưởng được

Nước Đức Chúa Trời sao? Chớ tự dối mình, phạm những kẻ tà dâm, kẻ thờ hình tượng, kẻ ngoại tình, kẻ làm giáng yếu điệu, kẻ đấm nam sắc, ... đều chẳng được hưởng Nước Đức Chúa Trời đâu” (I Cô-rinh-tô 6:9,10).

3. Ảnh hưởng của tiêu chuẩn đạo đức suy đồi

Có một ảnh hưởng khác cũng dễ khiến chúng ta xem nhẹ tình nghĩa vợ chồng và không giữ lòng chung thủy đối với người bạn đời. Đó là tiêu chuẩn đạo đức suy đồi chung của xã hội. Đặc biệt là những điều thường được trình bày trong phim ảnh và sách báo. Những người làm phim, viết sách thường lấy những trường hợp ngoại tình tội lỗi, vẽ vờ ra thành một chuyện tình ngang trái thương tâm để người xem không nhìn thấy đó là những tội lỗi cần phải tránh xa. Trái lại, họ làm thế nào để người xem cảm động, thương hại nhân vật trong truyện và chấp nhận điều sai quấy những người đó làm. Điều nguy hiểm là, một khi nghe mãi, thấy mãi những tiêu chuẩn sai lầm đó, chúng ta sẽ không còn sáng suốt để nhìn thấy rằng những chuyện ngoại tình, tà dâm là những tội lỗi ta phải tránh. Trái lại,

chúng ta chấp nhận điều đó trong hoàn cảnh của người và dần dần cũng chấp nhận cho chính mình (còn tiếp).

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 15)

Bài 15: Chung Thủy (Phần 3)



Mỗi năm chúng ta đều được mời dự nhiều đám cưới. Đám cưới là một dịp vui, chúng ta đến dự để mừng cho hai họ, chung vui với cô dâu chú rể và cũng để chứng kiến lời hứa nguyện hai người trao đổi cho nhau. Tuy nhiên, điều đáng buồn là nếu kiểm điểm lại, chúng ta sẽ thấy gần đây một số những đôi vợ chồng chúng ta mới đi dự đám cưới ngày nào nay đã bỏ nhau. Không những thế, con số này ngày càng gia tăng. Bộ áo cưới của những đôi vợ chồng đó vẫn còn mới, cuộn video ngày cưới có lẽ chưa có dịp xem lại, những tấm hình chụp trong ngày cưới chưa có thì giờ sắp xếp vào sách, nhưng bây giờ họ đã đưa nhau ra tòa ly dị!

Trước thảm cảnh đó, chúng ta cần xét lại số thì giờ, tiền bạc và công sức chúng ta bỏ ra để chuẩn bị cho ngày cưới. Có lẽ chúng ta cần tập tổ chức lễ cưới đơn giản hơn để có thể chú trọng nhiều hơn vào việc giúp cô dâu chú rể chuẩn bị cho cuộc sống chung sau ngày cưới. Nhất là chuẩn bị về mặt tinh thần.

4. Vì những thay đổi trong môi trường sống

Có người không giữ lòng chung thủy với người phối ngẫu vì những thay đổi trong môi trường sống. Ngày trước, quan hệ giữa những người khác phái mà không phải là vợ chồng hay bà con ruột thịt thường bị người chung quanh dòm ngó và phê phán. Ngày nay, trong xã hội tự do, những quan hệ đó không còn là điều cho mọi người quan tâm nữa. Những người bạn khác phái trong sở, trong trường, trong cộng đồng được tự do tiếp xúc, liên lạc, giao du với nhau và có nhiều cơ hội đi riêng với nhau. Vì thế, những tình cảm không chính đáng có nhiều cơ hội nảy nở.

Các bà vợ Việt Nam ngày xưa hầu hết ở trong nhà, lo việc nhà, ít khi nào quen biết những người đàn ông xa lạ, chẳng mấy ai có bạn trai. Ngày nay vì nhu cầu kinh tế, các bà phải đi làm nên có cơ hội tiếp xúc với những người đàn ông khác. Đây là điều mà nếu không cẩn thận, sẽ trở thành vô cùng nguy hiểm.

Có người không chung thủy với người bạn đời vì những thay đổi trong đời sống. Chẳng hạn như từ chỗ quá nghèo trở nên giàu, hay từ chỗ khổ cực trở nên sung sướng. Những điều đó khiến vợ chồng thay đổi mà quên đi tình yêu ban đầu. Có người vì những thành công hay thất bại trong đời sống mà bội lời giao ước.

Đời sống ở xứ người thật là bận rộn. Sáng ra cả vợ lẫn chồng đều đi làm, mỗi người đi một ngả, lo một công việc khác nhau. Trong nhiều gia đình vợ đi làm ban ngày, chồng đi làm ban đêm, không ai biết rõ công việc của ai. Nhiều khi chúng ta cũng không biết hết những người bạn của vợ hay chồng mình. Khi đi làm chúng ta được nhiều tự do: tự do về giờ giấc, tiền

bạc, tự do trong cách giao du với bạn bè. Và khi tiếp xúc, làm việc chung với những người bạn khác phái hết ngày này sang ngày khác, tình bạn xã giao sẽ trở thành tình thân thương và trở thành tình yêu lúc nào chúng ta không hay.

5. Vì những cảm dỗ trong đời sống

Đối với những người có một hôn nhân không hạnh phúc, sự tiếp xúc gần gũi với những người bạn khác phái sẽ dễ dàng trở thành những tình cảm đậm đà và nguy hiểm. Những người có ông chồng hay bà vợ quá khô khan, cọc cằn, thiếu tế nhị, không bao giờ biểu lộ tình yêu cách cụ thể, những người này khi gặp một người vui vẻ, tế nhị sẽ dễ có cảm tình với người đó. Nếu vợ chồng không trò chuyện với nhau, không chia sẻ tâm tình và không có sự gần gũi thông cảm, khi ra ngoài gặp một người khác phái sẵn đón thăm hỏi, chúng ta sẽ cảm động, sung sướng nên dễ mềm lòng và hướng tình cảm của mình về người đó.

Có một ông chồng nọ, yêu vợ thương con, chăm chỉ làm lụng để cung cấp những nhu cầu hằng ngày cho gia đình. Mỗi tháng ông đem tiền về giao hết cho vợ quản lý. Đời sống gia đình rất bình thản, vật chất đầy đủ, nhà cửa sang trọng, con cái muốn gì cũng có. Chỉ có một điều là vì quá bận rộn nên vợ chồng ít có dịp trò chuyện với nhau. Hơn nữa, bà vợ có tính hay than, than mệt, than thiếu, than khổ. Mỗi khi vợ chồng gặp nhau bà vợ hay câu nài chuyện này chuyện kia chứ ít khi nào hỏi thăm chồng hay lắng nghe chồng nói.

Trong khi đó ở sở người chồng thường làm việc chung với một số phụ nữ. Những người đàn bà này nhỏ nhẹ, vui vẻ và tế nhị. Đặc biệt có một thiếu phụ nọ làm chung với ông chồng khá lâu, hai người nói chuyện rất hợp. Lúc đầu chỉ nói chuyện công việc, những chuyện vu vơ trong sở. Dần dần hỏi thăm nhau về đời sống gia đình, con cái. Nhân một lần hai người cùng quên mang thức ăn nên rủ nhau đi ăn trưa. Bạn bè cùng sở đi ăn với nhau là chuyện thông thường và tự nhiên. Nhưng khi đi ăn trưa với nhau lần đầu

đó, hai người đã có dịp chia sẻ tâm tình. Cả hai đều thấy lòng nhẹ nhàng khi có người lắng nghe tâm sự của mình, vì thế họ hẹn nhau đi ăn thường xuyên hơn để có dịp nói chuyện thêm.

Ngoài ra, trong sở thường tổ chức mừng sinh nhật của nhân viên chung mỗi tháng một lần nên mọi người đều biết sinh nhật của nhau. Chẳng lẽ biết sinh nhật của nhau mà không gởi thiệp. Vì thế, đến ngày sinh nhật hai người gởi thiệp cho nhau, với những lời chúc của tình bạn trong sáng. Rồi những dịp Tết và Giáng Sinh, chẳng lẽ không tặng nhau một món quà nhỏ, vì trong sở rất nhiều người tặng quà cho nhau. Ông chồng đảng hoàng kia cũng như người bạn gái đứng đắn nọ, cũng mua quà tặng cho nhau. Không ai nghĩ mình làm điều gì sai quấy. Nhưng càng ngày hai người càng gặp nhau thường xuyên hơn, trò chuyện với nhau nhiều hơn.

Dần dần họ thấy thích những giờ ở sở hơn là những giờ ở nhà với gia đình. Những dịp nghỉ lễ, những ngày cuối tuần họ thấy sao quá dài, chỉ mong đến thứ hai đi làm để được gặp nhau. Trong khi đó bà vợ trong gia

đình kia vẫn tiếp tục phàn nàn, than van, đòi chồng mua cho mình cái này, sắm cho con cái kia. Người chồng trong gia đình nọ sau bữa cơm tối vẫn xem ti-vi, đọc báo. Cuối tuần vẫn đi câu cá hay họp mặt với những bạn bè cũ. Hạnh phúc của hai gia đình đã bắt đầu rạn nứt mà không ai hay biết.

Không bao lâu sau, hai người biết rằng mình đã vướng vào tình yêu, một tình yêu không chính đáng. Nhưng thay vì ăn năn, từ bỏ để tránh tội ngoại tình, tránh đổ vỡ cho gia đình, hai người lý luận rằng mình phải sống thật với chính mình. Họ tự biện minh rằng Chúa cũng không muốn họ phải khổ, hoặc cứ tiếp tục sống trong giả dối. Vì thế cuối cùng hai người quyết định bỏ vợ, bỏ chồng để lấy nhau.

Nguy hiểm của tội ngoại tình là ở chỗ nó không đến ồ ạt, cũng không báo trước nhưng đến cách nhẹ nhàng, êm ái. Thấm dần vào trong tâm tư ý tưởng, trong cả con người chúng ta. Một khi nó tràn đến, chúng ta khó có thể xua đuổi nó đi. Một khi đã vướng vào, rất khó gỡ.

Về những nguy hiểm của người phạm tội ngoại tình, tác giả sách Châm Ngôn trong Thánh Kinh Cựu Ước gởi đến chúng ta lời nhắn nhủ sau đây:

Há có người nào để lửa trong lòng mình mà áo người lại chẳng bị cháy sao? Há có ai đi trên than lửa hực mà chân mình lại chẳng bị phỏng chăng? Kẻ nào đi tới cùng vợ người lân cận mình cũng vậy. Phạm ai đụng đến nàng ắt chẳng được khỏi bị phạt... Người nào phạm tội ngoại tình với người đàn bà, tất vô tâm vô trí. Ai làm như vậy khiến linh hồn mình bị hư mất. Người ấy sẽ bị thương tích và khinh bỉ, sự sỉ nhục người sẽ chẳng bồi mất đi (Châm Ngôn 6:27-33)

Mỗi cuộc hôn nhân tan vỡ đều có những hoàn cảnh, những lý do riêng của nó, nhưng tựu trung chỉ có hai lý do chính: (1) Vì chúng ta không giữ lời cam kết chung thủy với nhau. (2) Vì không quyết tâm vượt mọi khó khăn, gạt mọi cám dỗ để sống với nhau cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời (còn tiếp).

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 16)

Bài 16: Chung Thủy (Phần 4)



Chị Xuân là một người đàn bà hiền lành, đạo đức. Chị lập gia đình đã được 15 năm và có hai đứa con: 10 và 12 tuổi. Hai vợ chồng chị đi làm suốt cả tuần nên ngày thứ bảy là ngày của gia đình. Trong ngày đó, vợ chồng thường ở nhà làm vườn, dọn dẹp nhà cửa hoặc đi mua sắm chung với nhau. Đến cuối ngày hai vợ chồng đưa con cái đi chơi hoặc đi thăm ông bà nội. Ai cũng khen gia đình chị thật là hạnh phúc.

Tuy nhiên mấy tháng gần đây, chồng chị Xuân thường đi làm thêm vào cuối tuần nên ít khi có mặt ở nhà. Anh cũng có vẻ không để ý đến vợ con, nhà cửa, vườn tược nữa. Chị Xuân cảm biết chồng mình đã thay đổi nhưng không rõ thay đổi đó là gì. Thế rồi càng ngày chồng chị đi về giờ giấc

càng thất thường hơn. Khi chị hỏi thì anh bực bội nói: “Bộ anh lớn rồi mà đi đâu, làm gì cũng phải xin phép em sao?”

Dần dần chồng chị Xuân càng vắng nhà nhiều hơn. Lắm khi cả tuần anh không ăn cơm với gia đình được một bữa. Không những thế, lúc có mặt ở nhà thì anh yên lặng, dăm chiêu, ít nói chuyện với vợ con. Anh có vẻ dễ bực bội và hay gắt gỏng chứ không vui vẻ như trước. Có một lần chị Xuân than phiền về những thay đổi nơi chồng, anh nói vì lúc này công việc ở sở nhiều nên tinh thần căng thẳng. Anh cũng cho biết anh sẽ phải đem việc về nhà làm mới xong. Với lý do đó, anh thường canh điện thoại để trả lời và nói chuyện rất lâu trên điện thoại. Chị Xuân buồn lắm nhưng nghĩ đó là vì công việc nên đành chấp nhận.

Thế rồi một hôm có người đàn bà gọi điện thoại đến tìm chồng chị Xuân, khi nghe tiếng chị trả lời, người đó liền cúp máy. Chị Xuân định có dịp sẽ hỏi chồng xem người đó là ai. Khi nghĩ lại tất cả những chi tiết khác lạ nơi chồng, một tư tưởng đen tối chợt đến với chị. Chị nghĩ: “Hay là... chồng

mình đang gian díu với một người đàn bà nào?” Tư tưởng đó làm chị quá đau đớn và sợ hãi nên chị vội vàng xua đuổi nó đi.

Thế nhưng, chuyện gì phải đến đã đến. Một ngày nọ, chồng chị Xuân đến bên chị và nói luôn một hơi, làm như nếu nói chậm anh không đủ can đảm nói hết những gì cần nói: “Anh xin lỗi đã không làm trọn trách nhiệm người chồng nhưng anh không thể giả dối với em và con được nữa. Em đừng buồn, anh đã yêu một người đàn bà khác. Anh đã suy nghĩ rất nhiều, anh thấy anh phải thành thật với chính mình, thành thật với em và không nên tiếp tục lừa dối em nữa!” Chị Xuân nghe tê buốt cả người, bàng hoàng không nói được một lời nào. Chồng chị áp úng vài lời xin lỗi và cho biết cuối tháng này anh sẽ dọn ra và nhờ luật sư làm giấy tờ ly dị.

Có nhiều lý do khiến vợ chồng khó giữ lòng chung thủy với nhau suốt đời. Tuy nhiên, tất cả những điều chúng tôi nêu ở trên chỉ là yếu tố bên ngoài. Yếu tố chính vẫn là vì lòng người hay thay đổi, không bằng lòng với những điều mình có và thích phạm tội hơn là tránh xa tội lỗi. Hoàn cảnh

chỉ là yếu tố phụ, cho ta có lý do phạm tội và ngã vào tội lỗi dễ dàng hơn mà thôi.

Theo Lời Kinh Thánh dạy, tất cả chúng ta đều đã sinh ra trong tội lỗi, vì thế mang bản tính tội lỗi và dễ ngã vào tội lỗi. Chỉ khi nào chúng ta dâng cuộc đời cho Chúa làm Chủ, sống theo Lời Chúa dạy và nương cậy vào sức của Chúa mỗi ngày, chúng ta mới thắng được tiếng gọi của cám dỗ và tội lỗi.

Thánh Kinh cho biết: “Lòng người là dối trá hơn mọi vật và rất là xấu xa: ai có thể biết được?” (Giê-rê-mi 17:9). Chúa Giê-xu cũng dạy: “Vì thật là từ trong, từ lòng người mà ra những ác tưởng, sự dâm dục, trộm cướp, giết người, tà dâm, tham lam, hung ác, gian dối, hoang đàng, con mắt ganh đố, lộng ngôn, kiêu ngạo, điên cuồng. Hết thảy những điều xấu ấy ra từ trong lòng thì làm cho dơ dáy người” (Mác 7:21,22).

Nếu vợ chồng thật lòng yêu thương nhau và một lòng chung thủy với nhau thì dù xa nhau, dù bị cám dỗ, hay dù hoàn cảnh chung quanh thay đổi thế nào đi nữa, cũng vẫn chung thủy với nhau.

Khi nói đến nguyên nhân từ bên trong, chúng ta thấy có nhiều khía cạnh. Người ta bỏ nhau để yêu người khác vì tình yêu ban đầu phai nhạt, vì chán nhau và muốn tìm một cái gì mới lạ, vì nhu cầu không được thỏa đáp.

Cũng có khi vì chúng ta so sánh vợ chồng mình với người khác rồi không thỏa lòng, hối tiếc, ân hận và ước mơ một tình yêu khác. Có người phản bội người bạn đời vì lòng ích kỷ, chỉ nghĩ đến hạnh phúc riêng. Có người không giữ lòng chung thủy vì bước vào hôn nhân với quá nhiều mong đợi rồi thất vọng vì thực tế không như mình mơ ước. Cũng có người bỏ nhau vì không thành thật với nhau từ lúc ban đầu, đến khi khám phá ra sự thật thì quá bẽ bàng, không chấp nhận được.

Tiến sĩ James Dobson là một nhà tâm lý học Cơ-đốc nổi tiếng, chuyên về các vấn đề liên quan đến gia đình. Ông cho biết, ba mươi năm trước, khi

một người đã lập gia đình, dù có lúc không vui và có điều không thỏa lòng, người ấy vẫn tiếp tục sống với người bạn đời, cố gắng làm trọn trách nhiệm để giữ cho gia đình được bền vững. Vì tiêu chuẩn chung của mọi người là như thế. Ngày nay, người có gia đình phải đối phó với những cám dỗ lớn lao hơn, từ bên ngoài lẫn bên trong. Và vì không có sự hỗ trợ của cộng đồng cũng như của nền đạo đức chung, nên chúng ta dễ dàng bỏ cuộc.

Thật ra, không một hôn nhân nào mà không gặp khó khăn. Khi khó khăn đến, trong lòng chúng ta thường có những tiếng nói cám dỗ chúng ta bỏ cuộc, thay vì khuyên chúng ta cố gắng vượt qua khó khăn để bảo tồn hạnh phúc. Nếu không có đức tin vững mạnh nơi Chúa, nếu không nương nhờ vào sức của Chúa và quyết tâm sống theo Lời Chúa dạy, chúng ta sẽ ngã dễ dàng khi những tiếng kêu gọi, cám dỗ ấy tràn đến.

Theo Tiến sĩ Dobson, có ít nhất là bốn tiếng gọi nhỏ nhẹ trong lòng, cám dỗ chúng ta không chung thủy với người bạn đời.

1. Tiếng gọi của lạc thú

Đây là tiếng gọi mời cám dỗ đối với những người có một đời sống vất vả, quanh năm suốt tháng phải làm việc liên tục để cung ứng nhu cầu cho gia đình. Tiếng gọi đó nói rằng tại sao anh hay chị dại quá vậy, sống phải biết hưởng lạc thú chứ tại sao lúc nào cũng phải lo cho người khác. Đã đi làm đem tiền về nuôi vợ nuôi con, còn lo việc nhà việc cửa, rồi nay vợ đau, mai con ốm. Cứ sống như thế hết năm này qua năm khác rồi già rồi chết, chẳng biết lạc thú của đời là gì! Tiếng đó cũng có thể nói: Anh hào hoa quá mà sao phải chôn vùi cuộc đời bên cạnh bà vợ bệnh hoạn già nua đó. Hoặc: Sao chị dại quá, việc gì mà cứ ràng buộc mãi với ông chồng xấu xí khó thương đó!

Có những người đang là người chồng tốt, người vợ hiền, nhưng khi tiếng gọi mời của lạc thú tràn đến, bỗng thấy mình sống đàng hoàng như thế là dại và bắt đầu tẻ tách khỏi đời sống đạo đức, bỏ trách nhiệm làm chồng, làm vợ, làm cha mẹ, để đi vào con đường tội lỗi. Đây là điều thường xảy

ra cho những người bước vào tuổi 40, 45. Khi thấy mình bắt đầu già, chúng ta hoảng sợ và muốn sống tự do phóng túng, muốn bước ra ngoài khuôn phép, vượt ra khỏi những ràng buộc để sống cho riêng mình, để vót vát lại những năm tháng đã mất. Chúng ta hành động cách đại dột như vậy vì nghĩ rằng làm như thế mình sẽ trẻ lại và đời sẽ vui hơn.

2. Tiếng gọi của tình yêu lãng mạn

Đây là tiếng gọi mời những người đã có gia đình, thử phiêu lưu vào con đường tình yêu lãng mạn. Tiếng gọi này có tác dụng với các bà mạnh hơn với các ông. Các bà, đặc biệt là những bà có chồng quá bận rộn với công danh sự nghiệp hoặc có chồng quá nghiêm nghị, khô khan. Không chăm sóc chiều chuộng nhưng xem vợ như là vật sở hữu, chỉ nhớ đến khi nào cần mà thôi. Những người đàn bà này lúc đầu bằng lòng, an phận với vai trò người nội trợ, sẵn sàng quên mình để sống cho chồng cho con. Nhưng khi thấy người chung quanh có một gia đình hạnh phúc hơn, hoặc gặp một người nào đó đáng yêu đáng mến hơn chồng mình. Người đó bỗng thấy

thương hại cho chính mình và mơ ước một người yêu, một tình yêu lãng mạn nào đó.

Đây là cảm dỗ thường xảy đến cho những phụ nữ đi làm ở ngoài, có dịp tiếp xúc với những người đàn ông trong sở. Khi gặp những người đàn ông tề nhị, hào hoa lịch sự, khác hẳn ông chồng khó tính và cộc cằn của mình, những bà vợ này bắt đầu so sánh và hồi tiếc hoặc ước mơ xa xôi... Lúc đó, những cánh thiệp chúc sinh nhật bình thường, những lời khen xã giao cũng trở thành có một ý nghĩa đặc biệt, khiến các bà yêu quý, ôm ấp và đáp ứng lại một cách nồng nhiệt. Từ sự đáp ứng đó, đến chỗ có một tình cảm riêng tư, bất chính không xa.

3. Tiếng gọi của cảm dỗ tình dục

Tiếng gọi thứ ba này thường rất quyến rũ đối với các ông. Có người nói rằng, tất cả các ông, ngay từ ngày cưới đã bị cảm dỗ nghĩ đến quan hệ tình dục bất chính với người không phải là vợ mình. Đây là câu nói khá mạnh nhưng không phải là quá đáng.

Thật ra, từ xưa đến nay, cám dỗ về tình dục là cám dỗ rất mạnh đối với người đã có gia đình, với đàn ông cũng như đàn bà, người trẻ cũng như người lớn tuổi. Không phải ngày nay mới có nhiều người ngã vào cám dỗ tình dục, mà ngày xưa, trong thời đại của Kinh Thánh, trong lịch sử của các dân tộc trên thế giới, chúng ta cũng thấy bao nhiêu người đã ngã vào cám dỗ tình dục. Khi đáp lại tiếng gọi của cám dỗ tình dục, chúng ta sẽ phạm tội với Chúa và với người phối ngẫu. Nếu chúng ta không cẩn thận, cám dỗ nguy hiểm này có thể đánh ngã chúng ta trong lúc chúng ta không ngờ.

4. Tiếng gọi của cái tôi trong con người

Tiếng gọi này ảnh hưởng trên cả hai phái, nam cũng như nữ. Nó không chỉ hấp dẫn những người có đời sống phóng túng, nhưng hấp dẫn cả những người có đời sống đàng hoàng và đứng đắn. Chúng ta ai cũng muốn được người khác khen tặng, quý mến, kính trọng và khâm phục. Nhưng khi sự

khâm phục, quý mến đó đến từ những người bạn khác phái sẽ khiến ta sung sướng, hãnh diện một cách đặc biệt.

Ví dụ những bà vợ không bao giờ được chồng khen đẹp, khi được một người đàn ông ở sở khen, lời khen đó có ảnh hưởng vô cùng lớn lao. Nó khiến người đó thấy sung sướng, tự ái được thỏa mãn, vì thấy mình có giá trị, một giá trị đặc biệt mà chồng mình đã không bao giờ nhìn thấy. Từ đó người ấy sẽ cố gắng chăm sóc sắc đẹp, trau dồi bề ngoài hay bất cứ một điều gì, một tài năng nào mà người bạn khác phái đã chú ý, để được khen ngợi hơn nữa.

Có khi lời tôn tọng của người bạn khác phái khiến chúng ta thấy mình quá đại nếu cứ tiếp tục hy sinh và chung tình với người đã không nhận ra vẻ đẹp, hay tài năng của mình. Từ đó chúng ta cảm thấy giận vợ, giận chồng và không muốn chung thủy với người đó nữa.

Một khía cạnh khác trong tiếng gọi cảm dỗ này là vấn đề được người khác chú ý và lắng nghe. Nếu một người ở trong gia đình cứ bị chồng hay vợ

coi thường, không bao giờ dành thì giờ trò chuyện hay chú ý lắng nghe mình nói. Khi gặp một người bạn khác phải tỏ vẻ chú ý đến mình, có việc gì cũng hỏi ý kiến của mình, lúc nào cũng tỏ vẻ quan tâm chú ý lắng nghe mình nói. Tất cả sự chú ý đó đem lại thỏa mãn sâu xa và khiến chúng ta sẵn sàng hành động thiếu khôn ngoan để chiều lòng người đã chú ý đến mình.

Trong đời sống hằng ngày, khi giao dịch, tiếp xúc với người chung quanh, chúng ta luôn luôn phải đương đầu với những tiếng cám dỗ, gọi mời như chúng ta đã thấy ở trên. Lời Chúa trong Kinh Thánh khuyên chúng ta: “Hãy tiết độ và tỉnh thức. Kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được” (I Phi-e-rơ 5:8). Ma quỷ như những con sư tử đói, luôn luôn đi tìm kiếm những người nào nó có thể vồ được. Vì thế chúng ta không nên xem thường cám dỗ nhưng phải luôn luôn đề cao cảnh giác, và nhờ vào sức của

Chúa để thẳg những tiếng cám dỗ nhỏ nhẹ nhưng đầy hấp lực đó (còn tiếp).

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 17)

Bài 17: Chung Thủy (Phần 5)



Trong những tháng gần đây, chúng tôi thật ngạc nhiên sững sờ khi nghe tin một số những đôi vợ chồng chúng tôi quen biết đã bỏ nhau. Không phải chỉ hai, ba gia đình nhưng nhiều gia đình đã đi đến đổ vỡ. Đây thật là điều đáng buồn. Những đôi vợ chồng này bỏ nhau vì những lý do khác nhau, nhưng hầu hết những đổ vỡ đó đều có thể tránh được. Thường thường, nguyên nhân chính là vì hai vợ chồng quá bận rộn, mỗi người đeo đuổi một công việc nên không có thì giờ với nhau. Dần dần không còn tình cảm cho nhau, không cảm thấy cần nhau nữa và muốn ly dị để không bị ràng buộc nhưng được tự do sống theo ý mình.

Sau đây là hình ảnh thường xảy ra trong các gia đình đổ vỡ:

Cả vợ lẫn chồng đều có việc làm tốt, kiếm được nhiều tiền. Lúc đầu đồng tiền đem về giúp vợ chồng mua sắm đầy đủ tất cả những gì mong muốn nên gia đình vui vẻ, đời sống thoải mái. Tuy nhiên, sau khi sắm nhà lớn, xe đẹp, hai vợ chồng phải cố gắng đi làm thật nhiều để trả nợ. Làm càng giỏi thì càng được lên chức cao, và càng thêm trách nhiệm nên chúng ta lại phải đi sớm hơn và về trễ hơn.

Có khi vì quá bận rộn, vợ chồng không nói chuyện với nhau cả tuần, cả tháng. Con cái vì không được cha mẹ gần gũi dạy dỗ, bắt đầu trở nên bướng bỉnh, không vâng lời, nay xin cái này mai đòi điều kia, khiến vợ chồng bức bối và lo lắng. Tiền bạc vật chất dư thừa nhưng tinh thần căng thẳng, đời sống dần dần trở thành vô nghĩa. Vì không có thì giờ trò chuyện với nhau thường xuyên, vợ chồng không hiểu nhau và không thông cảm, gần gũi nhau nữa. Từ đó tình cảm vợ chồng trở nên phai nhạt.

Cả vợ lẫn chồng đều không thấy thỏa lòng nên muốn đi tìm một điều gì khác để lấp đầy sự trống rỗng hay nỗi buồn chán đó. Có người càng đi làm

nhiều hơn nữa. Người khác thì tìm đến với bạn bè, với những liên hệ tình cảm không chính đáng hoặc đâm ra ăn chơi, la cà đến những nơi chơi bời nguy hiểm. Những người không đi làm trong các hãng xưởng nhưng có công việc làm ăn riêng cũng dễ bị cuốn hút vào công việc, trở thành quá bận rộn và cũng đối diện với hiểm họa gia đình đổ vỡ như mọi người khác. Trong trường hợp này, chúng ta cần phải dừng lại, sắp xếp lại thứ tự ưu tiên, thay đổi cách sống và cách làm việc để vợ chồng có thì giờ cho nhau. Nhưng tiếc là ít ai nhìn thấy vấn đề.

Thường thường, các ông chồng vì không thỏa lòng trong đời sống gia đình, nên càng vùi đầu vào công việc nhiều hơn, cố gắng để được thành công hơn. Chẳng những vì sự thu hút của đồng tiền hay vì áp lực của công việc, nhưng vì xem công việc là niềm vui, là điều mang lại thỏa mãn cho tâm hồn. Người vợ đi làm cũng bị nhiều áp lực trong công việc ở sở, lại phải gánh thêm trách nhiệm trong gia đình, phải lo cho chồng cho con. Và vì muốn làm người nội trợ đảm đang, muốn tạo một mái ấm gia đình cho

chồng con nên cũng cố gắng nhiều. Tinh thần vì thế lúc nào cũng căng thẳng.

Vì quá mệt mỏi với gánh nặng của việc sở việc nhà, các bà vợ muốn chồng để ý giúp đỡ, chăm sóc con cái, chia xẻ gánh nặng công việc nhà, nhưng ông chồng cứ vùi đầu vào công việc của mình. Lúc nào có thì giờ rảnh lại phải đi với bạn. Trong khi các bà trông mong chồng dành thì giờ với mình, để thăm hỏi, trò chuyện, thông cảm với những khó khăn mình phải đối diện mỗi ngày, thì chồng chẳng bao giờ để ý hỏi han.

Những bà vợ bước vào tuổi trung niên, sức khoẻ đi xuống, tinh thần và tình cảm thay đổi nên dễ buồn dễ khóc. Các bà cần sự gần gũi và chăm sóc tế nhị của chồng, nhưng không được chồng quan tâm đến. Tương tự như thế, các ông cũng muốn vợ thông cảm với những căng thẳng và lo lắng của mình, nhưng về nhà chỉ nghe vợ than van, phàn nàn chuyện nọ chuyện kia. Nếu tình trạng này cứ kéo dài mãi, giữa vợ chồng chỉ còn sự bực bội, chán chường. Và khi vợ chồng không chịu đựng nhau được nữa thì một

hình bóng khác, một mời gọi khác, có thể kéo chúng ta vào cám dỗ cách dễ dàng.

Làm thế nào để vợ chồng giữ lòng chung thủy với nhau trọn đời?

Chúng ta đã nói nhiều về những nguyên nhân đưa đến việc gia đình đổ vỡ và không chung thủy với nhau. Vì biết nguyên nhân, chúng ta mới có thể tìm ra phương cách giúp chúng ta tránh được đổ vỡ. Dưới đây là một vài đề nghị mà nếu áp dụng, có thể giúp chúng ta không những giữ được lòng chung thủy với nhau nhưng còn củng cố tình yêu vợ chồng dành cho nhau.

1. Hãy nhớ rằng hôn nhân là một ràng buộc suốt đời

Từ xưa đến nay, mọi người đều biết rằng chuyện vợ chồng là chuyện trăm năm. Ngày cưới là ngày quan trọng vì đời người chỉ có một lần. Quan hệ vợ chồng là quan hệ ràng buộc suốt đời, ngoại trừ cái chết, không một điều gì có thể cắt đứt quan hệ này. Thánh Kinh dạy: "Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc

mình với chồng. Vậy, nếu đang lúc chồng còn sống mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị gọi là đàn bà ngoại tình. Nhưng nếu chồng chết thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy” (Rô-ma 7:2-3).

Thiên Chúa đã định rằng vợ chồng là một ràng buộc suốt đời. Chúng ta cần phải ghi nhớ và nhắc nhở nhau điều quan trọng này, có như thế chúng ta mới không rơi vào những cạm bẫy hay cám dỗ lôi kéo gia đình chúng ta đến chỗ đổ vỡ. Những gì xảy ra trong xã hội chúng ta đang sống ngày nay không phải là điều đúng. Điều mà nhiều người làm không nhất thiết là điều phải. Một vợ một chồng, chung thủy với nhau suốt đời là định luật của Đấng Tạo Hóa, định luật đó không bao giờ thay đổi.

2. Hãy nhớ rằng đổ vỡ không xảy đến một sớm một chiều, nhưng từ từ và ngấm ngấm, trong lúc ta không ngờ

Hầu hết những đổ vỡ của tình yêu vợ chồng không xảy ra một cách đột ngột, thình lình, nhưng là hậu quả của nhiều chuyện nhỏ nhặt, chồng chất

theo năm tháng. Một cái nhìn có tình ý, một cảm dỗ nhỏ nhỏ, một cuộc phiêu lưu tình cảm trông như vô hại, v.v... Tất cả những điều đó sẽ đưa chúng ta đi dần đến chỗ đổ vỡ lúc nào không biết. Tương tự như vậy với những giờ phút vắng nhà, những đam mê trong công việc, những lôi kéo của bạn bè. Tuy chỉ mỗi ngày một ít, nhưng nó sẽ khiến cho tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt mà lúc chúng ta chợt tỉnh ra có thể đã quá muộn.

3. Phải đặt lại thứ tự ưu tiên trong đời sống

Nơi chúng ta đang sống là vùng đất của cơ hội. Ở đây chúng ta có quá nhiều điều để làm, để hưởng thụ, điều tốt cũng như điều xấu. Vì có quá nhiều chọn lựa như vậy, chúng ta phải biết dừng lại, nhận định rõ đâu là điều quan trọng nên làm, đâu là những việc bỏ qua cũng không sao, để chúng ta có thể dành ưu tiên cho gia đình, nhất là dành thì giờ cho người bạn đời của mình.

Ba điều vừa nói là những nguyên tắc căn bản. Áp dụng vào thực tế, chúng ta cần làm những điều sau:

Giữ mãi tình yêu ban đầu

Ngày mới gặp nhau ta yêu nhau như thế nào, tha thiết với nhau như thế nào, hãy giữ mãi tình yêu đó. Hãy dành thì giờ hẹn hò, trò chuyện với nhau như những ngày trước. Có lẽ quý vị nghĩ rằng mình già rồi, thì giờ đâu mà dành cho nhau, đi chơi với nhau. Lúc nào cũng công việc, con cái ùm ì... Đúng vậy, nhưng nếu chúng ta xem hạnh phúc gia đình là điều quan trọng, chúng ta phải dành thì giờ để chăm sóc hạnh phúc đó. Thường thường, điều gì ta xem là quan trọng nhất trong đời sống, ta sẽ có thì giờ cho việc đó.

Tránh cám dỗ

Cám dỗ đến cho phái nam cũng như phái nữ, ai cũng có những giây phút yếu lòng. Đừng để cho một hình bóng, một sự so sánh hay hối tiếc nào chen vào giữa ta với người bạn đời của mình. Cũng hãy nhớ rằng những

dan díu ban đầu có thể chỉ như những sợi tơ nhện nhưng dần dần sẽ trở thành những dây xích không tháo gỡ đi được.

Phát triển ưu điểm của vợ chồng

Chúng ta ai cũng có ưu và khuyết điểm. Chúng ta không nên chú ý quá nhiều vào khuyết điểm của người bạn đời, để rồi buồn phiền. Trái lại, hãy chú trọng vào ưu điểm và phát huy những ưu điểm đó để đem lại ích lợi cho đời sống chung và nâng đỡ nhau trên đường đời. Vợ chồng chẳng những chia sẻ với nhau về tình cảm, tình dục nhưng cũng cần nhau trong phương diện tâm linh, tinh thần. Chúng ta cần học hỏi, chia sẻ, nâng đỡ nhau về kiến thức và kinh nghiệm sống. Chúng ta nên nhìn vào ưu điểm của nhau để trau dồi, phát huy những ưu điểm đó và sống với nhau với lòng biết ơn Chúa.

Hãy nhớ vật chất chỉ là phương tiện

Đồng tiền ta làm ra, dù nhiều cũng không thể mua hạnh phúc. Cái nhà, cái xe cũng như mọi vật dụng khác rồi sẽ qua đi. Chỉ có tình người và tình yêu

vợ chồng có giá trị lâu dài. Đừng dành tất cả thì giờ và sức lực để đi làm và lo cho những nhu cầu vật chất nhưng hãy dành thì giờ cho nhau. Vợ chồng cần dành thì giờ nói chuyện, tâm tình với nhau, ôn lại những kỷ niệm cũ, cùng chơi đùa giải trí với nhau. Bạn bè, gia đình đôi bên cũng quan trọng trong đời sống, nhưng quan hệ vợ chồng vẫn là trên hết.

Hãy thành thật, cởi mở, sẵn sàng nhận lỗi

Nhận biết những nhược điểm và khuyết điểm của chính mình, cũng như của vợ hay chồng. Chấp nhận nhau và tha thứ cho nhau. Đừng nhắc lại những lỗi lầm cũ để làm khổ nhau. Nếu có điều suy nghĩ trong lòng, buồn cũng như vui, hãy nói ra cho nhau nghe, đừng chất chứa trong lòng quá lâu, sẽ sinh ra cay đắng và dễ đưa đến đổ vỡ.

Hãy thỏa lòng với người bạn đời mà mình đã chọn, đừng so sánh vợ hay chồng mình với bất cứ một ai

Một khi so sánh ta sẽ không thỏa lòng và cảm dỗ sẽ đến với chúng ta dễ dàng. Có người sống bên cạnh người phối ngẫu nhưng cứ mơ tưởng đến

một mẫu người trong mộng nào đó, hoặc cứ suy nghĩ đến người tình cũ của thời học trò mơ mộng. Có người thì so sánh vợ, chồng mình với một người bạn trong sở và thậm chí nuối tiếc mình gặp người đó quá trễ. Tất cả những tư tưởng đó sẽ khiến ta đi đến chỗ không chung thủy với người phối ngẫu và phạm tội ngoại tình, dù chỉ là trong tư tưởng.

Những điều nên tránh:

Đừng vì lý do gì mà vợ chồng phải ở xa nhau quá lâu hay chồng phải vắng nhà quá nhiều.

Đừng cho người lạ ở chung trong nhà (share phòng), hoặc cho những người bà con như anh chồng, em vợ sống chung trong gia đình. Đây là những cạm bẫy rất là nguy hiểm.

Đừng ấp ủ những tình cảm riêng tư với người bạn khác phái hay xem thường những cám dỗ chung quanh mình. Nếu bị cám dỗ hay biết là có người theo đuổi mình, đừng giấu nhưng nên nói cho vợ hay chồng biết ngay.

Đừng so sánh, nuôi tiếc về người mình đã chọn. Nếu có người tình cũ, đừng bao giờ tìm cách liên lạc hay gặp gỡ người đó, dù chỉ là để thăm hỏi như tình bạn. Tình yêu xưa cũ đó có thể sống lại mạnh mẽ và phá hỏng hạnh phúc gia đình chúng ta.

Đừng nghĩ rằng nếu ly dị người này để lấy người kia mình sẽ hạnh phúc hơn. Đó là chiêu bài của ma quỷ để cám dỗ chúng ta phạm tội, và để phá đổ nền tảng gia đình.

Đừng xem công việc, bà con và ngay cả con cái quan trọng hơn người bạn đời của mình. Hãy dành thì giờ, tình cảm ưu tiên cho người phối ngẫu. Vì như thế tình yêu vợ chồng mới bền chặt và mới đứng nổi trước những cám dỗ của đời.

Điều quan trọng hơn cả để giữ vững hạnh phúc là chúng ta cần có Chúa Cứu Thế làm Chủ gia đình và cả vợ lẫn chồng đều áp dụng Lời Thánh Kinh trong cách cư xử với nhau hằng ngày.

Tác giả sách Châm Ngôn đặc biệt gởi đến các ông chồng lời khuyên sau đây:

Hãy uống nước hồ con chứa và nước chảy trong giếng con. Các nguồn của con há nên tràn ra ngoài đường, và các suối của con tuôn nơi phố chợ sao? Nó khá về một mình con, chớ thông dụng nó với người ngoại. Nguyên nguồn mạch con được phước; con hãy lấy làm vui thích nơi vợ con cưới buổi đang thì. Như nai cái đáng thương và hoàng dương có duyên tốt. Nguyên nương long nàng làm thỏa lòng con luôn luôn, và ái tình nàng khiến cho con say mê mãi mãi. Hỡi con, lẽ nào con mê mệt người dâm phụ và nâng niu lòng của người ngoại? (Châm Ngôn 5:15-20)

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 18)

Bài 18: Cùng Một Chí Hướng (Phần 1)



Khi quyết định lập gia đình là chúng ta tự nguyện từ bỏ đời sống độc thân, đời sống cá nhân, để bước vào đời sống chung với một cá nhân khác. Nói cách văn vẻ là khi lập gia đình chúng ta từ bỏ đời sống riêng tư để chia sẻ và gắn bó cuộc đời mình với người mà mình đã yêu và chọn lựa, để hai người đi chung đường với nhau trọn cuộc đời. Dĩ nhiên người mà chúng ta yêu và chọn lựa đó phải là một người khác phái. Nhân đây chúng tôi cũng xin thưa, những người cùng phái tính mà sống với nhau như vợ chồng là điều tội lỗi, là chống nghịch với Đấng Tạo Hóa và sẽ không tránh được hình phạt của Ngài.

Định luật chung trong đời sống là khi hai người nào muốn đi chung đường với nhau, điều kiện đầu tiên cả hai phải đi về cùng một hướng. Người muốn đi lên hướng bắc không thể đi chung với người muốn đi xuống hướng nam hay đi về một hướng nào khác, đó là điều dĩ nhiên ai cũng biết. Trong hôn nhân cũng thế, dù cho hai vợ chồng hết lòng yêu thương nhau, tin cậy nhau, quý trọng nhau và dù cam kết chung thủy với nhau đi nữa nhưng nếu mỗi người có một chí hướng khác nhau, vẫn khó có thể sống với nhau trong hòa thuận và êm ấm.

Nói đến yếu tố cùng một chí hướng trong đời sống, có hai vấn đề quan trọng cần đặt ra. Thứ nhất là vợ chồng cần có cùng một mục tiêu và thứ hai, cần có cùng một niềm tin. Mục tiêu của đời sống là điều chúng ta đặt ra để hai vợ chồng cùng nhắm đến, là hướng đi chung của gia đình. Niềm tin trái lại, là nền tảng, là căn bản cho cuộc sống. Niềm tin giúp ta định mục tiêu và hướng đi cho cuộc đời. Thiếu niềm tin chúng ta sẽ khó định được hướng đi rõ ràng cho mình. Đời sống con người có hai phần: (1)

Phần vật chất hữu hình gồm những gì chúng ta có thể nhìn thấy và nắm giữ. (2) Phần tâm linh và tinh thần, là những điều chúng ta không thể nhìn thấy bằng mắt trần nhưng có thể cảm nhận được trong lòng.

Chúng ta thường có khuynh hướng chú trọng về phần vật chất hơn phần tâm linh nhưng thật ra phần tâm linh quan trọng hơn. Thánh Kinh khuyên chúng ta nên chú trọng vào những gì mắt không thấy được vì ”những sự thấy được chỉ là tạm thời mà sự không thấy được là đời đời không cùng” (II Cô-rinh-tô 4:18). ”Đời đời không cùng” nghĩa là còn lại mãi mãi, không bao giờ chấm dứt.

Đối với đời sống trong phương diện hữu hình, tức là đời sống tạm này, chúng ta cần đặt mục tiêu để đạt đến. Riêng phần tâm linh hay linh hồn, là phần sẽ còn lại mãi mãi, chúng ta cần có một niềm tin, niềm tin vào Đấng Tối Cao, để chuẩn bị cho linh hồn mình trong cõi đời đời bất diệt đó. Vì lý do đó, có một mục tiêu cho đời sống là điều quan trọng nhưng có niềm tin nơi Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa và Đấng Cứu Rỗi, là điều quan trọng hơn.

1. Cùng một mục tiêu trong cuộc sống

Để gia đình được hạnh phúc lâu dài, vợ chồng cần có cùng một mục tiêu cho đời sống. Mục tiêu này gồm cả triết lý sống và quan niệm sống. Nếu vợ chồng không cùng một quan niệm sống và một triết lý sống, sẽ dễ gặp bất đồng ý kiến, dễ có bất hòa, bất bình với nhau, không những trong chuyện lớn mà cả trong những chuyện nhỏ nhất. Lời Chúa trong Thánh Kinh cho biết: "Nếu hai người không đồng ý với nhau thì há cùng đi chung được sao? (A-mốt 3:3).

Có hai vợ chồng kia thương nhau nhiều nhưng hay buồn giận và bất đồng ý kiến với nhau. Lý do chỉ vì người vợ thì muốn sống một cuộc sống đơn giản, bình dị, không bon chen không ganh đua với người chung quanh. Đối với chị, có một cái nhà nho nhỏ, có chiếc xe khá tốt, một việc làm đủ sống là đủ rồi. Trong khi đó chồng chị lúc nào cũng mơ ước được giàu sang, lúc nào cũng muốn ganh đua với bạn bè. Trong lúc người vợ thỏa lòng với những điều hai vợ chồng đã tạo dựng được và mong ước vợ

chồng dành thì giờ cho nhau, cho con cái và giúp nhau gây dựng niềm tin thì ông chồng cứ mãi mê vùi đầu vào việc làm ăn kiếm tiền.

Vì mỗi người có một chí hướng khác nhau như thế nên hai vợ chồng ít khi nào muốn trò chuyện với nhau. Không những thế, khi nói chuyện cũng khó thông cảm nhau. Vì thế, hai vợ chồng rất là xa cách nhau, dù vẫn sống bên cạnh nhau mỗi ngày.

Có đôi vợ chồng khác thì gặp bất đồng ý kiến thường xuyên vì mỗi người có một triết lý sống khác nhau. Người chồng thì rộng rãi vị tha, sẵn sàng chia sẻ những gì mình có để giúp đỡ người khác. Trong khi đó người vợ chủ trương rằng mỗi người chỉ có trách nhiệm đối với gia đình mình và con cái của mình, sự thiếu thốn của người chung quanh quá lớn, đó là số phận của họ, mình có giúp cũng không đến đâu. Vì quan niệm như thế, mỗi khi ông chồng cư xử rộng rãi với ai hay giúp đỡ người nào thì bà vợ phiền giận, bực bội và cho chồng là dại. Nói theo điều chúng ta thường nghe là hai vợ chồng này sống theo hai quy luật khác nhau, người chồng

sống theo luật vàng, cái gì của tôi là của anh, tôi sẵn sàng chia sẻ với anh. Còn người vợ sống theo luật bạc, cái gì của anh là của anh, cái gì của tôi là của tôi, phần ai nấy lo.

Thường thường chúng ta nghĩ rằng mục tiêu của đời người là học hành đến nơi đến chốn, có một việc làm vững chắc. Sau đó lập gia đình, sinh con cái. Sau khi có con, bắt đầu gây dựng sự nghiệp cho mình và cho con. Có lẽ đó là mục tiêu hầu hết chúng ta đều nghĩ đến. Có người còn có mục tiêu là làm thế nào để hưởng tất cả những sung sướng và tiện nghi xã hội cung cấp, hưởng tất cả những đặc ân và quyền lợi mà mình có quyền được hưởng. Những người đó chỉ muốn thụ nhận cho mình chứ không nghĩ đến việc đóng góp vào xã hội.

Ngày nay có những người đang cố gắng làm thế nào để vừa được hưởng những giàu sang tiện nghi vật chất văn minh của xứ người, vừa hưởng được những đậm đà thân thương của tình người, của những điều quý báu đặc biệt của quê hương. Những người này muốn hưởng tất cả những điều

sung sướng tốt đẹp của cả hai thế giới và hai văn hóa. Nếu mục tiêu của chúng ta chỉ là tìm kiếm phúc lợi cho chính mình và gia đình mình mà thôi thì chúng ta quá ích kỷ và tầm thường. Những người sống như thế sẽ không kinh nghiệm được niềm vui và ý nghĩa của đời sống. Bao nhiêu người ngày nay đã đạt được đến nấc cuối cùng trong mục tiêu đó nhưng vẫn thấy đời sống trống vắng, thiếu thốn, tâm hồn vẫn khắc khoải và khao khát mãi.

Đời sống con người đã ngắn mà đời sống hôn nhân lại còn ngắn hơn nữa. Vì thế chúng ta cần đặt cho mình những mục tiêu chung cao đẹp, cần chú trọng đến những giá trị lâu bền để cả hai vợ chồng cùng tiến đến và tìm được niềm vui thỏa trong đời sống chung. Câu nói của Saint Exupéry mà hầu hết chúng ta đều biết là: "Yêu nhau không phải là nhìn nhau nhưng là cùng nhau nhìn về một hướng."

Thường thường khi hai người yêu nhau thì có mục tiêu là muốn tiến tới việc lập gia đình với nhau. Sau đó cùng hướng đến ngày cưới và lo lắng

tính toán cho những chi tiết trong ngày cưới. Nhưng thường thường nhiều người chỉ đặt mục tiêu đến đó là hết. Vì thế sau một thời gian, đôi vợ chồng mới đã bắt đầu thấy đời sống nhàm chán và vô nghĩa. Nếu yêu nhau mà cứ nhìn nhau mãi chứ không có một điều gì cao đẹp để hướng đến, chúng ta sẽ chán nhau một cách mau chóng. Mục tiêu của cuộc đời chúng ta không phải chỉ là tìm kiếm sự đầy đủ thoải mái cho mình và người thân của mình nhưng chúng ta cần nghĩ đến người khác, sống cho phúc lợi của tha nhân, góp phần gây dựng cộng đồng xã hội, mang lại hữu ích cho đồng bào đồng loại.

Vào năm 1975, tại Orange County có một đôi vợ chồng kia có một mục tiêu sống thật là cao đẹp. Đời sống của hai vợ chồng đã ảnh hưởng sâu xa đến một người tị nạn Việt Nam, đến nỗi đã khiến cả gia đình người đó tin Chúa và sau này trở nên người hầu việc Ngài. Vị Mục sư này chia sẻ kinh nghiệm của ông như sau:

“Lớp tôi dạy được bổ túc một cô phụ giáo người Mỹ. Cô này là tín đồ Tin Lành. Dưới cái nhìn của một người ngoại đạo như tôi, cô là người tín đồ hoàn toàn nhất. Chồng cô là một sinh viên đang học Thần học để ra trở thành mục sư. Cả hai người sống một cuộc đời thanh cao, đạm bạc: sống trong một căn nhà thuê tồi tàn, đi xe đạp và xe hơi cũ kỹ, ăn mặc đơn giản. Đặc biệt là cả hai người đều có lòng thương người chân thành và lòng yêu Chúa vô bờ bến. Hai vợ chồng đã thực sự coi nhẹ cuộc đời này để sống cho đức tin nơi Chúa Giê-xu. Nếp sống cao đẹp ấy như một luồng ánh sáng rọi vào cuộc đời tăm tối của tôi và thức tỉnh tâm linh tôi.”

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 19)

Bài 19: Cùng Một Chí Hướng (Phần 2)



Có lẽ quý vị cũng thấy rằng khi hai người yêu nhau vì một điều thu hút nào đó của người này đối với người kia, tình yêu đó sẽ chóng tàn, nhất là khi điều thu hút lúc ban đầu đó không còn nữa. Ngược lại, khi đôi bạn nam nữ đến với nhau vì có cùng một chí hướng, cùng chia sẻ một lý tưởng, một mục tiêu sống, tình yêu đó sẽ ngày càng lớn mạnh. Trong đời sống hôn nhân, chí hướng của hai vợ chồng cần phải giống nhau hay bổ túc cho nhau. Nếu hai người có hai chí hướng trái ngược nhau, không sớm thì muộn hôn nhân đó sẽ tan rã.

Thường thường, chúng ta cần có hai loại mục tiêu cho gia đình mình: mục tiêu gần và mục tiêu xa, hoặc mục tiêu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn. Khi

bắt đầu bước vào đời sống gia đình, mục tiêu đầu tiên mỗi chúng ta cần đặt cho chính mình là: tôi sẽ quyết tâm sống và cư xử thế nào để đem lại hạnh phúc cho người bạn đời của tôi. Đây là mục tiêu cả vợ lẫn chồng đều phải nghĩ đến, vì nếu chỉ là mục tiêu riêng của một người thì sẽ khó có thể đạt được. Mục tiêu thứ hai chúng ta cần nghĩ đến là cả hai vợ chồng sẽ quyết tâm giúp nhau xây dựng một gia đình hạnh phúc, đặt căn bản trên yêu thương và tha thứ, quyết tâm khiến gia đình mình trở thành một cái tổ ấm cho vợ chồng và con cái, quyết tâm cố gắng để không gieo đau khổ cho người mình yêu.

Khi chúng ta bước vào đời sống chung với mục tiêu rõ ràng và quyết tâm đạt đến những mục tiêu cao đẹp đó, chúng ta sẽ có thể đạt được. Tuy nhiên, vì vốn là con người tội lỗi, với bản tính yếu đuối và ích kỷ, chúng ta không thể tự sức mình sống theo những điều tốt đẹp đó, trái lại, chúng ta cần nhờ sức của Chúa và phải sống theo tiêu chuẩn của Ngài. Lời Chúa dạy: "Hãy lấy lòng yêu thương làm đầy tớ lẫn nhau ... Nếu anh em cần

nuốt nhau, thì hãy giữ kẻ này bị diệt mất bởi kẻ khác” (Thư Ga-la-ti 5:13,16).

Trong một lá thư khác, sứ đồ Phao-lô khuyên: ”Mỗi một người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa” (Phi-líp 2:4). Những lời dạy này hàm ý rằng nếu thật sự yêu nhau, chúng ta sẽ sẵn sàng hạ mình phục vụ lẫn nhau để mang lại hạnh phúc cho nhau. Người này sẽ quan tâm đến phúc lợi của người kia chứ không phải chỉ nghĩ đến phúc lợi của mình mà thôi. Khi áp dụng Lời Chúa dạy vào đời sống hôn nhân, vợ chồng sẽ quan tâm đến nhau, để ý đến phúc lợi của nhau chứ không phải mỗi người chỉ nghĩ đến phúc lợi hay nhu cầu của mình và đòi hỏi người kia phải đáp ứng.

Có nhiều người lúc chưa cưới thì vui vẻ yêu thương chiều chuộng nhau trong mọi việc nhưng lấy nhau được vài tháng là đã bắt đầu có nan đề. Lý do là vì mục tiêu của họ chỉ là chinh phục nhau và chiếm hữu nhau chứ

không có mục tiêu mang lại hạnh phúc cho nhau. Khi cưới nhau xong là mục tiêu đã đạt được, họ không còn phải làm gì cho người phối ngẫu nữa.

Chúng ta phải nhận rằng trong gia đình Việt Nam, người đàn bà thường là người sẵn sàng hy sinh tất cả để mang lại hạnh phúc cho chồng cho con. Đa số các bà khi lập gia đình đều muốn cố gắng gây dựng một gia đình hạnh phúc. Các ông thì trái lại, nhiều người thường chỉ nghĩ đến mình và làm những gì mình muốn. Có những ông chồng chẳng khi nào nghĩ đến phúc lợi của vợ con, đừng nói gì đến việc hy sinh để vợ con được hạnh phúc. Tuy nhiên điều đáng mừng là một số những ông chồng trẻ ngày nay đã thay đổi và không sống ích kỷ như thế nữa.

Không chỉ những đôi vợ chồng trẻ mới cưới cần đặt mục tiêu quyết tâm mang lại hạnh phúc cho nhau nhưng những đôi vợ chồng sống với nhau lâu cũng cần có mục tiêu như thế. Thật ra, những đôi vợ chồng đã lớn tuổi lại càng cần quyết tâm yêu thương nhau và mang lại hạnh phúc cho nhau nhiều hơn nữa vì trước hết, chúng ta cần nhau. Thứ hai nữa, có quyết tâm

như thế chúng ta mới có thể chấp nhận những khuyết điểm cũng như những thay đổi đi xuống của tuổi già và sống với nhau đến cuối cuộc đời. Không gì đau khổ cho bằng bị người phối ngẫu ruồng bỏ vì mình không còn xinh đẹp, khoẻ mạnh hay giàu có như ngày trước.

Một thực trạng chúng ta thường nhìn thấy trong các gia đình Việt Nam ngày nay là các nan đề mà những đôi vợ chồng mới đoàn tụ tại Hoa Kỳ đang gặp phải. Chúng tôi đặc biệt nói đến những gia đình có vợ hay chồng vượt biên trước rồi hơn 10 năm sau vợ chồng mới đoàn tụ với nhau, hoặc những gia đình HO, vợ chồng xa cách nhau quá lâu mới gặp lại nhau.

Thật ra, trong những hoàn cảnh đặc biệt này, chúng ta lại càng cần yêu thương nhau và cùng nhau nhìn về một hướng hơn cả, để có thể sống những năm tháng còn lại trong hạnh phúc bên nhau, để bù lại những năm mà vì hoàn cảnh, chúng ta đã đánh mất. Sau nhiều năm xa cách, cả vợ lẫn chồng đều thay đổi rất nhiều, về tuổi tác, về lối sống cũng như lối suy nghĩ. Ngoài ra có những ngăn cách lớn lao khác giữa hai người bởi thời

gian và không gian gây ra. Tuy nhiên, bây giờ được đoàn tụ, được nối lại đời sống gia đình, chúng ta hãy cùng nhau đặt mục tiêu là quyết tâm gạt bỏ những khác biệt, những ngăn cách để đem lại niềm vui cho nhau. Nhất là chúng ta cần sống vượt lên trên mặc cảm và tự ái để mang lại hạnh phúc cho nhau.

Một trong những điều chúng ta cần làm là đừng nhìn lại quá khứ, đừng tiếc nuối những gì đã mất, đừng chú ý và khó chịu về những điều hai vợ chồng khác nhau nhưng hãy biết ơn Chúa vì mình lại được gặp nhau, cảm tạ Chúa vì mình vẫn được sống bên nhau. Hãy cảm tạ Chúa về những điều mình đang có, để rồi cùng nhau tiếp tục đi tới và gây dựng cho nhau một gia đình yêu thương đậm ấm. Nhiều người sau bao nhiêu năm trông mong chờ đợi, khi gặp lại nhau thật là đau khổ vì khác nhau quá nhiều. Tuy nhiên, nếu chúng ta quyết tâm không để cho mặc cảm và tự ái xen vào, nhưng bằng lòng chấp nhận nhau, yêu thương nhau và nghĩ đến phúc lợi của nhau, đời sống gia đình chúng ta sẽ vẫn tốt đẹp.

Một mục tiêu khác chúng ta cần đặt ra cho gia đình của mình là cả vợ lẫn chồng sẽ quyết tâm tạo dựng một gia đình trong đó mọi người yêu thương và giúp đỡ nhau, làm thế nào để gia đình chúng ta thật sự là tổ ấm cho vợ chồng và con cái. Không gì làm con cái chúng ta sung sướng, hãnh diện và cảm thấy an toàn hơn là được sống trong một gia đình êm ấm, nơi mà mọi người yêu thương nhau và lo tưởng cho nhau. Khi được sống trong một gia đình như thế, các em sẽ không tìm cách rời xa gia đình quá sớm nhưng trái lại muốn ở bên cạnh cha mẹ để được hưởng sự an toàn, thoải mái.

Chúng ta cũng cần đặt mục tiêu là sẽ giúp nhau nuôi dạy con cái nên người. Vợ và chồng cần phải đồng ý với nhau trong việc sửa dạy con, nhất là tránh trường hợp chồng áp dụng một tiêu chuẩn, vợ theo một tiêu chuẩn khác hoặc vợ chồng cãi nhau về việc áp dụng kỷ luật đối với con. Nếu có dự tính gì cho tương lai của con cũng nên đồng ý với nhau trong những dự tính đó. Có khi chồng muốn con học ngành này, vợ muốn con học ngành kia và chia rẽ nhau hoặc tranh giành nhau về việc học hành của con.

Chúng ta cần giúp con cái tìm một hướng đi cho cuộc đời các em, hướng dẫn và làm gương để các em không những đặt mục tiêu cho đời sống mình nhưng cũng biết nghĩ đến tha nhân và có đời sống hữu ích cho người chung quanh.

Có người đã nói, khi một người nhắm mắt lìa đời, tất cả những gì người đó làm cho chính mình đều sẽ mất nhưng những gì làm cho người khác sẽ còn lại mãi mãi. Điều này thật đúng, vì thế khi đặt mục tiêu cho đời sống, cho gia đình, chúng ta cũng cần nghĩ đến người khác. Chúng ta cần có những mục tiêu cao cả, hướng đến những giá trị cao đẹp và hướng đến phúc lợi của người chung quanh, có như thế chúng ta mới thấy cuộc đời có ý nghĩa.

Riêng đối với người tin Chúa, mục tiêu của chúng ta không chỉ là đem phúc lợi đến cho người mình yêu thương, nhưng chúng ta cũng có một mục tiêu khác, đó là sống thế nào để làm vinh Danh Chúa. Chúng ta cần nói như thánh Phao-lô ngày xưa: “Ngài đã chết vì mọi người, hầu cho

những kẻ còn sống không vì chính mình mà sống nữa, nhưng sống vì Đấng đã chết và sống lại cho mình” (II Cô-rinh-tô 5:15).

Nhiều người lúc mới cưới yêu thương và gắn bó với nhau nhưng dần dần vợ đeo đuổi một lý tưởng, chồng đeo đuổi một lý tưởng khác nên hai người trở thành xa nhau, có khi như là sống trong hai thế giới khác nhau (còn tiếp).

Minh Nguyên

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành

Hôn Nhân Bền Lâu (Bài 20)

Bài 20: Cùng Một Chí Hướng (Phần 3)



Có hai vợ chồng kia, vợ thích âm nhạc lại có tài ca hát, nên thường gia nhập những đoàn văn nghệ đi trình diễn nơi này nơi kia. Trong khi đó ông chồng không thích âm nhạc nhưng chỉ thích sưu tầm nghiên cứu trong ngành nghề của mình. Lúc đầu người chồng cố gắng đi đến những nơi vợ trình diễn để khích lệ vợ, nhưng sau đó vì trách nhiệm trong công việc, ông không thể đi nữa nên đành chấp nhận cho vợ đi hát một mình. Tuy nhiên, khi thấy vợ vắng nhà quá nhiều, người chồng đâm ra bực bội, bất mãn. Hơn nữa vì nghề nghiệp, người vợ cũng không gần gũi chồng con, không chu toàn trách nhiệm làm vợ làm mẹ trong gia đình. Vì hai vợ chồng theo đuổi hai hướng đi khác nhau nên ngày càng thấy xa nhau.

Trong khi đó cả vợ lẫn chồng đều gặp những người bạn mới, trong môi trường riêng của mình và cảm thấy gần gũi với những người bạn đó hơn. Cuối cùng hai vợ chồng đã đi đến chỗ ly dị vì không ai muốn thay đổi hướng đi của mình.

Khi hai vợ chồng không cùng một chí hướng, không cùng một lý tưởng rất khó hòa hợp với nhau, ngoại trừ khi hai người đồng ý dung hòa hoặc một trong hai người hy sinh hướng đi của mình và chiều theo hướng đi của người kia thì mới tránh được đổ vỡ.

Cùng Một Niềm Tin

Ngoài vấn đề khác chí hướng, nếu vợ chồng có niềm tin khác nhau cũng khó có thể hiệp nhất trong đời sống gia đình. Nếu chúng ta xem tôn giáo như là một phần thêm vào cho đời sống thêm màu sắc, hoặc xem vấn đề niềm tin và thờ phượng chỉ là những nghi lễ mỗi tuần hay mỗi tháng phải giữ một lần thì sự khác biệt về niềm tin của hai vợ chồng có thể dung hòa được vì niềm tin đó không ảnh hưởng nhiều trên đời sống chúng ta. Trái

lại, nếu chúng ta có một niềm tin mãnh liệt và xem niềm tin là lý tưởng sống của mình, trong trường hợp đó hai vợ chồng phải có cùng một niềm tin, nếu không sẽ gặp bất đồng ý kiến trong nhiều vấn đề.

Tôn giáo có thể là điều trang hoàng cho đời sống hay là một phần của đời sống. Nhưng niềm tin trái lại, là tất cả con người chúng ta. Niềm tin ảnh hưởng đến mọi suy nghĩ cũng như quan niệm sống của con người. Niềm tin có ảnh hưởng lớn lao trên mọi hành động, cách sống, cách xử thế và ảnh hưởng trên mọi quyết định của con người. Nếu hai vợ chồng có hai niềm tin khác nhau, hoặc một người có lòng tin vào Đấng thiêng liêng còn người kia không tin gì cả, sự khác biệt này sẽ đưa đến những ý kiến chống đối nhau, những quan niệm trái ngược nhau, tiêu chuẩn sống cũng như cách cư xử hoàn toàn khác nhau. Tất cả những khác biệt đó sẽ đưa đến bất hòa, xung đột và dễ dàng đưa đến đổ vỡ.

Ví dụ bạn là con chiên ngoan đạo, hết lòng kính yêu Chúa, ham thích Lời Chúa và luôn luôn cố gắng sống theo những tiêu chuẩn Chúa dạy trong

Kinh Thánh. Nếu bạn lập gia đình với một người không cùng niềm tin, hay không có niềm tin gì cả, gia đình bạn sẽ không tránh khỏi khó khăn. Khó khăn đầu tiên là hai vợ chồng sẽ không có cùng một mục tiêu trong đời sống. Một người lúc nào cũng nghĩ đến Chúa và muốn làm vinh Danh Chúa trong khi người kia không biết Chúa, không có mối quan hệ mật thiết với Chúa, cũng không tin Lời Chúa dạy. Trong khi bạn phó thác trọn vẹn cuộc đời mình cho Chúa và nhạy cảm trước sự hướng dẫn của Chúa, người phối ngẫu của bạn không tin như thế nhưng chỉ sống theo sự tính toán của mình và chỉ làm những điều mình muốn.

Vì khác niềm tin, hai vợ chồng sẽ có hai triết lý sống khác nhau và hai cách sống khác nhau. Chẳng hạn một người sống theo tiêu chuẩn Kinh Thánh, đó là đủ ăn đủ mặc là thỏa lòng, không ham giàu có, cũng không mong được cao sang hay ao ước những vật chất của đời, vì biết rằng mọi điều đó chỉ là tạm, tất cả rồi sẽ qua, chỉ những điều liên quan đến đời sống tâm linh còn mãi mà thôi. Người không có niềm tin trái lại, có thể sẽ ham

mê vật chất, chạy theo tiền bạc, muốn được giàu có, danh vọng. Và vì không tin vào những giá trị tâm linh, vào sự bất tử của linh hồn, người đó có thể chỉ sống cho hôm nay và cho đời tạm này mà thôi. Hai triết lý sống khác nhau như thế cũng đủ khiến cho vợ chồng khó hòa hợp với nhau.

Ngoài ra, khi vợ chồng có niềm tin khác nhau, cách sử dụng tiền bạc và thì giờ cũng khác nhau. Một người muốn dành thì giờ phục vụ Chúa, lo những công việc hữu ích cho đời sống tâm linh. Người không có niềm tin thường sống cho chính mình và dành thì giờ vào những việc vui chơi của trần gian. Không những thế, cách chi dùng tiền bạc của hai vợ chồng có niềm tin khác nhau cũng sẽ khác xa nhau. Sự khác biệt này thường là nguyên nhân cho những xích mích cãi vã giữa hai người. Người tin Chúa sẽ muốn dâng hiến tiền bạc vào công việc Chúa để mở mang Nước Chúa, người không có niềm tin sẽ thấy dâng hiến tiền bạc như thế là mù quáng, phí phạm và đại dột. Ngoài ra, nhiều khi sự khác biệt về niềm tin cũng khiến vợ chồng cảm thấy xa nhau vì những điều một người học hỏi được

qua Thánh Kinh hoặc sách báo không thể chia xẻ với người phối ngẫu hoặc có chia xẻ cũng khó tìm thấy sự hòa đồng thông cảm.

Khi có con cái, sự khác biệt về niềm tin cũng có thể khiến vợ chồng có cách dạy dỗ con cái khác nhau. Chẳng hạn như người này chủ trương phải hướng dẫn con trong đời sống đức tin càng sớm càng tốt, người kia chủ trương rằng không dạy đôn về vấn đề tôn giáo khi con còn nhỏ nhưng để cho con cái tự do lựa chọn con đường cho mình khi chúng đến tuổi hiểu biết.

Có người nghĩ rằng vấn đề niềm tin không quan trọng nên xem việc lập gia đình với người là điều không có gì trở ngại. Tuy nhiên, khi về sống với nhau rồi mới khám phá ra rằng khác niềm tin là một sự ngăn cách lớn lao trong đời sống vợ chồng. Một số các bạn trẻ khi lỡ yêu người khác niềm tin, biết rằng sẽ gặp khó khăn sau này nên giải quyết vấn đề bằng cách hứa với nhau rằng sau khi lấy nhau sẽ đạo ai nấy giữ, mỗi người sẽ tôn trọng đức tin của nhau và cho người kia được tự do sống theo niềm tin của

mình. Đây là điều thấy như dễ nhưng trong thực tế vấn đề không đơn giản như vậy.

Có đôi vợ chồng kia mỗi người có một niềm tin khác nhau. Lúc chưa cưới hai người đồng ý đạo ai nấy giữ và nghĩ như thế là thượng sách, là giải quyết được tất cả mọi khó khăn về vấn đề tôn giáo. Trong thời gian đầu, người chồng vui vẻ cho vợ đi nhà thờ ngày Chúa Nhật. Anh ở nhà làm vườn trồng cây, chờ vợ về. Hai người vui vẻ và rất là thoải mái. Tuy nhiên, sau một thời gian, người chồng đâm ra bực bội về việc Chúa Nhật nào anh cũng phải ở nhà chờ vợ đi nhà thờ. Anh thấy suốt một tuần đi làm bận rộn chỉ có ngày Chúa nhật để đi mua sắm, thăm gia đình, bạn bè, v.v... Nhưng anh không đi đâu được cũng không làm gì được, vì anh không muốn đi một mình. Sự bực bội dần dần biến thành tức giận, và cuối cùng người chồng cấm không cho vợ đi nhà thờ nữa, viện cớ là chị đến đó gặp những người bạn mà anh không biết và không tin cậy được. Thế là bất hòa bắt đầu xảy ra.

Nhưng dù cho người chồng có không cấm vợ đi nhà thờ, sự khác biệt niềm tin cũng vẫn tạo nên một cái hố ngăn cách giữa hai người. Cái hố hay bức tường ngăn cách này dù là vô hình và ngấm ngấm nhưng rất rõ ràng. Và nó sẽ lộ ra từng hồi từng lúc. Chẳng hạn như khi vợ chồng gặp thử thách, khó khăn. Người có niềm tin sẽ kêu cầu với Đấng Thiêng Liêng và chờ đợi sự giải cứu của Ngài trong khi người không tin vào một Đấng thiêng liêng nào sẽ cho rằng không ai có thể giúp mình. Những người không tin vào Đấng thiêng liêng thường chủ trương "Bàn tay ta làm nên tất cả, với sức người sỏi đá thành cơm." Không những thế, vì khác niềm tin, trong cơn hoạn nạn vợ chồng cũng dễ đổ lỗi cho nhau hoặc chê cười nhau thay vì cùng hiệp lại để cầu nguyện với nhau và an ủi nâng đỡ nhau.

Khi có con cái, việc dạy con cũng là nan đề vì vợ chồng mỗi người có một tiêu chuẩn khác nhau. Nhiều người lúc đầu dễ dãi trong vấn đề tôn giáo nhưng khi có con lại đổi ý, vì không muốn người phối ngẫu có ảnh hưởng trên con cái về vấn đề niềm tin. Chính vì lý do đó trong một gia đình con

cái bị cha mẹ lôi kéo tranh giành. Bà mẹ muốn đưa con đến cầu nguyện nơi này, ông cha muốn dâng con vào một nơi thờ tự khác. Các em trong gia đình có hai niềm tin trở thành hoang mang, nghi ngờ, không biết nên theo cha hay theo mẹ. Theo cha sợ mẹ buồn, theo mẹ thì sợ cha giận.

Những điều chúng tôi trình bày ở trên cho thấy, để vợ chồng có thể thật sự hiệp làm một và gắn bó với nhau trong cuộc sống, chúng ta cần có chung một hướng đi cho đời tạm này cũng như cho đời sống vĩnh cửu ngày sau, tức là chúng ta cần có cùng một mục tiêu và cùng một niềm tin.

Minh Nguyễn

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành